

**TRIỆU CHÂU
NGŨ LỤC**

**Recorded Sayings
of
JOSHU**

**Việt ngữ: Thích Thông Phương
Anh ngữ: James Green**

Biên soạn & dịch chú thích: Thuận Bạch

HÀNH TRẠNG

Sư là đồ đệ của ngài Nam Tuyền¹, họ Hách, người quê tại làng Hách [Hương], châu Tào², tên là Tùng Thẩm.

Ở phủ Trấn³ có bài ký ghi nơi tháp nói: “Sư sống rất thọ, một trăm hai mươi tuổi. Gặp thời vua Võ⁴ ngược đãi, tránh qua [chỗ an ổn], ăn trái cây mặc áo cỏ mà chẳng đổi hình thức tăng.”

Ban đầu Sư theo bốn sư đi hành cước. Đến Nam Tuyền, bốn sư⁵ lễ bái trước, Sư mới lễ bái sau. Nam Tuyền đang nằm trong phương trượng, thấy Sư đến liền hỏi:

- Vừa rời chỗ nào?

Sư thưa:

- Viện thụy tượng⁶.

Nam Tuyền bảo:

-Có thấy thụy tượng chẳng?

¹ *Nam Tuyền Phổ Nguyên* (747-834), đệ tử của Mã Tổ. Chùa của Sư ở tỉnh Chiết (bây giờ là An Huy). Sư là một trong những vị đại thiền sư thời Đường.

² Bây giờ là Quảng Đông

³ Ở châu Triệu phía Bắc Trung Quốc, nơi chùa của Triệu Châu tọa lạc. Xem ghi chú 13 trang 3.

⁴ Võ đế bắt đầu ba trận đàn áp Phật giáo trong những năm 841-846.

⁵ Một vị tăng trong nhà thiền thường có hai vị thầy. Một vị là bốn sư độ cho mình xuất gia làm Sa-di (thường là ở gần nhà), và khi lớn sẽ tự mình tìm một vị thầy để học và tu thiền. Tên bốn sư của Triệu Châu không được biết.

⁶ ‘Viện Thụy Tượng’ nghĩa đen là viện có đặt hình tượng. Ở đây thụy tượng có thể là tượng Phật.

BIOGRAPHY

The master was a disciple of Nan-ch'uan⁷ (Nansen). His family name was Ho (Kaku), and he was a native of Ho (Kaku) village in the province of Ts'ao⁸ (So). His name as a monk was Ts'ungshen (Jushin).

In the province of Chen⁹ (Chin) there is a stupa, the memorial of which reads: "The Master attained the age of one hundred and twenty years. He was not shown any mercy by Emperor Wu¹⁰ and was forced to flee to safe lands. He ate from trees, and made clothes from weeds. He did not take lightly the duties of a monk."

In the beginning the master went on pilgrimage, according to the directions of his original master¹¹, and arrived at Nan-ch'uan's place. With his original master, to be courteous was of utmost importance so the master was certainly courteous. While Nan-ch'uan was lying in his room, the master came to meet him. Seeing the master coming, Nan-ch'uan said, "Where have you come from?"

The master said, "From Shui-hsiang yuan¹²."

Nan-ch'uan said, "Then did you see the standing image [of the Buddha] there?"

⁷ Nan-ch'uan P'u-yuan (Nansen Fugan) was a disciple of Ma-tsu Tao-i (Baso Doitsu). He was born in 748 and died in 835. His temple was in the province of Ch'ih (Chishu) in present-day Anhwei. Nan-ch'uan was one of the great masters of the T'ang dynasty.

⁸ In present-day Shantung.

⁹ The district in Chao province in northern China where Chao-chou's (Joshu's) temple was located. See note 14 page 4.

¹⁰ Emperor Wu started one of the three great persecutions of Buddhism in China in the years 841—846 CE.

¹¹ In Ch'an (Zen) a monk usually has two masters. One (the original master initiates the boy as a novice monk (usually in his home district), and when the novice comes of age he goes on his own to seek a master under whom he can do Ch'an practice. The name of Chao-chou's original master is unknown.

¹² Shui-hsiang yuan (Zuizo-in) literally means "the temple of the standing image". A *shuthsiang* or standing image was a certain type of Buddha statue.

Sư thưa:

- Thụỵ tượng thì chẳng thấy, chỉ thấy Như Lai nằm.

Nam Tuyền bèn ngồi dậy hỏi:

- Ông là sa-di có chủ hay sa-di không chủ?

Sư đáp:

- Sa-di có chủ.

Nam Tuyền bảo:

- Chủ của ông ở đâu?

Sư thưa:

- Trời đầu xuân còn lạnh, ngưỡng mong tôn thể hòa thượng luôn được muôn phúc!

Nam Tuyền bèn gọi Duy Na bảo:

- Hãy sắp đặt chỗ riêng cho sa-di này!

Sau khi Sư thọ giới xong, nghe tin bốn sư đang ở viện Hộ Quốc, phía tây châu Tào, Sư bèn trở về thăm. Khi Sư về tới, bốn sư cho họ Hác hay rằng con của nhà ông đi du phương đã trở về. Gia đình thân thuộc rất vui mừng, chỉ đợi ngày hôm sau đồng qua thăm.

Sư nghe thế, bèn nói: “Lưới ái trần tục không có ngày xong, ta đã từ bỏ đi xuất gia, chẳng mong gặp lại.” Ngay đêm đó, Sư gói hành lý lên đường đi trước. Sau đó, Sư tự mang bình (bát), chống tích (trượng) đi khắp các nơi, thường tự nhủ: “Đưa bé bảy tuổi hơn ta, ta học nó; ông già trăm tuổi chẳng bằng ta, ta dạy họ.”

Đến tám mươi tuổi, Sư mới dừng ở viện Quán Âm, phía đông thành châu Triệu¹³.

Chùa cách cầu đá mười dặm, Sư trụ trì khô khan trợ trợ, chỉ học theo người xưa.

¹³ Châu Triệu ngày nay là Hà Bắc. Từ địa danh này mà Sư có tên Triệu Châu.

The master said, "I don't see a standing image, I see a reclining Tathagata."

Nan-ch'uan said, "Are you a novice with a master, or a novice without a master?"

The master said, "A novice with a master."

Nan-ch'uan said, "Where is your master?"

The master said, "In spite of the intense cold of early spring, I dare say your honourable body is enjoying good health."

Nan-ch'uan then called the head monk to him and said, "Give this novice a special seat [in the monks' hall]."

After the master received the commandments and ordination, he heard that his original master had moved to Hu-kuo yuan in the west of Ts'ao province, so he returned there to pay his respects. Upon his return, his original master sent a message to his home saying, "A child of your house has returned from his travels." The people of his household were extremely happy, and planned to come and see him the following day.

The master heard of this and said, "There is no end to the worldly dusts of the net of love. I have rejected this, and have left home. I do not wish to see them a second time." That night he packed his things and left.

After that, carrying his own water jug and staff, he travelled to every corner of the nation. He would always say, "Even if it is a boy of seven years, if he is better than me, I will ask for his teaching. Even if it is a man of a hundred years, if he is not as good as me, I will instruct him."

When he reached the age of eighty he took up residence at Kuanyin yuan in the eastern part of Chao province¹⁴.

The temple was about ten miles past the stone bridge. As the resident priest, the master emulated the ancients even though he became worn out and haggard in his old age.

¹⁴ Chao-chou (Joshu) was a district in the present Hopeh. It is from the area in which his temple was located that Chao-chou receives the name he is known by.

Tặng đường để trống trước sau, [hằng ngày] ăn tạm một bữa trưa, giường dây gãy một chân nên lấy khúc củi cháy làm dây buộc lại, có người muốn làm cái mới nhưng Sư không cho. Trụ trì suốt bốn mươi năm, Sư chưa từng viết một lá thư cho thí chủ.

Nhân có vị tăng ở phương nam đến thuật lại [như sau]:

*Tặng hỏi Tuyết Phong*¹⁵: “*Khi khe xưa suối lạnh thì thế nào?*”

Tuyết Phong đáp: “*Trùng mắt chẳng thấy đáy.*”

Hỏi: “*Người uống thế nào?*”

Đáp: “*Chẳng từ miệng vào.*”

Sư nghe như thế, bảo: “Chẳng từ miệng vào thì từ lỗ mũi vào.”

Vị tăng ấy hỏi lại Sư:

- Khi khe xưa suối lạnh thì thế nào?

Sư đáp:

- Khở.

Tặng hỏi:

- Người uống thế nào?

Sư đáp:

- Chết.

Tuyết Phong nghe lời này của Sư, khen ngợi: “Phật xưa! Phật xưa!” Tuyết Phong về sau, nhân đây chẳng đáp thoại.

Về sau, vua Yên ở Hà Bắc kéo binh đến thôn tính thủ phủ Trấn. Khi đến gần biên giới, có người xem khí tượng tâu:

- Châu Triệu có thánh nhân ở, đánh ắt chẳng thắng.

¹⁵ Tuyết Phong Nghĩa Tồn (822—908) là đệ tử của Đức Sơn Tuyên Giám. Ngài là một đại thiền sư vào cuối đời Đường, chùa ở tỉnh Phúc Kiến ngày nay.

The monks' hall had no planks on the front or back. The mid-day meal was barely provided for. When one of the legs on his chair broke, he simply tied a piece of burned firewood to it. Once there was someone who wished to make a new leg for the chair, but the master would not permit it. The master was resident priest for forty years and never once was a letter sent out asking for support from the laity.

There was a monk from the south who had asked Hsueh-feng¹⁶ (Seppo), "What about it when the waters of the ancient river valley are cold?"

Hsueh-feng said, "Though the eyes are wide open, the bottom is not seen."

The monk said, "What about the one who drinks of the water?"

Hsueh-feng said, "He does not take it in through his mouth."

The master heard of this and said, "He does not take it in through his mouth, he takes it in through his nose."

The monk then asked, "What about it when the waters of the ancient river valley are cold?"

The master said, "Bitter!"

The monk said, "What about the one who drinks of the water?"

The master said, "[He's] dead!"

Hsueh-feng heard of the master's words and said, "An old Buddha, an old Buddha", and offered nothing in response.

Sometime later the King of Yen (En) of Hupei led his troops in an attempt to invade the province of Chao. When the King of Yen had advanced to the borders of the province of Chao, an old man who happened to be there said, "In the state of Chao there is the dwelling of a holy man. If you make war against them, you will certainly be defeated."

¹⁶ Hsueh-feng I-tsun (Seppo Gizon, 822—908) was a disciple of Te-shan Hsuan-chien (Tokusan Senkan). He was one of the great masters of the late T'ang. His temple was in modern Fukien.

Nhân đó hai vua Yên và Triệu mở hội nghị thương lượng hòa bình, hai bên cùng dừng binh. [Vua Yên] bèn hỏi:

- Đất quý của xứ Triệu, ai là bậc thượng sĩ?

Có người thưa:

- Có đại sư giảng kinh Hoa Nghiêm, tiết hạnh cao vời. Nếu gặp năm đại hạn, đại sư cùng mọi người đi qua núi Ngũ Đài cầu đảo, chưa trở về thì mưa đã trút xuống.

Vua bảo:

- E chưa trọn lành.

Có người thưa:

- Cách đây một trăm hai mươi dặm, ở viện Quán Âm châu Triệu, có thiền sư tuổi đạo cao xa, mắt đạo sáng tỏ.

Mọi người đều nói:

- Vị này có thể ứng với điềm đó!

Hai vua dừng xe đến viếng thăm. Khi đến viện, Sư vẫn ngồi yên chẳng đứng dậy.

Vua Yên hỏi:

- Nhân vương là tôn quý? Hay Pháp vương là tôn quý?

Sư đáp:

- Nếu tôi là nhân vương thì trong nhân vương là tôn quý; nếu tôi là Pháp vương thì trong Pháp vương là tôn quý.

Vua Yên tỏ vẻ vui nhận.

Giây lâu, Sư hỏi:

- Vị nào là vua của phủ Trấn?

Vua Triệu đáp:

- Dạ, đệ tử!

Sư nói:

- Lão tăng lạm ở núi sông mà chẳng kịp đến viếng thăm.

Phút chốc, kẻ thân cận [của hai vua] thỉnh Sư vì vua nói Pháp.

Sư bảo:

- Đại vương nhiều kẻ thân cận, lão tăng đâu thể nói Pháp!

Subsequently the King of Yen and the King of Chao held peace negotiations and agreed to maintain peace. The King of Yen asked, "In the fair land of Chao, who is the most wise?"

Someone said, "There is a priest who expounds the *Avatamsaka Sutra*. He is chaste and virtuous. If there is a year of great drought he goes to live on Mount T'ien-tai (Tendai) to pray by orders of the king, and before he returns sweet mercy has poured forth [from the sky]."

The King of Yen said, "Perhaps his goodness will be exhausted [if I call on him]."

Another person said, "About a hundred and twenty miles from here is Kuan-yin yuan. There there is a Ch'an (Zen) master who has led a virtuous life for many years and whose Wisdom Eye shines bright."

Everyone said, "This one certainly answers the description [of the most wise]."

The two kings directed their carts to go and see the master. When they arrived at the temple the master was sitting in meditation and did not get up from his seat [to greet them].

The King of Yen asked, "Are you to be honoured as a king of men, or as a king of the Dharma [the Truth of life]?"

The master said, "If I am a king of men, I am most honoured among the kings of men. If I am a king of the Dharma, I am most honoured among the kings of the Dharma."

The king nodded his approval.

The master sat quietly for a while then said, "Which of you is the King of Chao?"

The King of Chao identified himself.

The master said, "I am sorry but I have been completely immersed in the mountains and streams and have not managed to come and pay my respects to you."

The attendants of the two kings asked the master to expound the Dharma for the sake of the kings.

The master said, "The attendants of the kings are many, yet how can they make me expound the Dharma?"

Vua bèn cho kẻ thân cận lui hết.

Lúc đó có sa-di Văn Viễn ở bên cạnh Sư bèn nói to:

- Bạch đại vương, ngài chẳng phải kẻ thân cận ấy.

[Một trong hai] vua hỏi:

- Kẻ thân cận là gì?

Văn Viễn đáp:

- Đại vương tôn húy nhiều, do đó hòa thượng chẳng dám nói Pháp.

Vua Yên bèn nói:

- Thỉnh thiền sư bỏ húy mà nói Pháp.

Sư bảo:

- Nên biết, [đối với] đại vương thì quyến thuộc nhiều kiếp đều là oan gia, còn [đối với] Đức Phật Thế Tôn một phen ta xưng danh hiệu Ngài thì tội diệt phước sanh, [trong khi] tiên tổ của đại vương vừa có ai đụng chạm đến tên liền sanh nóng giận.

Sư từ bi quên nhọc nói Pháp khá lâu, hai vua cúi đầu khen ngợi, rất mực quý kính.

Ngày hôm sau khi sắp trở về [trú xứ], vị tiên phong của vua Yên nghe Sư chẳng đứng dậy, sáng sớm ông vào viện để trách Sư coi thường bậc vua chúa. Sư nghe nói, bèn đi ra tiếp vị quan này.

Vị ấy hỏi:

- Hôm qua thấy hai vua đến chẳng đứng dậy, hôm nay thấy tôi đến vì sao đứng dậy tiếp?

Sư bảo:

- Đợi quan đô vệ được giống như đại vương, lão tăng cũng chẳng đứng dậy tiếp.

Vị ấy nghe hiểu lời này của Sư, vái tạ luôn mấy lạy rồi đi.

The kings then ordered their attendants to withdraw from the hall.

By the master's side at that time was a young novice named **Wen-yuan** (Bun'en) who said in a loud voice, "I will inform the kings: you are not attendants.

One of the kings asked, "What is an 'attendant'?"

Wen-yuan said, "The honourable names of the kings are many. The master does not venture to expound the Dharma for that reason."

The king said, "I request the master to disregard names and expound the Dharma."

The master said, "It is well known that the kings of the past ages of both your houses were enemies of the people. If I speak the name of the World-Honoured Buddha one time, the sins are expiated and blessings spring forth. It is because the forefathers of you kings were men who abused that name that the dissension [between you] was born."

The master's compassion was unflagging and he expounded the Dharma to them for many hours. When he was finished the kings bowed to the ground and gave thanks. At parting their gratitude was unbounded.

By the next day the kings had returned to their own lands. When one of the captains of the king of Yen heard that the master did not rise [when the king had come], he rode all the way to the province of Chao early the next morning. Entering the temple, he ranted up and down, charging that the master had been condescending to his lord. The master heard of this and came out to talk with him.

The captain asked, "Yesterday you saw two kings come here, but you did not rise to greet them. Now you have seen me come, why is it that you come to greet me?"

The master said, "If you had managed to come like a king, I would not have got up to greet you either."

When the captain heard the master's words he bowed three times and left.

Sau đó, vua Triệu sai sứ mời Sư đến cúng dường. Sư đi tới cửa thành, cả thành đều trang nghiêm tề chỉnh đón vào trong. Sư vừa xuống xe, vua bèn vái lạy thỉnh Sư lên trên điện, ngồi ngay giữa.

Sư im lặng giây lâu rồi lấy tay che ngang trán nhìn chung quanh, bảo:

- Người đứng dưới thềm là quan trưởng nào?

Một thân cận [của vua] thưa:

- Đó là những vị tôn túc và đại sư, đại đức ở các viện.

Sư bảo:

- Họ đều là hóa chủ của một phương, nếu ở dưới thềm lão tăng cũng đứng dậy.

Vua bèn mời các vị lên trên điện. Hôm ấy lễ trai sắp xong, tăng quan sắp đặt từ trên xuống dưới mỗi người nêu một câu hỏi.

Một người hỏi về Phật pháp. Sư nhìn người ấy, hỏi:

- Làm gì?

Đáp:

- Hỏi Phật pháp.

Sư bảo:

- Ở đây lão tăng ngồi, ở kia ông hỏi Pháp? Hai vị Phật chẳng cùng giáo hóa một lúc.

Vua bèn cho dừng câu hỏi.

Lúc đó quốc hậu và vua đều đứng hầu bên cạnh.

Quốc hậu thưa:

- Xin thiên sư xoa đánh vua thọ ký cho!

Sư lấy tay xoa đánh vua nói:

- Nguyện đại vương tuổi ngang bằng với lão tăng.

Soon after that the King of Chao sent a message inviting the master to a banquet. When the master had arrived at the gate of the city, all the people [who lived there] met him and respectfully guided him on a tour of the interior. The master had barely dismounted from the carriage [that had been provided for him] when the king came and bowed, took the master into the palace, and requested he sit in his own [royal] seat at the head of the hall.

The master sat quietly for a while then, shading his eyes with his hand, he looked around the room and said, "You who stand here at the foot of the throne, what superintendent do you have?"

An attendant of the king answered, "The priests of all the temples, as well as great masters and wise men everywhere."

The master said, "Each of them is the master of one way of teaching. If they were at the foot of the throne, I too would rise to my feet and stand."

Thereupon the king sent orders for them [the priests] to come to the palace. That day, towards the end of the feast, priests and officials were arranged in order from the head seat to the bottom seat, and each one asked one question in turn.

One man asked about the Buddha-Dharma. The master looked at him and said, "What are you doing?"

The man said, "Asking about the Buddha-Dharma"

The master said, "Here, I am sitting down. There, you are asking, 'What is the Dharma?' Two masters do not teach side-by-side."

The king then ended the questioning.

At that time the king and queen were standing to the left and right of the master.

The queen asked, "I ask that the master place his hand on the head of the king and give him a blessing."

The master placed his hand on the head of the king and said, "I pray that the king lives to be of an age that equals my own."

Bấy giờ [mọi người] đón Sư tạm dừng nghỉ ở một ngôi viện gần đó, đợi lúc chọn được đất [sẽ] xây dựng thiền viện.

Sư nghe tin, sai người nói với vua:

- Nếu động đến một cọng cỏ, lão tăng sẽ trở về châu Triệu¹⁷.

Khi ấy, Đạu Hàng Quân nguyện dâng một khu vườn cây trái, giá mười lăm ngàn quan, đặt tên là thiền viện Chân Tế, cũng gọi là Đạu gia viên. Sau khi Sư vào viện, chúng khắp nơi tụ về đông đảo.

Bây giờ vua Triệu nhận tử y từ vua Yên để dâng lên Sư. Khi vua Yên từ châu U đi đến chùa, mọi người ở phủ Trấn đầy đủ nghi lễ trang nghiêm đón tiếp, nhưng Sư quyết từ chối chẳng đi đón.

Vua bèn cử một người hầu cận khiêng cái rương đến trước mặt Sư thưa:

- Đại vương vì Phật pháp nên quyết thỉnh Sư đáp y này.

Sư bảo:

- Lão tăng vì Phật pháp nên chẳng đáp y này.

Người hầu cận thưa:

- Vì nể mặt đại vương, Sư nên nhận.

Sư bảo:

- Có dính dáng gì đến việc tục quan?

Vua bèn đích thân lấy y khoác lên vai Sư, dâng lễ chúc mừng mấy lần.

Sư chỉ biết ửng thuận mà thôi.

Sư ở châu Triệu hai năm, lúc sắp rời cõi đời, bảo đệ tử:

- Sau khi ta mất, thiêu xong, chẳng cần gạn lấy xá lợi. Đệ tử trong nhà thiền chẳng đồng với trần tục. Hơn nữa thân là hư dối, xá lợi từ đâu sanh? Điều này chẳng thể chấp nhận.

¹⁷ Câu này có nghĩa “Nếu xây ngôi chùa mới, ta sẽ bỏ đi; ngôi chùa cũ đối với ta là đủ rồi.”

At that time the master was escorted to an old temple nearby the palace and told to select ground for the construction of a new temple. When the master heard this he ordered a man to tell the king that “If one blade of grass is disturbed, I will leave the state of Chao¹⁸.”

At that time a soldier by the name of T’ou pledged to donate a tree garden worth 15,000 strings of cash. The name Chenchi Ch’an-yuan (Shinzai Zen-in) was given to the temple. It was also known as the “T’ou family garden”. After the master took up residence there, monks accumulated in large numbers.

Another time the King of Chao received a purple robe from the King of Yen to present to the master. When the king came to the district where the temple was, all the people went to meet him in the most reverential way, but the master firmly refused to go.

The king sent a messenger bearing a box who came before the master and said, “For the sake of the Buddha-Dharma the king humbly requests the master to wear this robe.”

The master said, “For the sake of the Buddha-Dharma, I will not wear this robe.”

The messenger said, “To save the face of the king, you should wear it.”

The master said, “Then what job would you give me in the bureaucracy?”

The king then came in person and put the robe on the master’s shoulders, paid homage and bowed three times.

The master simply nodded his assent.

The master dwelt in the district of Chen (Chin) for two years. When he was about to die, he gathered his disciples around him and said, “After I depart from the world and have been cremated, do not take any of the remains. Monks of the Ch’an (Zen) sect are not the same as the people of the world. The body is an apparent phenomenon; from what are the remains born? It cannot be permitted.”

¹⁸“If you build a new temple, I will leave; the old temple is sufficient for me.”

Sư sai đệ tử đưa một cây phất tử cho vua Triệu, nhắn lời rằng:
- Lão tăng dùng vật này cả đời chẳng hết!

Ngày mùng 10 tháng 11 năm Mậu Tý, Sư ngồi kiết-già mà tịch, lúc đó hơn mấy chục ngàn người tăng và tục ở Đậu gia viên khóc thương vang dội cả đồng cỏ ruộng nương. Khi vua Triệu cử hành tang lễ xong, tán thán rằng: ‘Sự cảm thương không khác lúc Phật nhập diệt ở Câu Thi! [Theo truyền thống] một ngôi tháp cao sẽ xây lên và dựng bia to lớn. Nay ta ban thụy là Thiên Sư Chân Tế, tháp hiệu là Quang Tổ.’

Ngày 17 tháng 4 niên hiệu Bảo Đại thứ 11 (1932) đời Hậu Đường, có một vị tăng thưa hỏi với thiền sư Tuệ Thông¹⁹ ở Đông Viện thuộc Đông Đô về đầu mối việc giáo hóa của Sư, Tuệ Thông làm lễ rồi lui. Sau, Tuệ Thông lấy bút ghi chép.

¹⁹ Tuệ Thông là một đệ tử của Sư.

The master ordered one of his attendants to take his whisk to the King of Chao with the words, "I have not finished using this in my lifetime."

On the tenth day of the eleventh lunar month, in the year 897, the master assumed the full lotus position and passed away. At that time, the monks, lay people and carts, numbering over ten thousand, filled the T'ou family garden. The sounds of lamentation shook the meadows and fields. When the King of Chao had finished his mourning, he delivered his eulogy, saying, "There is no difference in the colourful adornments hiding the golden coffin of Kushinagara.' According to tradition, a tall stupa has been built, and a monument erected. I have given these the name 'the Stupa of Chenchi Ch'an-shih Kuang-tsu (Shinzai Zenji Koso)'."

In the year 953, on the seventeenth day of the fourth lunar month, while a monk was asking Hui-ts'ung Ch'an-shih²⁰ of Tung-yuan (Ezu Zenji of To-in) about the teaching of the former master Chao-chou (Joshu), Hui-ts'ung bowed and left. He then took up his brush and wrote the foregoing account.

²⁰ Hui-ts'ung (Ezu) was a disciple of Joshu who lived in Joshu's old temple Tung-yuan. There is nothing more know about him.

NGŨ LỤC

1. Sư hỏi Nam Tuyền:

- Thế nào là đạo?

Nam Tuyền đáp:

- Tâm bình thường là đạo.

- Có thể tiến đến được hay không?

- Nghĩ đến liền trái.

- Nếu chẳng nghĩ đến thì đâu biết là đạo?

- Đạo chẳng thuộc biết, chẳng biết; biết là vọng giác, chẳng biết là vô ký. Nếu thật thấu suốt đạo mà chẳng nghi ngờ thì giống như hư không rộng lớn thênh thang. Làm sao có thể nói biết hay chẳng biết?

Ngay lời đó Sư chóng tỏ ngộ huyền chỉ, tâm như trăng sáng rõ.

2. Nam Tuyền thượng đường.

Sư hỏi:

- Bên sáng hợp? Hay bên tối hợp²¹?

Nam Tuyền liền trở về phương trượng.

Sư đi xuống, nói:

- Ông hòa thượng này bị một câu hỏi của ta không đáp được.

Thủ tọa bảo:

- Chớ nói hòa thượng không đáp, tự là thượng tọa chẳng lãnh hội.

Sư liền đánh, và nói tiếp:

- Gậy này đúng ra là dành cho ông già đường đầu [Nam Tuyền].

²¹ Sáng có nghĩa sai biệt, tối có nghĩa bình đẳng, vô sai biệt.

LECTURES, QUESTIONS & ANSWERS

1. The master asked Nan-ch'uan (Nansen), "What is the Way?"

Nan-ch'uan said, "Ordinary mind is the Way."

The master said, "Then may I direct myself towards it or not?"

Nan-ch'uan said, "To seek [it] is to deviate [from it]."

The master said, "If I do not seek, how can I know about the Way?"

Nan-chu'an said, "The Way does not belong to knowing or not knowing. To know is to have a concept; to not know is to be ignorant. If you truly realize the Way of no doubt, it is just like the sky: wide open vast emptiness. How can you say 'yes' or 'no' to it?"

At these words the master had sudden enlightenment. His mind became like the clear moon.

2. Nan-ch'uan (Nansen) came to speak to the monks.

The master asked, "Bright or dark²²?"

Nan-ch'uan returned to his room.

The master left the hall and said, "At one question of mine that old priest was forced into silence and could not answer."

The head monk said, "Don't say that he was silent. It is only that you didn't understand."

The master struck him [with a stick] and said, "Actually, this blow should have been given to that old fool Nan-ch'uan himself."

²² Bright means differentiation, dark means sameness.

3. Sư hỏi Nam Tuyền:

- Người “**biết** có²³” sẽ đi về đâu?

Nam Tuyền bảo:

- Đi làm một con trâu đực nơi nhà đàn việt trước núi.

Sư thưa:

- Tạ ơn hòa thượng chỉ dạy.

Nam Tuyền bảo:

- Canh ba đêm rồi trăng đến song.

4. Sư ở Nam Tuyền làm lô đầu (trông coi củi lửa trong chùa). [Một hôm khi] đại chúng cùng chung lựa rau, Sư ở trong tầng đường la lên: “Cứu lửa! Cứu lửa!”

Đại chúng liền đó chạy đến trước tầng đường, [nhưng] Sư đã đóng cửa tầng đường. Đại chúng không [biết làm sao]. [Cuối cùng] Nam Tuyền ném chìa khóa vào trong qua cửa sổ, Sư liền mở cửa.

5. Sư đang kéo nước [từ] gác giếng. Thấy Nam Tuyền đi qua liền ôm cây cột rồi hồng chân trên miệng giếng la lên:

- Cứu [tôi]! Cứu [tôi]!

Nam Tuyền đi lên bậc thang nói:

- Một, hai, ba, bốn, năm.

Giây lát Sư đến lễ tạ, thưa:

- Vừa rồi tạ ơn hòa thượng cứu.

6. Hai nhà đông và nhà tây ở viện Nam Tuyền tranh nhau con mèo. Nam Tuyền vào trong tầng đường đưa con mèo lên bảo:

- Nói được thì chẳng chém, nói chẳng được thì chém quách!

²³ Là người ngộ được lẽ thực của vạn hữu và chính mình – có nhân và có duyên.

3. The master asked Nan-ch'uan (Nansen), "Where does a person who knows what there is to know²⁴ go to?"

Nan-ch'uan said, "They go to be a water buffalo at the house of a lay person at the foot of the mountain."

The master said, "I am grateful for your instruction."

Nan-ch'uan said, "At midnight last night, the moonlight came through the window."

4. Once the master was in charge of keeping the fires at the monastery. One day, while everyone was out tending the garden, the master went inside the monk's hall and shouted, "Help, fire! Help, fire!"

Everyone rushed back to the monk's hall, but the master had closed and barred the door. No one knew what to do. Finally, Nan-ch'uan (Nansen) took the key from its hook and threw it into the room through the window.'

5. Once when the master was drawing water from the well, he saw Nan-ch'uan (Nansen) passing by. Then, hanging on to a pillar, he extended his legs down into the well and shouted, "Save me! Save me!"

Nan-ch'uan held up a ladder and cried out, "One, two, three, four, five."

The master immediately got up and gave his thanks to Nan-ch'uan saying, "Just now, thanks to you, I was saved."

6. At Nan-ch'uan's (Nansen's) temple one day, the monks of both the east and west halls were arguing about a cat. Nan-ch'uan came into the room, held up the cat, and said, "If you can say something, I won't kill it. If you can't say anything, I'll kill it."

²⁴ To be enlightened to the reality of the universe and oneself — of the interdependence of all existence.

Đại chúng thưa trình (hạ ngữ) đều chẳng khế hợp ý Nam Tuyền, ngay đó Ngài chém quách con mèo.

Đến chiều, Sư ra ngoài trở về đến chào, Nam Tuyền thuật lại chuyện trên rồi hỏi: “Ông làm sao cứu được con mèo?”

Sư bèn cỡi một chiếc dép đội trên đầu đi ra.

Nam Tuyền bảo: “Nếu có ông ở đó đã cứu được con mèo!”

7. Sư hỏi Nam Tuyền: “Khác tức chẳng hỏi, thế nào là đồng?”

Nam Tuyền lấy hai tay chống xuống đất [thế giống như con chó]. Sư liền đạp té nhào, rồi đi về nhà Niết-bàn la lên: “Tội nghiệp! Tội nghiệp!”

Nam Tuyền nghe, bèn sai người đến hỏi: “Tội nghiệp cái gì?”

Sư nói: “Tội nghiệp chẳng cho thêm cái đạp thứ hai.”

8. Nam Tuyền từ trong nhà tắm đi qua, thấy dục đầu (người phụ trách nước tắm cho chúng tăng) đang nấu nước, bèn hỏi: “Làm gì?”

Dục đầu thưa: “Nấu nước tắm.”

Nam Tuyền bảo: “Nhớ gọi con trâu đực đi tắm!”

Dục đầu thưa: “Dạ!”

Đến chiều, dục đầu vào phương trượng, Nam Tuyền hỏi: “Làm gì?”

Dục đầu thưa: “Mời con trâu đực đi tắm.”

Nam Tuyền bảo: “Có đem được dây thừng đến chằng?”

Dục đầu không đáp được.

Sư đến hỏi thăm Nam Tuyền, Ngài thuật lại cho Sư nghe. Sư thưa: “Con có lời.”

Nam Tuyền nói:

- Có đem được dây thừng đến chằng?

No one in the assembly could understand Nan-ch'uan's mind, so he killed the cat.

The next evening, the master returned from somewhere and, while they were exchanging greetings, Nan-ch'uan told him what happened and said, "What would you have done to save the cat?"

The master took off one of his sandals, put it on his head, and left. Nan-ch'uan said, "If you had been there, the cat would have been saved."

7. The master asked Nan-ch'uan (Nansen), "I'm not asking about differentiation, what about sameness?"

Nan-ch'uan placed both hands on the ground [in the pose of a dog]. The master kicked him over, went to the infirmary, and shouted, "What a pity! What a pity!"

Nan-ch'uan heard this and sent someone to find out what the trouble was.

The master said, "It's a pity that I didn't get to kick him over a second time."

8. When Nan-ch'uan (Nansen) was coming back to his room after taking a bath, he saw the monk in charge of the bath stoking the fires and asked, "What are you doing?"

The monk answered, "Stoking the fire."

Nan-ch'uan said, "Don't forget to call the water buffalo in to have a bath."

The monk assented.

The next evening the monk came into Nan-ch'uan's room. Nan-ch'uan said, "What are you doing?"

The monk said, "Asking the water buffalo to come to the bath."

Nan-ch'uan said, "Did you bring a lead rope or not?"

The monk could not respond.

When the master came to call on Nan-ch'uan, Nan-ch'uan told him what had happened.

The master said, "I would have had something to say."

Nan-ch'uan said, "Well, have you brought a rope with you?"

Sư liền tiến tới gần nhéo ngay mũi Nam Tuyền rồi đẩy vào nhà tắm. Nam Tuyền bảo:

- Phải thì phải, mà thô quá!

9. Sư hỏi Nam Tuyền:

- Lià bốn câu và bật trăm **chẳng phải** (ly tức cú, tuyệt bách phi²⁵), thỉnh thầy nói!

Nam Tuyền liền trở về phương trượng.

Sư nói:

- Ông hòa thượng này bình thường lắm mồm lắm miệng, đến khi hỏi tới một lời cũng nói chẳng ra.

Thị giả nói:

- Chớ bảo hòa thượng không nói nhá!

Sư liền tát một tát.

10. Nam Tuyền đóng cửa phương trượng, lấy tro rải chung quanh, hỏi một vị tăng: “Nói được thì mở cửa!”

Nhiều người hạ ngữ đều chẳng khế hợp ý Nam Tuyền. Cuối cùng khi Sư đến liền nói: “Trời! Trời!”

Nam Tuyền liền mở cửa.

11. Sư hỏi Nam Tuyền:

- Tâm chẳng phải Phật, trí chẳng phải đạo. Lại có lỗi hay không?

Nam Tuyền đáp:

- Có.

Sư thưa:

- Lỗi ở chỗ nào? Thỉnh thầy nói!

Nam Tuyền lặp lại [câu trên], Sư liền đi ra.

²⁵ Tứ cú là: Có/Không/ Cũng có cũng không/ Chẳng có chẳng không. Bách phi là phủ nhận những gì xác định.

The master came forward, grabbed him by the nose, and began pulling him to the bath house.

Nan-ch'uan said, "Okay! Okay! Beast!"

9. The master asked Nan-ch'uan (Nansen), "Please say something that is apart from the four statements and beyond the hundred negations²⁶."

Nan-ch'uan returned to his room.

The master said, "That old priest. Every day he chatters and chatters, yet at this one question of mine he cannot say one word in reply."

The attendant said, "It is better if you do not say that he did not speak."

The master slapped him.

10. One day Nan-ch'uan (Nansen) shut the door to his room, made a circle around the door with ashes, and said to a monk, "If you can say something, I'll open the door."

Though there were many monks there, no one could understand Nan-ch'uan's mind.

Finally, the master came and said, "Good Heavens!"

11. The master asked Nan-ch'uan (Nansen), "Mind is not Buddha, Wisdom is not the Way. Then is there any mistake or not?"

Nan-ch'uan said, "Yes, there is."

The master said, "Please tell me where the mistake is."

Nan-ch'uan said, "Mind is not Buddha, Wisdom is not the Way."

The master left the room.

²⁶ The four statements are "is", "is not", "both is and is not", "neither is nor is not". The one hundred negations are philosophical negations of any affirmative statement.

12. Sư thượng đường bảo chúng:

Việc này quá rõ ràng và hiển nhiên. Ngay cả một người có khả năng vô hạn cũng không thể vượt qua được.

Khi lão tăng đến Qui Sơn²⁷, tăng hỏi: ‘Thế nào là ý Tổ sư²⁸ từ Tây sang²⁹?’

Qui Sơn đáp: ‘Đem cái ghế qua cho ta!’

Nếu là bậc tông sư, phải đem việc bốn phận (lễ thực của tự tánh) mà tiếp người mới được.’

Lúc đó có vị tăng hỏi: “Thế nào là ý Tổ sư từ Tây sang?”

Sư đáp: “Cây bách trước sân.”

Tăng thưa: “Hòa thượng chớ dùng cảnh mà chỉ dạy người!”

Sư bảo: “Ta chẳng dùng cảnh mà chỉ dạy người.”

Tăng lại hỏi: “Thế nào là ý Tổ sư từ Tây sang?”

Sư đáp: “Cây bách trước sân.”

13. Sư lại nói: “Lão tăng chín mươi năm về trước thấy dưới Mã Tổ³⁰ hơn tám mươi vị thiện tri thức³¹, mỗi người đều là bậc tác gia (bậc sáng đạo).

²⁷ Qui Sơn Linh Hựu (771-883 CE) là đệ tử Bá Trọng Hoài Hải. Cùng với đệ tử là Ngưỡng Sơn Huệ Tịch lập ra tông Quy Ngưỡng. Chùa của ngài ở Hà Nam ngày nay.

²⁸ Tổ Bồ-đề Đạt-ma từ Ấn đến Quảng Đông khoảng năm 520, là tổ khai sơn thiền Trung Hoa.

²⁹ Có người hỏi Tổ: “Ý nghĩa của Đạo là gì?” “Tâm” mà Tổ truyền sang Trung Hoa chính là sự chứng nghiệm ý nghĩa này.

³⁰ Mã Tổ Đạo Nhất (709-788 CE) là đệ tử Nam Nhạc Hoài Nhượng thuộc thế hệ thứ 3 từ Lục Tổ Huệ Năng. Nam Tuyên, thầy của Triệu Châu, là hậu duệ của Mã Tổ.

³¹ Chữ Phạm là *Akaluanamitra*, có nghĩa ‘bạn thân giao’, chỉ cho người đến vạch trần và dạy cách tháo gỡ ràng buộc và kiết sử để giúp chúng ta chứng đạt Phật đạo.

12. The master addressed the assembly saying,

“This fact is clear and obvious. Even a person of limitless power cannot go beyond it. When I went to Kuei-shan’s³² (Isan’s) place a monk asked him, ‘What is the mind that the Patriarch³³ brought from the west³⁴?’

Kuei-Shan said, ‘Bring me my chair.’

If he would be a master of our sect, he must begin to teach men by means of their main duty (the fact of their own nature).”

A monk then asked, “What is the mind that the Patriarch brought from the west?”

The master said, “Oak tree in the front garden.”

The monk said, “Don’t instruct by means of objectivity.”

The master said, “I don’t instruct by means of objectivity.”

The monk again asked, “What is the mind that the Patriarch brought from the west?”

The master said, “Oak tree in the front garden.”

13. On another occasion the master said, “Ninety years ago I saw Matsu³⁵ (Baso) who had more than eighty accomplished people³⁶ under him. Every one of them was a good Ch’an (Zen) person.

³² Kuei-shan Ling-yu (Isan Reiyu, 771-883 CE) was a disciple of Po-chang Huai-hai (Hyakōjo Ekai). He was co-founder [with his heir Yangshan Huiji] of the Kuei-yang (Igyo) sect of Ch’an (Zen). His temple was in modern Hunan.

³³ Bodhidharma, the Indian Buddhist monk who came to Canton around 520 CE and is named as the founder of Ch’an Buddhism.

³⁴ He is asking, “What is the meaning of life?” The “mind” that the Patriarch brought is the realization of that meaning.

³⁵ Ma-tsu Tao-i (Baso Doitsu, 709-788 CE) was a disciple of Nan-yueh Huai-jiang (Nangaku Ejo) in the third generation from the Sixth Patriarch Hui-neng (Eno). Chao-chou’s (Joshu’s) own master, Nan-ch’uan, was a descendant of Ma-tsu.

³⁶ *Akaluanamitra*, a Sanskrit word meaning your “closest friend”, referring to a person who can inform you of, and liberate you from, your attachments and fetters and help you to the Buddha’s Way.

“[Các ngài] chẳng giống như hạng tri thức ngày nay, [họ] trên cành nhánh mọc thêm cành nhánh³⁷, và đều cách bậc thánh lâu xa.” Đồi sau chẳng bằng đồi trước.

“Chỉ như Nam Tuyền bình thường nói, ‘Cần nhằm trong dị loại (sai biệt và bình đẳng) mà đi.’ Làm sao lãnh hội? Hiện nay trẻ con [miệng vàng³⁸] nhằm ngã tư đường nói lằng nhằng, để được cơm ăn, tìm lễ bái; nhóm năm ba trăm chúng để nói ta là thiện tri thức còn ông là người học.”

14. Tăng hỏi: “Thế nào là già-lam³⁹ thanh tịnh?”

Sư đáp: “Bé gái chừa hai chỏm⁴⁰.”

- Thế nào là người trong già-lam?

- Bé gái chừa hai chỏm có thai.

15. Tăng hỏi: “Vốn nghe hòa thượng đích thân gặp Nam Tuyền, phải chăng?”

Sư đáp: “Châu Trấn sản xuất củ cải to.”

16. Tăng hỏi: “Hòa thượng quê quán ở đâu?”

Sư lấy tay trở bên tây nói: “Hương tây.”

17. Tăng hỏi:

- Pháp không pháp khác, thế nào là Pháp?

Sư đáp:

- Chẳng ngoài, chẳng trong, chẳng trong lẫn ngoài.

³⁷ Bình giải về Thiền.

³⁸ Lời mắng.

³⁹ Tăng đoàn, cụ thể là chỗ ở của tăng chúng.

⁴⁰ Ở Trung Hoa nam nữ đồng trinh để chỏm.

They were not like the people of today who add branches and vines on top of branches and vines⁴¹, all the time going far astray from the Truth. Later generations are not as good as the one that precedes them.

“For example, Nan-ch’uan (Nansen) always said, ‘You must act being in the midst of differentiation and sameness.’ Now what do you understand by this? The yellow-mouthed babies⁴² of today talk of vines and creepers on the main streets and highways, earning their living and looking for acclaim. Gathering assemblies of three hundred or five hundred monks they say, ‘I am the accomplished person, you are the seeker.’”

14. A monk asked, “What is the pure undefiled *sangha*⁴³?”

The master said, “A girl in pigtails⁴⁴.”

The monk asked, “What are the people in the sangha?”

The master said, “The girl in pig-tails is pregnant.”

15. A monk asked, “I’ve heard that you met intimately with Nan-ch’uan (Nansen), is it not so?”

The master said, “in the province of Chen large radishes are produced.”

16. A monk asked, “Where were you born?”

The master pointed with his hand, faced towards the west, and said, “West.”

17. A monk asked, “The Dharma is not a special Dharma’. What is the Dharma?”

The master said, “Nothing outside; nothing inside. Nothing inside and outside.”

⁴¹ Vines and creepers” are explanations about the Ch’an (Zen) reality.

⁴² A term of abuse.

⁴³ The *sangha* is the community of monks and nuns, and more specifically the place where they live.

⁴⁴ In China boys and girls who were virgins wore their hair in pig-tails.

18. Tăng hỏi: “Thế nào là Pháp thân chân thật của Phật?”

Sư đáp: “Có cái gì [ông] ghét bỏ chẳng?”

19. Tăng hỏi: “Thế nào là pháp môn tâm địa?”

Sư đáp: “Khuôn mẫu xưa nay.”

20. Tăng hỏi: “Thế nào là chủ trong khách?”

Sư đáp: “Sơn tăng chẳng hỏi vợ.”

- Thế nào là khách trong chủ?

- Lão tăng không có [cha] chồng.

21. Tăng hỏi: “Thế nào là tất cả pháp⁴⁵ thường trụ?”

Sư đáp: “Lão tăng chẳng kỵ tránh chur Tổ.”

Vị tăng ấy hỏi lại [câu trên], Sư bảo: “Ngày nay chẳng đáp thoại.”

22. Sư thượng đường: “Huynh đệ, chớ đứng lâu! Có việc thì bàn bạc, không việc thì ngay trên sàng [thiền] ngồi xét cho tốt lý đi. Lão tăng lúc đi hành cước, trừ hai thời cơm cháo là chỗ tạm dụng tâm lực, ngoài ra không có chỗ nào khác dụng tâm, nếu chẳng như thế, xuất gia còn rất xa!”

23. Tăng hỏi: “Trong muôn vật, vật gì cứng nhất?”

Sư đáp: “Măng chửi nhau mặc cho ông tiếp mỗ, khắc nhỏ nhau mặc cho ông tưới nước.”

⁴⁵ Mọi hiện tượng trong vũ trụ đều có bản tánh riêng duy nhất, lý lẽ riêng. Mỗi đặc tính của mỗi vật gọi là *pháp*, và liên quan đến lẽ thực của toàn thể cuộc sống thì gọi là *Pháp*.

18. A monk asked, “What is the true *Dharmakaya* of the Buddha?”

The master said, “Is there anything else you don’t like?”

19. A monk asked, “What is the Dharma gate of the mind?”

The master said, “The examples of the past and present”

20. A monk asked, “What is the host amidst the guest?”

The master said, “I do not ask for a wife.”

The monk said, “What is the guest amidst the host?”

The master said, “I have no father-in-law.”

21. A monk asked, “What is it in which all the dharmas⁴⁶ eternally abide?”

The master said, “I don’t give names to the Patriarchs.”

The monk repeated his question.

The master said, “Today, I’ll give no answer.”

22. The master entered the hall to address the assembly and said, “Brothers, don’t stand around so long. If you have some problem, let’s discuss it. If you have no problem, then go sit and delve into the Truth. When I was on my own pilgrimages, I went without the two meals; they are a place of confusion for the mind’s energy to go. If you are not like that, you are a long way from being a monk who has ‘left home’.”

23. A monk asked, “Among the ten thousand things, which is the most solid?” The master said, “When we curse at each other, that we can go (on flapping our lips. When we spit at each other, that we can have our saliva flow out.”

⁴⁶ Every phenomenon in the universe has its own unique nature, its own truth. This quality of each thing is called its *dharma*, and is relative to the truth of the totality of life called the *Dharma*.

24. Tăng hỏi: “Khi ngày đêm [liên tục] chẳng dừng thì thế nào?”

Sư đáp: “Đối với người tu không có việc gì giống như trăm họ chịu thuế hai kỳ thu hạ.”

25. Tăng hỏi: “Thế nào là một câu⁴⁷?”

Sư đáp: “Nếu bám giữ một câu, chết mất ông rồi!”

26. Sư lại nói: “Nếu ông một đời chẳng lìa từng lâm, và nếu ông chẳng nói trong năm, mười năm, sẽ không ai gọi ông là kẻ câm. Về sau Phật cũng chẳng làm gì được ông. Nếu ông chẳng tin hãy cắt đầu lão tăng đi!”

27. Sư thượng đường:

- Huynh đệ! Ông chính đang ở trong [báo] oán [cõi] thứ ba. Do đó nói: “Chỉ thay đổi hành động quá khứ, không làm lại con người quá khứ.” Mỗi người đều tự mình xuất gia và vô sự.

Lại hỏi thiền hỏi đạo, hai ba mươi người dục nhau đến hỏi giống như đang thiếu thiền thiếu đạo. Dù ông gọi [ta] là thiện tri thức, ta [cũng] đồng [chịu] lời như ông⁴⁸. Lão tăng chẳng phải [nói nhiều] và sợ làm liên lụy đến người xưa, do đó nói đồng nói tây.

28. Tăng hỏi:

- Trong mười hai giờ dục tâm thế nào?

⁴⁷ Một câu mà tóm gọn lẽ thực vũ trụ chính mình trực nhận.

⁴⁸ Lời bị quả báo ở đời thứ ba.

24. A monk asked, “What about it when morning to evening is a continuous flow?”

The master said, “For a monk there is nothing like the two taxations on the populace.”

25. A monk asked, “What is the one word⁴⁹?”

The master said, “If you hold on to one word it will make an old man of you.”

26. The master entered the hall to address the assembly and said, “Brothers, if for your entire life you do not leave the monastery, and if you do not speak for five or ten years, there is no one who would call you someone who cannot speak. Beyond this, what could even a Buddha do to you? If you do not believe [what I say], you can cut off my head.”

27. The master entered the hall and said, “Brothers, you are certainly in the third world of karmic retribution For this reason there is the saying, ‘Only remake the deeds of the past, don’t remake the person of the past’ Each of us has left our own homes, and has become carefree.

“Furthermore, we ask about Zen and ask about the Way. Twenty or thirty of us come together and ask. However, it looks very likely that you are lacking Zen and the Way. Though you call me an ‘accomplished person’, I have received the same sentences as you⁵⁰. I’m not a good talker and don’t want to get bogged down with the ancients, so I talk about the east and talk about the west.”

28. A monk asked, “During the twenty-four hours, how is mind put to use?”

⁴⁹ The one word which sums up the reality of the universe, the fact of your own experience.

⁵⁰ The sentence of being born in the ‘third world of karmic retribution’.

Sư đáp:

- Ông bị mười hai giờ sai khiến, lão tăng sai khiến được mười hai giờ, ông hỏi giờ nào?

29. Tăng hỏi: “Thế nào là ông chủ⁵¹ của châu Triệu?”

Sư quát to bảo: “Gã đánh đai thùng!”

Người học ứng đáp: “Dạ⁵²!”

Sư bảo: “Hãy đúng như pháp đánh đai thùng đi!”

30. Tăng hỏi: “Thế nào là việc bồn phận của học nhân?”

Sư đáp: “**Rung cây** [thì] chim bay, **lâm** cá sợ [thì] nước đục.”

31. Tăng hỏi:

- Thế nào là người ngu độn⁵³?

- Lão tăng chẳng bằng ông.

- Chẳng muốn là gì hết.

- Ông vì sao ngu độn?

32. Tăng hỏi: “‘Chỉ đạo không khó, chỉ hiểm chọn lựa⁵⁴.’ Có phải là hang ổ⁵⁵ của người đời?”

Sư đáp: “Từng có người hỏi ta năm năm rồi mà ta biện biệt chẳng được.”

⁵¹ Ở đây có nghĩa con người chân thực.

⁵² Đây là thủ thuật ‘gọi/dạ’ trong nhà thiền mà Triệu Châu dùng để khai ngộ cho vị tăng.

⁵³ Câu này dẫn từ Nam Tuyền: “Ngay đây chớ có chạy theo thấy, nghe, hiểu biết, ông sẽ thành ngu độn. Tốt nhất nên bỏ hết trăm thứ hiểu biết lung tung.”

⁵⁴ Câu này dẫn từ Tín Tâm Minh.

⁵⁵ “Hang ổ”, “lựa chọn” và “biện biệt” đều là tâm phân biệt.

The master said, “You are used by the twenty-four hours; I use the twenty-four hours. Which of these ‘times’ are you talking about?”

29. A monk asked, “What is Chao-chou’s (Joshu’s) master⁵⁶?”

The master shouted, “You hooped barrel!”

The monk answered, “Yes⁵⁷?”

The master said, “A well-done hooped barrel.”

30. A monk asked, “What is my main duty?”

The master said, “Shake the tree and the birds take to the air, startle the fish and the water becomes muddy.”

31. A monk asked, “What is an imbecile⁵⁸?”

The master said, “I’m not as good as you.”

The monk said, “I’m not trying to be anything.”

The master said, “Why are you an imbecile?”

32. A monk asked, “The True Way is without difficulty, just refrain from picking and choosing⁵⁹. The men of today make ‘nests and burrows’ don’t they⁶⁰?”

The master said, “Once I was asked about this, but it’s been five years now and I still can’t define it.”

⁵⁶ Here the word means “true self” or “real person”.

⁵⁷ This is a Zen ‘technique’ which is ‘calling/ saying yes’ of Chao-chou to awake the monk.

⁵⁸ This comes from the statement by Nan-ch’uan (Nansen): “For a moment do not submit to sight, hearing, or thinking. Naturally you are like a moron or an imbecile. To be without knowledge of the hundreds of goings-on is best.”

⁵⁹ This is a quotation from the *Treatise on Being True to Mind (Hsin-hsin ming)*.

⁶⁰ “Nests and burrows”, “picking and choosing” and “defining” all refer to making distinctions.

33. Có vị quan hỏi: “Đan Hà⁶¹ đốt Phật gỗ, viện chủ vì sao rụng lông mày?”

Sư đáp: “Trong nhà quan hơn ai là người biến rau sống thành rau chín?”

Vị ấy thưa: “Kẻ tôi tớ.”

Sư bảo: “Y quả là tay khéo.”

34. Tăng hỏi: “Khi tiên hơn Tỳ Mục cầm tay Thiện Tài liền thấy vi trần Phật⁶² thì thế nào?”

Sư bèn cầm tay vị tăng bảo: “Ông thấy cái gì?”

35. Có vị Ni hỏi: “Thế nào là hạnh sa-môn?”

Sư đáp: “Chớ sanh con.”

Ni thưa: “Hòa thượng chớ giao thiệp.”

Sư bảo: “Ta nếu giao thiệp cùng với người thì [người] kham làm gì?”

⁶¹ Đan Hà Thiên Nhiên là đệ tử của Thạch Đầu Hy Thiên.

Nhân một hôm sư đến một ngôi chùa tiết mùa đông quá lạnh, bèn lấy một tượng Phật trên bệ thờ xuống cho vào lửa đốt để sưởi ấm (mình và mọi người). Viện chủ nghe tin liền đến kéo tượng Phật ra, và hỏi sư sao làm như vậy.

Sư đáp: “Ta muốn tìm xá-lợi.”

Viện chủ bảo: “Tượng Phật bằng gỗ làm sao có xá-lợi?”

Sư đáp: “Nếu không có xá-lợi thì đốt luôn các tượng gỗ kia.”

Nghe xong viện chủ rụng lông mày (vì giảng Pháp không đúng).

⁶² Trong kinh Hoa Nghiêm, Văn-thù Sư-lợi, Bồ-tát tượng trưng căn bản trí, dạy Thiện Tài đồng tử đi về phương nam viếng 53 thiện tri thức, vị thứ chín là Tỳ Mục.

33. There was an official who asked, “Tan-hsia (Tanka) burned a wooden Buddha image. Why did the head priest’s eyebrows fall out⁶³?”

The master said, “In your house, who is it that transforms raw vegetables into cooked vegetables?”

The official said, “The servant.”

The master said, “Well, he is quite skilful.”

34. A monk asked, “What about it when the hermit T’i-mu (Bimoku) took hold of Shan-tsai’s (Zenzai’s) hand and an ethereal Buddha appeared to him⁶⁴?”

The master took hold of the monk’s hand and said, “What do you see?”

35. There was a nun who asked, “What is the practice of a sangha member?”

The master said, “Don’t bear any children.”

The nun said, “If not for you, there would be no involvements.”

The master said, “If I had some involvement with you, what could you do to withstand it?”

⁶³ Tan-hsia T’ien-jan (Tanka Tennen) was a disciple of Shih-t’ou (Sekito).

There is a famous story about him going into a temple one bitterly cold winter’s day, taking a Buddha statue off its dais and setting it on fire to warm himself (and the other monks). When the abbot of the temple heard of this, he came running and tried to put out the fire, asking Tan-hsia what he was doing.

Tan-hsia said, “I’m trying to obtain the holy remains of the Buddha.”

The abbot said, “How can you obtain the holy remains from a wooden-Buddha statue?”

Tan-hsia said, “If there are no holy remains, let’s burn the other statues also.”

Because of this conversation the abbot’s eyebrows fell out (which happens when you falsely expound the doctrine).

⁶⁴ In the *Avatamsaka Sutra*, Manjushri, the *bodhisattva* of wisdom, instructs Shan-tsai to travel to the south. There he visits fifty-three holy men, the ninth of whom is T’i-mu.

36. Tăng hỏi: “Thế nào là ông chủ của châu Triệu⁶⁵?”

Sư đáp: “Ông thật quê mùa.”

37. Tăng hỏi: “Thế nào là vua đòi Tiên-đà-bà⁶⁶?”

Sư đáp: “Ông hãy nói cần lão tăng việc gì?”

38. Tăng hỏi: “Thế nào là huyền trong huyền?”

Sư đáp: “Nói gì huyền trong huyền, bảy trong bảy hay tám trong tám!”

39. Tăng hỏi: “Thế nào là Tiên-đà-bà?”

Sư đáp: “Chỗ yên lặng - Tát bà ha⁶⁷.”

40. Tăng hỏi:

- Thế nào pháp, phi pháp⁶⁸?

Sư đáp:

- Đông tây nam bắc.

- Làm thế nào lãnh hội?

- Trên dưới bốn phía.

41. Tăng hỏi: “Thế nào là huyền trong huyền?”

Sư đáp: “Ông nếu có mặt đây phải là bảy mươi bốn, bảy mươi lăm tuổi.”

42. Tăng hỏi: “Khi vua đòi Tiên-đà-bà thì thế nào?”

⁶⁵ Xem ghi chú 51 trang 33.

⁶⁶ Trong kinh Hoa Nghiêm, Tiên-đà-bà là người hầu rất thông minh, hiểu hết ý của vua muốn sai bảo.

⁶⁷ Chữ Phạn là *Svaha*, thường ở cuối một câu chú hay kết thúc một bài kinh. Có nghĩa ‘như thế’, giống như A-men.

⁶⁸ Câu này trong kinh Kim Cang: “Tất cả các pháp không phải là pháp, mới thật là pháp.”

36. A monk asked, “What is Chao-chou’s (Joshu’s) master⁶⁹?”
The master said, “You stupid oaf!”

37. A monk asked, “What is the king’s search for a *saidhava*⁷⁰?”

The master said, “Did you say you needed me here for something?”

38. A monk asked, “What is the depth of the deep?”

The master said, “What depth of the deep should I talk about the seven of seven or the eight of eight?”

39. A monk asked, “What is a *saidhava*?”

The master said, “A quiet place — *Svaha*⁷¹!”

40. A monk asked, “What is a dharma that is not a dharma⁷²?”

The master said, “South, north, east, west.”

The monk said, “How is this to be understood?”

The master said, “Up, down, and the four directions.”

41. A monk asked, “What is the depth of the deep?”

The Master said, “If you are there, you are certainly seventy-four or seventy-five years old.”

42. A monk asked, “What was the king’s search for *saidhava*?”

⁶⁹ See foot note 56 page 34.

⁷⁰ In the *Nirvana Sutra*, the king searches for a *saidhava*, a wise servant who could understand the king’s mind clearly.

⁷¹ *Suaha* is a Sanskrit word (Japanese *sowaka*) that comes at the end of many mantras and sutras. It means roughly “so be it” and is like “Amen”.

⁷² In the *Vajracchedika Sutra*, there is a passage, “All the dharmas are not any dharma at all. Therefore, they are called ‘all the dharmas’.”

Sư chợt đứng dậy, khoanh tay trước ngực⁷³.

43. Tăng hỏi: “Thế nào là đạo?”

Sư đáp: “Chẳng dám, chẳng dám.”

44. Tăng hỏi: “Thế nào là Pháp?”

Sư đáp: “Sắc sắc chớp nhoáng⁷⁴!”

45. Tăng hỏi:

- Châu Triệu cách phủ Trấn bao xa?

Sư đáp:

- Ba trăm dặm.

- Phủ Trấn đến châu Triệu bao xa?

- Chẳng xa.

46. Tăng hỏi: “Thế nào là huyền trong huyền?”

Sư đáp: “Huyền bao lâu rồi?”

- Huyền đến đây lâu rồi!

- Nhờ gặp lão tăng, người mới thành người “huyền (sâu)” đến chết.

47. Tăng hỏi: “Thế nào là chính mình của học nhơn?”

Sư đáp: “Có thấy cây bách trước sân chăng?”

48. Sư thượng đường: “Nếu là người tham thiền lâu thì không gì mà chẳng phải chân thật, và ông sẽ thấu suốt xưa nay. Nếu là người mới vào chúng ông cần xét kỹ lý mới được.”

⁷³ Tư thế của một vị tăng khi đứng chờ (cung thủ).

⁷⁴ Câu phù chú trong đạo Lão bên Trung Hoa dùng vào ngày Tết để đuổi tà ma.

The master suddenly stood up with his hands folded on his chest⁷⁵.

43. A monk asked, “What is the Way?”

The master said, “You’re too kind!”

44. A monk asked, “What is the Dharma?”

The master said, “*Ch’ih-ch’ih she-she*⁷⁶.”

45. A monk asked, “How far is it from the province of Chao to the province of Chao?”

The master said, “Three hundred miles.”

The monk asked, “How far is it from the province of Chen to the province of Chao?”

The master said, “No distance.”

46. A monk asked, “What is the depth of the deep?”

The master said, “How long has there been a ‘deep’?”

The monk said, “The deep has been here for ever.”

The master said, “Fortunately, you met me; you almost became someone who was ‘deeped’ to death.”

47. A monk asked, “What is my self?”

The master said, “Well, do you see the oak tree in the front garden?”

48. The master entered the hall and said, “If you are someone who has long practised you are not without the reality, and you see into the past and present. If you are someone who has newly entered the assembly, you must begin to investigate the Truth.

⁷⁵ The traditional posture for monks when standing in attendance.

⁷⁶ A phrase used in China at the Taoist New Year ceremonies to drive out evil.

“Chớ đuổi theo năm ba trăm, một ngàn, và cả chúng còn lại trong rừng lâm. Nếu ông gọi một người là trụ trì, và dù cho có hỏi y Phật pháp thì cũng giống hệt rang cát làm cơm. Ông không thể làm gì [với lời nói của y], [ông cũng] không thể mở miệng [đáp lại được].”

“Mặt khác, nếu ông nói người sai ta đúng, mặt [ông] sẽ đỏ bừng [vì xấu hổ] và vì thế gian ông sẽ nói lời phi pháp.”

“Muốn chân thật sáng tỏ ý ấy, chớ cô phụ lão tăng!”

49. Tăng hỏi: “Ở nơi trần tục đại diện chư thánh nói Pháp, thầy thuộc áo khoác. Chưa biết hòa thượng chỉ dạy người thế nào?”

Sư đáp: “Ở chỗ nào ông thấy lão tăng?”

- Thỉnh hòa thượng nói!

- Tăng cả nhà mà không ai lãnh hội lời nói của ông đấy.

Có vị tăng khác hỏi: “Thỉnh hòa thượng nói!”

Sư bảo: “Ông nói đi, ta nghe.”

50. Tăng hỏi: “Chân [pháp] thì không để lại dấu vết. Vậy khi không thầy không trò thì thế nào?”

Sư đáp: “Ai khiến ông đến hỏi?”

Tăng thưa: “Chẳng phải ai khác.”

Sư liền đánh.

51. Tăng hỏi:

- Việc ấy⁷⁷ làm sao biện rõ?”

Sư đáp:

- Ta nghĩ ông hơi lạ đấy.

- Làm sao biết được?

⁷⁷ Có nghĩa tự tánh.

“Don’t just chase around [living off] the assemblies of three hundred, five hundred or a thousand monks, and the rest of the sangha. If you praise someone saying, ‘Oh, he’s a good priest’, and even if you ask him about the Buddha-Dharma, still it is like frying gravel to eat as food. You are not able to do anything about what he says, you can’t even open your own mouth [to reply].

“On the other hand, if you say, ‘He is wrong, I am right’, your face will turn bright red with shame and you will be making blasphemous statements in the world.

“If you sincerely strive to be clear about that mind [which neither praises nor blames], you will not have wronged me.”

49. A monk asked, “To be in the secular world speaking about the Dharma on behalf of all the holy men is simply to be dependent on ornaments and artifices. It is not clear to me, how do you instruct people?”

The master said, “Where do you see me?”

The monk said, “Please tell me.”

The master said, “None of the monks in this whole hall understands what you’re saying.”

A different monk asked, “Please tell me.”

The master said, “You speak, I’ll listen.”

50. A monk asked, “It is said, ‘The true teaching leaves no traces’. What about it when there is no teacher and no disciple?”

The master said, “Who made you come and ask this?”

The monk said, “Not someone else.”

The master struck him.

51. A monk asked, “How is this fact⁷⁸ known about?”

The master said, “I think you’re a little odd.”

The monk said, “How do you know?”

⁷⁸ The fact of one’s own nature, one’s own reality.

- Bảo nhậm hoặc chẳng bảo nhậm⁷⁹, ông phải tự xem lấy.

52. Tăng hỏi: “Thế nào là người không tri giải?”

Sư đáp: “Ông nói gì?”

53. Tăng hỏi: “Thế nào là ý Tây sang?”

Sư bước xuống sàng thiền.

Người học thưa: “Chẳng có gì khác sao?”

Sư đáp: “Lão tăng chưa nói lời nào.”

54. Tăng hỏi:

- Phật pháp bền lâu, làm thế nào dụng tâm?

Sư đáp:

- Ông thấy nhà Tiền Hán và Hậu Hán nắm cả thiên hạ, khi lâm chung [ngay cả] nửa tiền [vua] cũng không [có] phần.

55. Tăng hỏi: “Người đương thời lấy của cải làm quý, sa môn lấy gì làm quý?”

Sư bảo: “Mau ngậm miệng lại!”

- Nếu ngậm miệng thì có hay không có?

- Nếu miệng chẳng ngậm, làm sao nhận rõ được?

56. Tăng hỏi:

- Thế nào là một câu⁸⁰ của Triệu Châu?

Sư đáp:

- Nửa câu cũng không.

- Hòa thượng há không có [gì để nói] sao?

- Lão tăng chẳng phải một câu.

⁷⁹ Nhận chịu trách nhiệm về kinh nghiệm tự chứng và đời sống chính mình.

⁸⁰ Xem ghi chú 47 trang 31.

The master said, “Whether it’s accepting the responsibility⁸¹ or not, you must see for yourself.”

52. A monk asked, “What is a man of no knowledge?”

The master said, “What are you talking about?”

53. A monk asked, “What is the mind that the Patriarch brought from the west?”

The master got up from his seat.

The monk said, “Is it nothing more than this?”

The master said, “I haven’t said anything yet.”

54. A monk asked, “The Buddha-Dharma is eternal, how is the mind put to use?”

The master said, “Take a look at the times of the Former Han and Later Han [dynasties], the empire was well governed; but when the emperor was about to die, not even half a copper coin was left undivided.”

55. A monk asked, “Men of today are honoured because of their wealth. For what is a sangha member honoured?”

The master said, “Shut your mouth right now.”

The monk said, “If I shut my mouth, do I have it or not?”

The master said, “If you don’t shut your mouth, how will you realize it?”

56. A monk asked, “What is Chao-chou’s one word⁸²?”

The master said, “There is not even half a word.”

The monk said, “Can it be that you have none?”

The master said, “I am not one word.”

⁸¹ Accepting the responsibility of one’s own experience and living life.

⁸² See foot note 49 page 32.

57. Tăng hỏi: “Thế nào được [chỗ] chẳng bị các cảnh làm mê hoặc?”

Sư đuổi một chân, tăng liền cỡi giày của Sư ra. Sư thu chân lên. Tăng không nói được.

58. Có vị tục quan hỏi:

- Phật còn ở đời, tất cả chúng sanh quy y Phật; sau khi Phật diệt độ, tất cả chúng sanh quy y chỗ nào?

Sư đáp:

- Không có chúng sanh.
- Ngay lúc đang hỏi cũng không có sao?
- Còn tìm Phật nào khác?

59. Tăng hỏi:

- Có người [nào] chẳng đền đáp bốn ân⁸³ ba cõi⁸⁴ hay không?

Sư đáp:

- Có.
- Người ấy thế nào ?
- Là ông, kẻ giết cha đây! Câu hỏi này chứng tỏ ông thiếu đấng.

60. Tăng hỏi: “Thế nào là ý của hòa thượng?”

Sư đáp: “Không có chỗ hành động.”

61. Sư thượng đường: “Này huynh đệ! Chỉ đổi xưa và làm nay. Nếu chẳng sửa đổi, ông sẽ dính chặt đầu đó.”

62. Sư lại bảo: “Lão tăng ở trong đây hơn ba mươi năm, chưa từng có một vị thiền sư đến đây.”

⁸³ Ân Tam Bảo, đất nước, cha mẹ, đàn-na (người cúng dường).

⁸⁴ Cõi dục giới, sắc giới và vô sắc giới.

57. A monk asked, “How can you not lead the multitudes of the world astray?”

The master stuck out his foot. The monk took off one of the master’s sandals. The master brought back his foot. The monk could say nothing more.

58. There was an official who asked, “In the days of the Buddha, all living things took shelter in the Buddha. After the Buddha entered nirvana, in what did all living things take shelter?”

The master said, “There are no living things.”

The official said, “Even as I ask [this]?”

This master said, “What other Buddha do you seek?”

59. A monk asked, “Is there anyone who is requiting the four kindnesses⁸⁵ in the three worlds⁸⁶?”

The master said, “There is.”

The monk said, “What sort of person is he?”

The master said, “You parent killer! This one question shows you are lacking.”

60. A monk asked, “What is your intention?”

The master said, “There is no method to it.”

61. The master entered the hall and said, “Brothers, simply remake what has gone by and work with what comes. If you do not remake, you are stuck deeply somewhere.”

62. Another time the master said, “I have been here more than thirty years. Not yet has one Ch’an (Zen) man ever come here.

⁸⁵ The kindness of the Three Treasures (Buddha, Dharma, Sangha), the kindness of the nation, the kindness of parents, the kindness of all donators.

⁸⁶ The world of desire, the world of form, the world of no form.

“Dù [họ] có đến, chỉ ngủ một đêm, ăn một bữa, vội ra đi để tìm một chỗ êm ấm.”

Tăng hỏi:

- Bỗng gặp thiền sư đến thì [thầy] nói gì với y?

Sư đáp:

- Cây nở ngàn cân chẳng vì chuột nhắt mà bán.

63. Sư bảo: “Này huynh đệ! Nếu từ phương nam đến liền cho xuống xe, nếu từ phương bắc đến liền cho lên xe. Do đó nói: ‘Đến người trên hỏi đạo liền mất đạo; đến người dưới hỏi đạo liền được đạo.’”

64. “Huynh đệ! Người chánh nói pháp tà, pháp tà cũng thành chánh; người tà nói pháp chánh, pháp chánh cũng thành tà.

“Các nơi khó thấy mà dễ biết, ta trong này dễ thấy mà khó biết.”

65. Tăng hỏi:

- Người chẳng bị thiện ác làm mê hoặc có siêu thoát hay không?

Sư đáp:

- Chẳng siêu thoát.

- Vì sao chẳng siêu thoát?

- Vì có thiện ác.

66. Có vị Ni hỏi:

- Lià bỏ chỗ nói [năng] từ trước đến đây, thỉnh hòa thượng chỉ dạy?

Sư quát to bảo:

- Hãy đốt bình sắt cháy thành tro!

Vị Ni đem bình sắt đổ nước ra và mang đến thỉnh Sư đáp thoại.

Sư cười.

Even if one did come, after staying a night and grabbing a meal, he would quickly move on, heading for a warm and comfortable place.”

A monk asked, “If a Ch’an man happened to come here, what would you say to him?”

The master said, “The thousand-pound stone bow is not used to shoot a mouse.”

63. Another time the master said, “Brothers, if someone comes from the south, then I unburden him. If someone comes from the north, I load him up. Therefore, it is said, ‘If you go to a superior man to ask about the Way, the Way is lost. If you go to an inferior man to ask about the Way, the Way is gained.’”

64. Another time, the master said, “Brothers, if a truthful man expounds a heresy, that heresy is the truth. If a heretical man expounds the True Dharma, the True Dharma becomes a heresy.

“Everywhere it is hard to see but easy to know about. Where I am it is easy to see but hard to know about.”

65. A monk asked, “Has someone who cannot be taken in by ‘good and bad’ liberated himself or not?”

The master said, “He has not liberated himself.”

The monk said, “Why has he not liberated himself?”

The master said, “Obviously he exists in good and bad.”

66. A nun asked, “Setting aside the explanations given until now, please instruct me.”

The master shouted, “Burn an iron bottle to ashes!”

The nun then went and poured the water out of an iron bottle and brought it to the master saying, “Please answer.”

The master laughed at this.

67. Tăng hỏi:

- Thế giới biến thành hang tối đen, chưa biết cái này⁸⁷ rơi vào đường nào?

Sư đáp:

- Chẳng đoán trước được.
- Người nào mà chẳng đoán được?
- Ông thật quê mùa.

68. Tăng hỏi: “Không lời không ý mà thành câu nói. Đã không câu cú thì gọi cái gì là câu?”

Sư đáp: “Cao mà chẳng nguy, đầy mà chẳng tràn⁸⁸.”

- Hiện nay hòa thượng là đầy? Hay là tràn?
- Sao ông hỏi ta thế?

69. Tăng hỏi: “Thế nào là vật linh?”

Sư đáp: “Trên đất sạch ỉa một đống cứt.”

- Xin hòa thượng ý chỉ đích xác
- Chớ nào loạn lão tăng.

70. Tăng hỏi: “Pháp thân vô vi chẳng rơi vào số loại. Thầy nói được hay không?”

Sư đáp: “Làm sao nói?”

Tăng: “Như thế ấy, [tôi] chẳng nói vậy.”

Sư cười.

71. Tăng hỏi:

- Thế nào là Phật? Thế nào là chúng sanh?

Sư đáp:

- Chúng sanh tức là Phật, Phật tức là chúng sanh.

⁸⁷ Chân như.

⁸⁸ Sư dẫn từ sách *Book of Filial Piety*

67. A monk asked, “It is said that the world will change into a black hole. It is not clear to me, what course will this⁸⁹ follow?”

The master said, “It is not foretold.”

The monk said, “Who is it that does not foretell?”

The master said, “[You] stupid oaf!”

68. A monk asked, “It is said, ‘Without words and without thinking, you can begin to make a statement.’ Without words, what do you call a statement?”

The master said, “High yet not dangerous full yet not overflowing⁹⁰.”

The monk said, “Right now, are you full or overflowing?”

The master said, “How is it that you ask me that?”

69. A monk asked, “What is that which is spiritual?”

The master said, “A puddle of piss in the pure land.”

The monk said, “I ask you to reveal it to me.”

The master said, “Don’t tempt me.”

70. A monk asked, “The Dharmakaya does nothing, it does not fall into the various categories.’ Then can you talk about it or not?”

The master said, “How have you been able to talk about it?”

The monk said, “In that case, I have not spoken.”

The master laughed at this.

71. The monk asked, “What is Buddha, and what is all living things?”

The master said, “All living things are Buddha, Buddha is all living things.”

⁸⁹ The basic reality of the universe.

⁹⁰ Chao-chou (Joshu) is quoting from the *Book of Filial Piety*.

- Không rõ, trong hai chúng sanh là gì?
- Hãy hỏi.

72. Tăng hỏi: “Đại đạo không gốc rễ, làm thế nào diễn tả?”
Sư đáp: “Ông vừa diễn tả đó.”

- Không gốc rễ là sao?
- Đã không gốc rễ, chỗ nào trói buộc ông?

73. Tăng hỏi:

- Người tu hành chân chánh có bị quỷ thần nhìn biết được hay không?

Sư đáp:

Nhìn biết được.

- Lỗi [của người tu hành] ở chỗ nào?
- Lỗi ở chỗ [họ] tìm kiếm.
- Thế ấy ắt chẳng có tu hành.
- Đó là tu hành.

74. Tăng hỏi;

- Trăng một mình trên trời, vậy ánh sáng từ đâu sanh?

Sư đáp:

- Trăng từ đâu sanh?

75. Tăng hỏi: “Vốn nghe hòa thượng nói ‘Đạo chẳng được do tu, chỉ chớ nhiễm ô.’ Thế nào là chẳng nhiễm ô?”

Sư đáp: “Xem xét kỹ trong ngoài.”

- Thầy có tự xem xét hay không?
- Ta xem xét.
- Bản thân thầy có lỗi gì mà tự xem xét?
- Ông có cái gì?

The monk asked, "It is not yet clear to me, of those two which is 'all living things'?"

The master said, "Ask me."

72. A monk asked, "The Great Way has no root; how can it be expressed?"

The master said, "You just expressed it."

The monk said, "What about 'no root'?"

The master said, "There is no root. Where is it that you are being bound up?"

73. A monk asked, "I wonder if a man of true practice can be perceived by gods and demons or not?"

The master said, "They can perceive him."

The monk said, "Where is his fault?"

The master said, "Faults are wherever they are looked for."

The monk said, "In that case, it is not practice."

The master said, "It is practice."

74. A monk asked, "The solitary moon is in the sky, from where does its light emanate?"

The master said, "From where does the moon emanate?"

75. A monk asked, "I've heard that you have said, 'The Way is not acquired by practice, just don't become degenerate.' What is not being degenerate?"

The master said, "Closely examining inside and outside."

The monk said, "Then do you yourself closely examine or not?"

The master said, "I closely examine."

The monk said, "What fault do you have that you yourself closely examine?"

The master said, "What is it that you have?"

76. Sư thượng đường: “Việc này như hạt châu sáng ở trong tay. Hồ đến hiện Hồ, Hán đến hiện Hán.”

77. “Lão tăng nắm một cọng cỏ dựng làm thân vàng Như Lai một trượng sáu, nắm thân vàng Như Lai một trượng sáu dựng làm một cọng cỏ.

Phật tức là phiền não, phiền não tức là Phật.”

Tăng hỏi:

- Phật phiền não là vì người nào?

Sư đáp:

- Phiền não vì tất cả mọi người.
- Làm thế nào thoát khỏi được?
- Thoát khỏi để làm gì?

78. Sư dạy chúng: “Lão tăng trong đây lấy việc bỏn phận tiếp người. Nếu bảo lão tăng tùy căn cơ của người mà tiếp [dĩ nhiên] sẽ dùng ba thừa mười hai phần giáo. Nếu [họ] chẳng lãnh hội thì lỗi của ai?”

“Về sau gặp kẻ tác gia, lão tăng sẽ nói chẳng cô phụ. Người hỏi bất kỳ là ai, ta vẫn lấy việc bỏn phận tiếp người.”

79. Tăng hỏi;

- Từ trước đến nay tức tâm là Phật⁹¹. Thầy có cho phép người học bàn bạc ‘chẳng tức tâm’ hay không?

Sư đáp:

- Tức tâm hãy gác lại, ở đây bàn bạc cái gì?

⁹¹ Câu nói của Mã Tổ Đạo Nhất.

76. The master entered the hall and said, “This fact is like a clear jewel in your hand. If a barbarian comes, it reveals a barbarian, if a Chinese comes, it reveals a Chinese.”

77. Another time the master said, “I can make one blade of grass be a sixteen-foot golden Buddha, and I can make a sixteen-foot gold Buddha be one blade of grass.

“Buddha is compulsive passions, compulsive passions are Buddha.”

A monk asked, “For the sake of whom does Buddha become compulsive passions?”

The master said, “For the sake of all people Buddha becomes compulsive passions.”

The monk said, “How can they be escaped?”

The master said, “What’s the use of escaping?”

78. The master instructed the assembly saying, “Right here I am teaching people by means of my own nature. If I had to teach people according to their own root nature, I would naturally use the doctrines for the three types and twelve divisions to teach them. If you do not understand them [the doctrines] whose fault is it?

“After this, whenever I meet a good Ch’an (Zen) person, I will say, ‘I have not wronged him’. Whoever it is who questions me, I will teach him by means of my own nature.”

79. A monk asked, “From long ago until now, it has been said that ‘mind is Buddha⁹².’ Will you allow me to discuss ‘not mind’ or not?”

The master said, “Setting aside mind, what is there to discuss?”

⁹² A famous statement by Ma-tsu Tao-i (Baso Doitsu).

80. Tăng hỏi:

- Gương xưa⁹³ chẳng lau chùi, lại có chiếu soi hay không?

Sư đáp:

- Đòi trước là nhân, đòi nay là quả.

81. Tăng hỏi:

- Khi ba dao⁹⁴ chưa rơi thì thế nào?

- Âm u rùng rợn.

- Sau khi rơi thì thế nào?

- Mở rộng bao la.

82. Tăng hỏi: “Thế nào là người ra khỏi ba cõi?”

Sư đáp: “Nhốt y chẳng được.”

83. Tăng hỏi:

- Ngưu Đầu khi chưa gặp Tứ Tổ⁹⁵ thì trăm chim ngậm hoa cúng dường; sau khi gặp vì sao trăm chim chẳng ngậm hoa cúng dường?

Sư đáp:

- Ứng với thế gian; chẳng ứng với thế gian.

84. Tăng hỏi:

- Khi mây trắng tự tại thì thế nào?

Sư đáp:

- Ông làm sao giống như gió xuân nơi nơi nhàn?

⁹³ Chân tánh giác.

⁹⁴ ‘Ba dao’ có thể là ẩn dụ cho tam giới hay ba thời. Câu hỏi có nghĩa là “Trước khi phân biệt không gian và thời gian thì thế nào?”

⁹⁵ Ngưu Đầu Pháp Dung (594-657 CE) được Tứ Tổ Đạo Tín (580-651) truyền pháp. Câu này hỏi về thực chất của ngộ.

80. A monk asked, “The ancient mirror⁹⁶ is not polished, then does it shine or not?”

The master said, “The previous life is the cause, the present life is the effect.”

81. A monk asked, “What about it when the three pronged sword⁹⁷ has not yet fallen?”

The master said, “Densely packed together.”

The monk said, “What about after it has fallen?”

The master said, “Wide open spaces.”

82. A monk asked, “What is a man who gets out of the three worlds?”

The master said, “He can’t be trapped.”

83. A monk asked, “When Nui-t’ou (Gozu) had not yet met the Fourth Patriarch⁹⁸, all the birds held flowers in their mouths and gave offerings to each other. After he met him, why did all the birds not hold flowers in their mouths and make offerings to each other?”

The master said, “At one with the world, not at one with the world.”

84. A monk asked, “What about it when a white cloud is independent?”

The master said, “How can you be at ease everywhere like a calm spring wind?”

⁹⁶ The original nature, the true self.

⁹⁷ The three-pronged sword could be a metaphor for the three worlds or three times. The meaning of the question is “Before the world of time and space has been discriminated (created), what about it?”

⁹⁸ Nui-t’ou Fa-jung (Gozu Hoyu, 594—657 CE) received the transmission of the Dharma from the Fourth Patriarch Tao-hsin (Doshin, 580—651). The question is asking about the nature of the enlightenment experience.

85. Tăng hỏi:

- Thế nào là trâu trắng ngoài đồng⁹⁹?

Sư đáp:

- Ánh trăng chẳng dùng sắc.
- Trâu ăn nuốt vật gì?
- Xưa nay chẳng nhai thứ gì.
- Thỉnh thầy nói cho một lời
- Lão tăng đang nói đấy.

86. Sư dạy chúng: “Tâm toan nghĩ liền sai lẫn.”

Có vị tăng hỏi: “Khi tâm chẳng nghĩ thì sao?”

Sư đánh tăng ba cái, bảo: “Lão tăng chẳng cô phụ xà lê.”

87. Tăng hỏi:

- Hễ có hỏi có đáp liền rơi vào ý căn; chẳng rơi vào ý căn thầy đáp thế nào?

Sư đáp:

- Hỏi đi.
- Xin thỉnh thầy nói!
- Chớ mang phải quấy đến!

88. Tăng hỏi:

- Long Nữ đích thân dâng Phật¹⁰⁰, chưa biết đem cái gì dâng?

Sư lấy hai tay làm thế cúng dâng.

⁹⁹ Trong kinh Pháp Hoa, có ông trưởng giả thấy bầy con ham vui chơi trong nhà lửa nên dụ chúng ra khỏi bằng nhiều cách. Cuối cùng xe trâu là phương tiện an toàn. “Trâu trắng ngoài đồng” là ẩn dụ cho giáo lý giải thoát con người ra khỏi phiền não đau khổ và dẫn đến giác ngộ. Tuy nhiên vị tăng không đáp lại ẩn dụ này.

¹⁰⁰ Trong kinh Pháp Hoa, Long Nữ tám tuổi dâng lên Phật ngọc châu đáng giá ba ngàn thế giới, ngay khi đó tức khắc thành Phật.

85. A monk asked, “What is the white ox in the open ground¹⁰¹?”

The master said, “The moonlight uses no colours.”

The monk said, “What things does it [the ox] eat?”

The master said, “Past and present, it has eaten nothing.”

The monk said, “Please say something about it.”

The master said, “I am obviously doing so.”

86. The master addressed the assembly saying, “To seek for mind is to deviate from it.”

A monk asked, “What about it when mind is not sought?”

The master struck him three times and said, “I have not wronged you.”

87. A monk asked, “Usually when there are questions and answers, the intellect is involved. Without being involved with intellect, how will you respond?”

The master said, “Ask a question.”

The monk said, “Please say something.”

The master said, “Don’t bring good and bad here.”

88. A monk asked, “the Dragon King’s daughter paid her personal homage to the Buddha¹⁰². How did she pay homage?”

The master pressed his hands together in the attitude of paying homage.

¹⁰¹ The reference is to the *Saddharma Pundarjka Sutra*, A rich man, whose children are heedlessly playing in their burning house, tries to lure the children out of the house by various means. The white ox cart is finally the means whereby all are lured out of the house to safety. The “white ox in the open ground” then symbolizes the teaching that can free people from the world of suffering caused by compulsive passions and lead them to enlighten. The monk is not, however, asking for such an analogy.

¹⁰² In the *Saddharma Pundarika Sutra* the Dragon King’s eight-year-old daughter took a jewel worth three thousand worlds as homage to give to the Buddha. Immediately upon giving it she became Buddha herself.

89. Sư dạy chúng: “Phật pháp nơi đây, nói khó tức dễ, nói dễ tức khó. Chỗ khác thì khó thấy mà dễ biết. Chỗ lão tăng thì dễ thấy mà khó biết. Nếu lãnh hội được thì hành động tự tại trong thiên hạ.

“Chợt có người hỏi ‘Ờ đâu đến,’ nếu nói với y ‘Từ châu Triệu đến’ lại là chê bai châu Triệu; nếu nói ‘Chẳng từ châu Triệu đến’ lại là chôn vùi (xem thường) chính mình. Các ông phải làm sao đáp họ?”

Tăng hỏi:

- Chạm mắt là chê bai. Hòa thượng làm thế nào được chẳng chê bai?

Sư đáp:

- Nếu nói chẳng chê bai, sớm là chê bai rồi!

90. Tăng hỏi:

- Thế nào là con đường tu hành chân chánh?

Sư đáp:

- Khéo biết tu hành liền được; nếu chẳng khéo biết tu hành, liền rơi trong cõi giới của nhân quả.

91. Sư lại nói: “Ta dạy ông nói. Nếu khi có ai hỏi, chỉ nói với y ‘Từ châu Triệu đến.’ Chợt hỏi ‘Châu Triệu nói Pháp gì?’ chỉ nói với y ‘Lạnh liền nói lạnh, nóng liền nói nóng.’ Nếu lại hỏi thêm ‘Chẳng hỏi việc ấy’ thì chỉ bảo ‘Hỏi việc gì?’ Nếu hỏi thêm ‘Châu Triệu nói Pháp gì?’ liền nói với y ‘Lúc từ già hòa thượng, ngài chẳng chuyển lời đến. Nếu thượng tọa cần biết việc châu Triệu, hãy tự đi hỏi lấy.’”

92. Tăng hỏi: “Khi chẳng đoái trước đoái sau thì thế nào?”

Sư đáp: “Chẳng đoái trước sau hãy gác lại, ông đang hỏi ai?”

89. The master instructed the assembly saying, “As for the Buddha-Dharma of this place: if you say it’s easy, it’s difficult. If you say it’s difficult, it’s easy. Somewhere else, it is difficult to see yet easy to know about. Where I am, it is easy to see yet difficult to know about. If you can understand this, you can go against the grain of the world.

“If a man asks you, ‘Where have you come from?’, and you say to him, ‘I’ve come from Chao-chou (Joshu),’ then you have slandered Chao-chou. If you say to him, ‘I have not come from Chao-chou’, you are slighting yourself. All of you, just how will you answer?”

A monk asked, “To sock you in the eye is to slander you. How is it possible to act without slandering you?”

The master said, “If you say it is not a slander, it is immediately a slander.

90. A monk asked, “What is the path of true practice?”

The master said, “If you know how to practise, do it. If you do not know how to practise, you’ll probably fall into some world of cause and effect.”

91. The master instructed the assembly saying, “I will teach you how to speak. If there is time when someone question you, just say, ‘I’ve come from Chao-chou (Joshu)’ If he asks, ‘What does Chao-chou say about the Dharma?’ just say to him, ‘When it’s cold, he says it’s cold; when it’s hot, he says it’s hot’. If he further asks, ‘I wasn’t asking about that kind of thing’, just say to him ‘What kind of thing were you asking about?’ If again he says, ‘What does Chao-chou say about the Dharma?’, just say, ‘When I left the master, he did not give me any message to pass on to you. If you must know about Chao-chou’s affairs, go ask him yourself”

92. A monk asked, “What about it when I look neither in front nor behind?”

The master said, “Setting aside looking neither in front nor behind, who are you questioning?”

93. Sư dạy chúng: “Ca Diếp¹⁰³ truyền cho A-nan¹⁰⁴, hãy nói Đạt-ma truyền cho người nào?”

Tăng hỏi:

- Vả như Nhị Tổ¹⁰⁵ được tủy lại làm sao?

Sư đáp:

- Chớ chê bai Nhị Tổ!

Sư nói tiếp:

- Đạt Ma cũng có nói: ‘Người ở ngoài được da, người ở trong được xương.’ Hãy nói còn người ở trong nữa được cái gì?

Tăng hỏi:

- Thế nào là đạo lý được tủy?

Sư đáp:

- Chỉ cần y nhận biết da, chỗ của lão tăng thì tủy cũng chẳng lập.

- Thế nào là tủy?

- Nếu như thế, da cũng tìm mà chẳng gặp.

94. Tăng hỏi:

- Đường đường thế ấy, há chẳng phải là chánh vị¹⁰⁶ của hòa thượng sao?

Sư đáp:

- Ông có biết người nào không cho phép như thế chẳng?

- Nếu như thế thì người ấy riêng có vị!

- Ai là người riêng có vị?

- Ai là người chẳng riêng có vị?

- Mặc tình ông muốn gọi là sao cũng được.

¹⁰³ Tổ thứ 2 Thiên tông Ấn Độ.

¹⁰⁴ Tổ thứ 3 Thiên tông Ấn Độ.

¹⁰⁵ Tổ thứ 2 Thiên tông Trung Hoa. Tổ Bồ-đề Đạt-ma là tổ thứ 28 Ấn Độ và là thứ nhất Trung Hoa, bảo rằng có 4 hạng đệ tử - người được da, người được thịt, người được xương, người được tủy - nhận được giáo pháp của tổ. Huệ Khả là người duy nhất nhận được tủy.

¹⁰⁶ ‘Chánh vị’ đối với ‘thiên vị’, thuộc Ngũ vị quân thần của Động Sơn.

93. The master instructed the assembly saying, “Kashyapa¹⁰⁷ transmitted *it* to Ananda¹⁰⁸. Tell me, whom did Bodhidharma transmit it to?”

A monk asked, “Supposing that the Second Patriarch ‘got the marrow’¹⁰⁹, what about it?”

The master said, “Don’t slander the Second Patriarch.”

The master then said, “Bodhidharma had a saying, ‘Someone Who is outside attains the skin; someone who is inside attains the bone.’ Tell me, what has the One who is inside attained?”

A monk asked, “What is the truth of ‘attaining the marrow’?”

The master said, “Simply he aware of the skin, where I am the marrow is not established.”

The monk said, “What is the marrow?”

The master said, “In that case, the skin too is sought and not found.”

94. A monk asked, “Just as it is, so clear and present. How can it not be your ‘universal position’¹¹⁰?”

The master said, “Do you know that there is someone who does not permit it to be so?”

The monk said, “In that case, he is at a different position.”

The master said, “Who is he who is at a different position?”

The monk said, “Who is he who is not different?”

The master said, “Call him whatever you like.”

¹⁰⁷ Kashyapa was the Second *Patriarch* of Ch’an (Zen) in India.

¹⁰⁸ Ananda was the Third Patriarch of Ch’an in India.

¹⁰⁹ The “Second Patriarch” always refers to Hui-k’o (Eka) who was the Second Patriarch of Ch’an in China. Bodhidharma, the Twenty-eighth Patriarch of Ch’an in India and the First Patriarch of it in China, said that he had four types of disciples: those who realized the skin, those who realized the muscle, those who realized the bone, and those who realized the marrow of his teaching. Hui-k’o was the only one who got the marrow.

¹¹⁰ The “universal position” is one of the “five positions” devised by Tung-Shan (Tozan). It is the position of universality as opposed to particularity.

95. Tăng hỏi:

- Người thượng thượng vừa đẩy liền xoay. Khi người hạ hạ đến thì sao?

Sư đáp:

- Ông là thượng thượng? Hay hạ hạ?
 - Thỉnh hòa thượng đáp câu hỏi!
 - Câu hỏi của ông còn chưa có chủ.
 - Con từ bảy ngàn dặm đến đây, chớ tạo tâm hành với con.
 - Câu hỏi này ta nhận từ ông, sao không cho tạo tâm hành?
- Vị tăng này ngủ lại một đêm rồi đi.

96. Tăng hỏi: “Khi người chẳng chạy theo việc ngoài vòng¹¹¹ đến đây thì thế nào?”

Sư bảo: “Ông là ai?”

Tăng thưa: “Tuệ Diên.”

Sư bảo: “Ông hỏi gì?”

Tăng thưa: “Hỏi về người chẳng chạy theo ngoài vòng.”

Sư vỗ tay lên đầu ông.

97. Tăng hỏi:

- Thế nào là việc dưới áo nạp¹¹²?

Sư đáp:

- Chớ tự lừa dối mình.

98. Tăng hỏi: “Chân như, phàm, và thánh đều là lời mộng, thế nào là lời chân thật (chân ngôn)?”

Sư đáp: “Đừng nói đến hai thứ ấy nữa.”

- Hai thứ ấy hãy gác lại, thế nào là lời chân thật?

- Ấn-bộ-lâm-bát¹¹³.

¹¹¹ Không liên quan đến hoặc ở bên ngoài Thiền.

¹¹² Việc truyền pháp.

¹¹³ Câu chú này không mang ý nghĩa, chỉ là âm thanh. Chân ngôn tông là một tông phái đạo Phật.

95. A monk asked, “To a superior man, make one action and he moves on. What about when an inferior man comes?”

The master said, “Are you superior or inferior?”

The monk said, “Please answer.”

The master said, “In speaking you are not yet the master.”

The monk said, “I’ve come seven thousand miles, don’t play mind games with me.”

The master said, “I have received this question from you so how can mind games not be played?”

The monk stayed one night and left.

96. A monk said, “What about someone who does not follow anything that is peripheral¹¹⁴?”

The master said, “Who are you?”

The monk said, “Hui-yen (E’en).”

The master said, “What *did* you ask?”

The monk said, “About someone who does not follow anything that is peripheral.”

The master patted him on the head.

97. A monk asked, “What is the fact of the ‘handing on of the robe¹¹⁵’?”

The master said, “Don’t deceive yourself.”

98. A monk asked, “True Reality’, ‘ordinary’, and ‘holy’ are all dream words. What is a true word?”

The master said, “Don’t say anything more about these two.”

The monk said, “Setting aside these two, what is a true word?”

The master said, “An-pu-lin-fa¹¹⁶.”

¹¹⁴ Irrelevant or non-essential to Ch’an (Zen).

¹¹⁵ The transmission of the Dharma.

¹¹⁶ A mantra from a tantric scripture (Japanese *An-bu-rin-patsu*) A mantra of this sort has no meaning other *than* the sound. The tantric sect of Buddhism in China was called the True Word sect.

99. Tăng hỏi: “Thế nào là Triệu Châu?”

Sư đáp: “Cửa đông, cửa tây, cửa nam, cửa bắc.”

100. Tăng hỏi: “Thế nào là thiên định¹¹⁷?”

Sư đáp: “Chẳng định.”

- Vì sao chẳng định?
- Còn sống, còn sống!

101. Tăng hỏi:

- Khi chẳng theo các vật thì thế nào?

Sư đáp:

- Nên như thế.
- Có phải chính đó là việc bỏn phận của người học?
- Theo, theo.

102. Tăng hỏi: “Người xưa ba mươi năm một phen giương cung với hai mũi tên chỉ bắn được nửa người¹¹⁸. Hôm nay thỉnh thầy bắn trọn vẹn!”

Sư liền đứng dậy đi.

¹¹⁷ Thiên định đúng nghĩa là hiện hữu sinh động trong đời sống hằng ngày.

¹¹⁸ Theo câu chuyện về Thạch Củng Huệ Tạng - đệ tử của Mã Tổ - và một vị tăng là Tam Bình như sau:

Tam Bình đến gặp Huệ Củng. Trước khi đến cửa, Huệ Củng đã làm thế giương cung và nói: “Hãy xem tên!”

Tam Bình vạch ngực ra nói: “Là mũi tên cứu người hay giết người?”

Huệ Củng bật dây cung ba lần và Tam Bình cúi lạy ba lần.

Huệ Củng nói: “Ta bỏ ra ba mươi năm một phen giương cung với hai mũi tên; ngày nay bắn được nửa người.”

Rồi Huệ Củng bẻ tên cung.

99. A monk asked, “What is Chao-chou (Joshu)?”

The master said, “East gate, west gate, south gate, north gate.”

100. A monk asked, “What is meditation¹¹⁹?”

The master said, “It is not meditation.”

The monk said, “Why is it ‘not meditation’?”

The master said, “It’s alive, it’s alive!”

101. A monk asked, “What about it when I’m not chasing after various things?”

The master said, “Obviously, it is just like this.”

The monk said, “Isn’t this the fact of my own nature?”

The master said, “Chasing, chasing.”

102. A monk asked, “In thirty years an ancient wise man only managed to shoot half a man with one bow and two arrows¹²⁰. Today I ask the master to shoot perfectly.”

The master immediately stood up.

¹¹⁹ Dhyana refers to meditation as a state of mind that is present in all the affairs of daily living.

¹²⁰ The reference is to a story about Shih-kung Hui-ts’ang (Sekkyo Ezo) - a descendant of Matsu (Baso) - and a monk named San p’ing (San pei).

San-p’ing came to see Shih-kung but, before he had come through the door, Shih-kung made the motion of drawing a bow and said, “Look, the arrow!”

San-p’ing thrust out his chest and said, “Is *it* an arrow that kills or an arrow that gives life?”

Shih-kung then pulled the bow string three times and San pei bowed three times.

Shih-kung said, “I’ve spent thirty years with one bow and two arrows; today I’ve managed to shoot half a man.”

Shih-kung then broke his bow and arrows.

103. Sư dạy chúng:

- “Chí đạo không khó, chỉ ngại chọn lựa¹²¹.” Vừa có nói năng là chọn lựa. Lão tăng chẳng ở trong “minh bạch¹²²”. Ông thấy được Tổ sư¹²³ ở chỗ nào?

Tăng hỏi:

- Hòa thượng đã chẳng ở trong minh bạch, chỗ nào lại hướng đến?

Sư đáp:

- Ta cũng chẳng **biết**.

- Hòa thượng đã chẳng **biết**, vì sao nói chẳng ở trong minh bạch?

- Hỏi việc thì được, lễ bái đi rồi lui!

104. Sư dạy chúng: “Pháp vốn chẳng sanh, ngay đây ắt không diệt¹²⁴.” Chẳng cần nói nữa. Vừa nói là sanh, chẳng nói là diệt. Các ông làm thế nào với đạo lý chẳng sanh diệt chẳng diệt?”

Tăng hỏi: “Ngay đây¹²⁵ là chẳng sanh chẳng diệt chẳng?”

Sư đáp: “Gã này chỉ nhận được cái lời chết.”

105. Tăng hỏi:

- “Chí đạo không khó, chỉ ngại chọn lựa.” Vừa có nói năng là chọn lựa. Hòa thượng chỉ dạy người thế nào?

Sư đáp:

- Sao chẳng dẫn hết lời của người xưa?

- Con chỉ nói được đến thế.

- Chỉ cái “Chí đạo không khó, chỉ ngại chọn lựa” này [là lời dạy của ta].

¹²¹ Hai câu đầu trong Tín Tâm Minh.

¹²² Trong Tín Tâm Minh “minh bạch” - là tâm không phân biệt - đối nghịch với “chọn lựa”.

¹²³ Có nghĩa là “Ông có nhận ra ý tổ sư hay không?”

¹²⁴ Dẫn từ kinh Duy-ma-cật.

¹²⁵ Tăng dẫn lời của Triệu Châu.

103. The master instructed the assembly saying, “The True Way is without difficulty, just refrain from picking and choosing¹²⁶.” To talk about it even a little is picking and choosing. Yet, I am not within ‘pure clarity’¹²⁷. In what place can you see the Patriarch¹²⁸?”

A monk asked, “You are not within ‘pure clarity’, so what place are *you* attentive to?”

The master said, “I don’t know either.”

The monk said, “You yourself do not know, so how can you say you are not within ‘pure clarity’?”

The master said, “Your question has been good. Now make your bow and retire.”

104. The master instructed the assembly saying, “The Dharma originally is unborn, right now it is undying¹²⁹.” Nothing more need be said. To speak a little bit is ‘giving birth’. To not speak is ‘dying’. All of you, just what will you do about this unborn and dying truth?”

A monk asked, “Right now¹³⁰ was it unborn and dying?”

The master said, “This fellow can see only dead words.”

105. A monk asked, “The True Way is without difficulty, just refrain from picking and choosing.” To talk about it even a little is ‘picking and choosing’. How, then, do you instruct people?”

The master said, “Why do you not finish quoting the words of the ancient?”

The monk said, “I only can say until that point.”

The master said, “Only that ‘The True Way is without difficulty, just refrain from picking and choosing’ [is my instruction].”

¹²⁶ This is two first verses from the *Treatise on Being True to Mind* .

¹²⁷ In the *Treatise on Being True to Mind* “pure clarity” is the opposite of “picking and choosing”. It is the state of mind of nondiscrimination.

¹²⁸ The meaning is “How do you realize the mind of the Patriarch(s)?”

¹²⁹ From the *Vimalikirti-nirdesa Sutra*.

¹³⁰ Refers to what Chao-chou (Joshu) said.

106. Sư thượng đường: “Xem kinh cũng ở trong sanh tử, chẳng xem kinh cũng ở trong sanh tử. Các ông lại làm sao ra khỏi được?”

Tăng liền hỏi: “Nếu như khi cả hai (xem kinh và chẳng xem kinh) đều chẳng làm thì thế nào?”

Sư đáp: “Nếu thật thì được. Nếu chẳng thật thì làm sao ra khỏi sanh tử?”

107. Tăng hỏi: “Khi mũi kiếm bén mà sắc thì thế nào?”

Sư đáp: “Lão tăng là kiếm bén. Vậy sắc ở chỗ nào?”

108. Tăng hỏi: “Khi khó khăn lớn lao đến, làm thế nào tránh?”

Sư đáp: “Khéo hợp đấy¹³¹.”

109. Sư thượng đường, im lặng giây lâu, rồi nói: “Đại chúng thấy đều đến hay chưa?”

Đáp: “Thầy đều đến rồi.”

Sư bảo: “Còn đợi một người nữa đến liền nói.”

Tăng nói:

- Xin nói rằng hòa thượng đang đợi người không đến
- Chính là người rất khó [gặp] được.

110. Sư dạy chúng: “‘Tâm sanh tức mỗi mỗi pháp sanh, tâm diệt tức mỗi mỗi pháp diệt¹³².’ Các ông làm thế nào cho phải?”

Tăng bèn hỏi: “Nếu như khi chẳng sanh chẳng diệt thì thế nào?”

Sư đáp: “Câu hỏi hay đấy.”

¹³¹ Có nghĩa “Đến đúng thời đấy,” hoặc “Hãy đem ra đây!”

¹³² Trích từ Đại Thừa Khởi Tín Luận.

106. The master entered the hall to instruct the assembly and said, “Reading sutras is still within birth and death. Not reading the sutras is also within birth and death. All of you, right now what will you do to get out of birth and death?”

A monk asked, “Supposing neither is done, what about it?”

The master said, “If true, it is all right. If that’s not true, how can you get out of birth and death?”

107. A monk asked, “What about it when the blade of a sharp sword is keen?”

The master said, “I am a sharp sword. Where is the keenness?”

108. A monk asked, “When great difficulties come upon us how can they be avoided?”

The master said, “Well come¹³³!”

109. The master entered the hall and, after sitting quietly for a while, said, “Is everyone here or not?”

Someone said, “Everyone is here.”

The master said, “I’m waiting for one more to come, then I’ll speak.”

A monk said, “I will tell you that you are waiting for a person who does not come.”

The master said, “It’s a person that’s really hard to find.”

110. The master instructed the assembly saying, “If mind is born, the myriad dharmas are born. If the mind dies, the myriad dharmas die¹³⁴.’All of you, what will you do about this?”

A monk asked, “Supposing there is neither birth nor death, what about it?”

The master said, “That’s a good question.”

¹³³ “They’ve come at the right time”, “Bring them on”.

¹³⁴ From the *Treatise on Awakening of Faith (Ch’i-hsjn Inn)*.

111. Trong giờ tham thiền, Sư bảo: “Sáng thì không sáng, nói tối là để thấp cho sáng.’ Ông ở bên nào¹³⁵?”

Tăng thưa: “Chẳng ở hai bên.”

Sư bảo: “Như thế tức ở khoảng giữa.”

Tăng thưa: “Nếu ở khoảng giữa, liền có hai bên.”

Sư bảo: “Ông ở nơi lão tăng bao lâu rồi? Dù nói năng được như thế ông chẳng ra khỏi ba câu¹³⁶. Song, dù cho ra được, ông cũng còn ở trong ba câu. Ông phải làm sao?”

Tăng thưa: “Con sai khiến được ba câu.”

Sư bảo: “Sao chẳng nói như thế sớm hơn?”

112.Tăng hỏi:

- Thế nào là thông suốt mọi nơi?

Sư đáp:

- Lìa khỏi thiền kim cang¹³⁷.

113. Sư dạy chúng: “Hàng nạp tăng cần phải cắt đứt đầu Phật báo, hóa mới được.”

Tăng hỏi: “Cắt đứt đầu Phật báo, hóa¹³⁸ là người nào?”

Sư đáp: “Chẳng phải cảnh giới của ông.”

¹³⁵ Sáng là tâm sai biệt, tối là bình đẳng vô sai biệt.

¹³⁶ Ba câu có thể là sáng, tối và vừa sáng vừa tối.

¹³⁷ Thiền kim cang là ở tu một chỗ trụ tâm hơn là công phu trong sinh hoạt đời thường.

¹³⁸ Phật có 3 thân:

- Pháp thân trùm khắp là thể tánh, chân như;

- Ứng hóa thân là hình tướng vật chất có biến đổi;

- và Báo thân do quả báo, tức là những trải nghiệm tình huống/tâm lý phát sinh do tác động hỗ tương giữa Pháp thân và Báo thân, và từ đó tạo ra nhân và quả.

111. Once while speaking the master said, “Bright is not bright, to say dark is to make it light.” Which side are you on ¹³⁹?”

A monk said, “On neither side,”

The master said, “In that case, you’re in the middle.”

The monk said, “If in the middle, I would be on both sides.”

The master said, “How long have you been at my place? Though you talk like that, you have not managed to get beyond the three statements ¹⁴⁰. Even supposing that you are let outside of them, still you would be in the three statements. So what will you do?”

The monk said, “I can use the three statements.”

The master said, “Why didn’t you say so sooner?”

112. A monk asked, “What is ‘Travelling through the world’?” The master said, “Leaving ‘diamond Ch’an’ ¹⁴¹.”

113. The master instructed the assembly saying, “All of you monks, you must simply begin to cut off the heads of the Sambhogakaya and Nirmanakaya Buddhas ¹⁴².”

A monk asked, “What is a man who cuts off the heads of the Sambhogakaya and Nirmanakaya Buddhas?”

The master said, “Not in your world.”

¹³⁹ Bright or dark. Bright is differentiation, dark is sameness.

¹⁴⁰ The three statements may be bright, dark and the interfusion of bright and dark.

¹⁴¹ “Diamond Ch’an” may refer to the attitude of staying in one place and having a concentrated practice rather than a practice that related to the business of the world of society.

¹⁴² In Buddhist philosophy there are three bodies of the Buddha:

- the Dharmakaya, which is the universal aspect, i.e. pure essence, truth;
- the Nirmanakaya, which is the apparent forms aspect, i.e. the material world of changing forms;
- and the Sambhogakaya which is the responsive aspect, i.e. the emotional/psychological experiences that arise from the interplay between the Dharmakaya and the Nirmanakaya and which create the fabric of cause and effect.

114. Sư dạy chúng:

- “Đại đạo chỉ ở trước mắt, nhưng lại khó thấy¹⁴³.”

Tăng bèn hỏi:

- Trước mắt thầy có hình dáng gì? Xin thầy chỉ ra cho người học thấy?

Sư đáp:

- Giang Nam hoặc Giang Bắc, ông hãy mặc tình¹⁴⁴.

- Như vậy hòa thượng không có phương tiện vì người sao?

- Ông vừa hỏi lão tăng việc gì?

115. Tăng hỏi: “Khi đã vào pháp giới, ‘có biết’ hay ‘không biết?’”

Sư bảo: “Ai vào pháp giới?”

- Nói như thế tức vào pháp giới ‘không biết’ rồi.

- Ngay cả tro lạnh cây khô cũng không, trăm hoa như gấm hiện đang là.

- Có phải là cái dụng của chỗ vào pháp giới hay không?

- Có chi dính dáng?

116. Tăng hỏi: “Nếu là chỗ lý thật tể thì đến từ chỗ nào?”

Sư bảo: “Mời xà-lê nói lại một lần nữa.”

117. Tăng hỏi: “Muôn cảnh cùng khởi, có người nào chẳng bị [cảnh làm] mê hoặc hay không?”

Sư bảo: “Có.”

- Thế nào là người chẳng bị làm mê hoặc?

- Ông tin có Phật pháp chăng?

¹⁴³ Trích từ Đại Thừa Tán của Bảo Chí,

¹⁴⁴ Giang Nam và Giang Bắc là hai tỉnh lớn của Trung Quốc thời bấy giờ. Triệu Châu ý muốn nói “Chỗ nào cũng được, nếu ông muốn tất ông sẽ thấy.”

114. The master instructed the assembly saying, “The great way is right before your eyes. But actually it is hard to see¹⁴⁵.”

A monk asked, “What form has that which is before our eyes? Show it to me.”

The master said, “Honan or Hopei, as you please¹⁴⁶.”

The monk said, “Then have you no means to help people?”

The master said, “What did you ask me about a moment ago?”

115. A monk asked, “When the Dharma realm is entered, is it known about or not?”

The master said, “Who enters into the Dharma realm?”

The monk said, “In that case, the entering into the Dharma realm is not known about.”

The master said, “There are not even the cold ashes of a dead tree, clumps of flowers in hundreds of varieties just as they are.”

The monk said, “Isn’t this the expression of the state of having entered into the Dharma realm?”

The master said, “What relationship could there be?”

116. A monk asked, “If this is the True Realm of Reality, where did it come from?”

The master said, “Please say that one more time.”

117. A monk asked, “The ten thousand things arise together, then is there anyone who is not deluded [by them]?”

The master said, “There is.”

The monk said, “What is he who is not deluded?”

The master said, “Do you believe that there is a Buddha-Dharma or not?”

¹⁴⁵ The reference is to the *Song of the Mahayana (T'a-ch'eng ts'an)* by Hoshi (Pao-chih).

¹⁴⁶ Honan and Hopei were the two major provinces of China in those days. Chao-chou (Joshu) is saying “anywhere, wherever you wish, you can see it”.

- Tin có Phật pháp. Người xưa đã nói như thế. Thế nào là người chẳng bị làm mê hoặc?

- Vì sao ông chẳng hỏi lão tăng?
- Vừa hỏi xong.
- Mê hoặc rồi.

118. Tăng hỏi:

- Chưa biết người xưa và người nay, [chúng ta] có gần gũi được không?

Sư đáp:

- Gần thì có gần, mà chẳng đồng một thể.
- Vì sao chẳng đồng?
- Pháp thân chẳng nói Pháp.
- Pháp thân chẳng nói Pháp, vậy hòa thượng có vì người hay không?
- Ta với tâm từ mà đáp lời.
- Sao lại bảo Pháp thân chẳng nói Pháp?
- Ta với tâm từ tìm cứu cha ông¹⁴⁷, nhưng ông ta cuối cùng chẳng ra mặt.

119. Tăng hỏi:

- Khi học nhân nói chẳng thấy nhau, lại có hỏi hễ hay không?

Sư đáp:

- Có biết là có hỏi hễ.
- Nếu không có [người] bị biết thì hỏi hễ cái gì?
- Nếu chẳng phải [có biết] thì đó là chính bản thân ông.
- Hòa thượng có bị biết hay không?
- Khi người đến gần, Đạo càng xa.
- Vì sao hòa thượng tự ẩn mình đi?

¹⁴⁷ ‘Cha ông’ là người xưa.

The monk said, “I believe there is a Buddha-Dharma, the ancients have said so. What is he who is not deluded?”

The master said, “Why don’t you ask me?”

The monk said, “I did ask.”

The master said, “Deluded.”

118. A monk asked, “It is not yet clear to me, men of the past and men of today, are we close to each other or not?”

The master said, “To be close to each other is to be close to each other, but it is not to be of the same substance.”

The monk said, “Why are we not the same?”

The master said, “The Dharmakaya does not talk of the Dharma.”

The monk said, “The Dharmakaya does not talk of the Dharma, then do you help people or not?”

The master said, “I answer out of kindness.”

The monk said, “Then why do you say, ‘The Dharmakaya does not expound the Dharma’?”

The master said, “Through kindness I have sought for your papa¹⁴⁸, but at last he did not stick his head out.”

119. A monk asked, “I am speaking about the time when we haven’t met each other; is there any relationship or not?”

The master said, “As there is perception, there is relationship.”

The monk said, “If no other [person] is perceived, what is related to?”

The master said, “If it is not the case [that there is perception], it is your own self.”

The monk said, “Can you be perceived or not?”

The master said, “As people move closer, the Way moves farther away.”

The monk said, “Why do you hide yourself?”

¹⁴⁸ The reference is to the “men in the past.”

- Ngay đây ta đang cùng nói năng với ông.
- Sao thầy nói thầy chẳng chuyển?
- Vì như thế [nên ta chuyển].

120. Sư dạy chúng: “Người giáo hóa là đang sống đời nay. Người không giáo hóa là quả báo đời thứ ba. Nếu không có giáo hóa, e tất cả chúng sanh rơi [vào địa ngục]. Nếu có giáo hóa cũng là quả báo¹⁴⁹. Vậy ông có giáo hóa hay không?”

Tăng thưa: “Giáo hóa.”

Sư bảo:

- Tất cả chúng sanh có thấy ông hay không?
- Chẳng thấy con.
- Vì sao chẳng thấy?
- Vì không tương.
- Ngay đây ông có thấy lão tăng chẳng?
- Hòa thượng chẳng phải chúng sanh.
- Nếu ông tự biết tội¹⁵⁰ liền được.

121. Sư dạy chúng:

- Tâm của Long Nữ khi đích thân cúng dường trọn là việc tự nhiên¹⁵¹.

Tăng hỏi:

- Đã là tự nhiên, khi dâng cúng là gì?

Sư bảo:

- Nếu chẳng dâng cúng, đâu biết tự nhiên?

122. Sư dạy chúng: “Nếu như có tám trăm người thành Phật, tìm một vị đạo nhân trong ấy cũng khó được.”

¹⁴⁹ Xem số 27.

¹⁵⁰ Lời nói ra.

¹⁵¹ Xem số 88.

The master said, "Right now I am openly talking with you."

The monk said, "How can *you* say you are not moving away?"

The master said, "Because it is obviously so [that I'm moving away]."

120. The master instructed the assembly saying, "A person that teaches is living in the present life. A person that doesn't teach is living in the third world of karmic retribution. If there is no teaching, all living things will fall [into Hell]. If there is teaching, there is still karmic retribution¹⁵², Then, will you teach or not?"

A monk said, "I will teach."

The master said, "Are *you* seen by all living things or not?"

The monk said, "I am unseen."

The master said, "Why are *you* Unseen?"

The monk said, "I have no *form*."

The master said, "Right now do you see me or not?"

The monk said, "You are not a living thing."

The master said, "If you yourself know the transgression it¹⁵³ is fine."

121. The master instructed the assembly saying, "The Dragon King's daughter paid her personal homage to the Buddha from her heart. It was a completely natural act¹⁵⁴."

A monk asked, "If it was natural, why was there any 'paying homage'?"

The master said, "If there was no paying homage, how could it be natural?"

122. The master instructed the assembly saying, "Even if there are eight hundred people who have attained Buddhahood, still it is difficult to find one good Ch'an (Zen) man among them."

¹⁵² See no. 27.

¹⁵³ What you say.

¹⁵⁴ See no. 88.

123. Tăng hỏi:

- Chỉ như chỗ (trạng thái) không Phật không người thì có tu hành hay không?

Sư đáp:

- Dù cho trừ bỏ hai cái này (Phật và người), vẫn có trăm ngàn muôn ức¹⁵⁵.

124. Tăng hỏi: “Khi mây trắng chẳng tan¹⁵⁶ thì thế nào?”

Sư đáp: “Lão tăng chẳng biết khí tượng.”

Tăng thưa: “Không có chủ khách sao?”

Sư bảo: “Lão tăng là chủ, xà-lê là khách. Mây trắng ở chỗ nào?”

125. Tăng hỏi: “Khi khéo quá thành vụng¹⁵⁷”, là thế nào?”

Sư đáp: “Đà ngang với rui mè sụp đổ.”

126. Sư dạy chúng: “Một chữ Phật, ta chẳng thích nghe.”

Tăng hỏi: “Hòa thượng có vì người hay không?”

Sư đáp:

- Vì người.

- Thế nào là vì người?

- Chẳng biết huyền chỉ, nhọc công niệm tịnh¹⁵⁸.

- Đã là huyền, vậy thế nào là chỉ?

- Ta chẳng nắm gốc.

- Đó là huyền, thế nào là chỉ?

- Đáp ông đó là chỉ¹⁵⁹.

¹⁵⁵ Vẫn còn chúng sanh để dẹp bỏ.

¹⁵⁶ Tăng ẩn dụ về chỗ ngộ của mình.

¹⁵⁷ Trích Đạo Đức Kinh của Lão Tử.

¹⁵⁸ Trích Tín Tâm Minh.

¹⁵⁹ Hành động đáp.

123. A monk asked, “Supposing there is a state without Buddhas or people, then is there any practice (left to do) or not?”

The master said, “Even though you completely do away with those two (Buddhas or people), still there are hundreds, thousands, millions and trillions¹⁶⁰.”

124. A monk asked, “What about it when the white clouds do not fade away¹⁶¹?”

The master said, “I don’t know anything about meteorology.”

The monk said, “Are there no host and guest?”

The master said, “I am host, you are guest. Where are the white clouds?”

125. A monk asked, “What about it when ‘great skill seems like clumsiness¹⁶²’?”

The master said, “The joist and rafter beams have collapsed.”

126. The master instructed the assembly saying, “I do not enjoy hearing the word ‘Buddha.’”

A monk asked, “Do you help people or not?”

The master said, “I help people.”

The monk said, “How do you help people?”

The master said, “Not aware of the deep principle, futilely labouring to calm the mind¹⁶³.”

The monk said, “You said it was deep, but what is the principle?”

The master said, “I don’t hold on to a basis.”

The monk said, “That is deep, what is the principle?”

The master said, “The principle is answering you¹⁶⁴.”

¹⁶⁰ Of living things to “do away with”.

¹⁶¹ He is metaphorically speaking about his own enlightenment.

¹⁶² The reference is to the Taoist text *Tao Te Ching* by Lao-tzu (Roshi).

¹⁶³ From the *Treatise on Being True to Mind (Hsin-hsin-ming)*.

¹⁶⁴ The act of giving the answer.

127. Sư dạy chúng: “Mỗi người đều tự có thiên, mỗi người đều tự có đạo. Chợt có người hỏi: “Thế nào là thiên?” hoặc “Thế nào là đạo?” làm sao đáp cho họ?”

Tăng bèn hỏi: “Đã mỗi người đều tự có thiên có đạo, sao từ trước đến nay nói năng nhiều vậy?”

Sư đáp:

- Vì ông là ma quỷ lang thang¹⁶⁵.

- Chưa biết thầy vì người¹⁶⁶ như thế nào?

Sư bèn lui về chẳng nói.

128. Sư dạy chúng: “Phải chú tâm niệm Phật và niệm Pháp, không được lơ lửng.”

Tăng bèn hỏi: “Thế nào là học nhân tự niệm chính mình?”

Sư bảo: “Người niệm đó là ai?”

Tăng thưa: “Chẳng ai khác.”

Sư quát to: “Con lừa này!”

129. Sư thượng đường dạy chúng:

- Nếu ngay câu thứ nhất¹⁶⁷, làm thầy của Phật và Tổ; câu thứ hai thì làm thầy trời người; câu thứ ba thì tự cứu chẳng xong.

Có vị tăng hỏi: “Thế nào là câu thứ nhất?”

Sư đáp: “Làm thầy của Phật và Tổ.”

Sư nói tiếp: “Rất khéo ngay từ đầu khởi.”

Người học hỏi lại [câu trên].

Sư bảo: “Bây giờ lại hết làm thầy người trời rồi.”

¹⁶⁵ Có nghĩa tâm nghi ngờ và thiếu niềm tin vào tự tánh chính mình.

¹⁶⁶ Ý muốn nói “Thầy nói như thế nào để giúp bọn ma lang thang như con.”

¹⁶⁷ Thuộc Tam cú của Lâm Tế nói về tương quan giữa sắc và không. Nhưng có thể Triệu Châu không dùng theo nghĩa của Lâm Tế.

127. The master instructed the assembly saying, “Every one of you has Ch’an (Zen) and has the Way. If there is someone who asks you. ‘What about Ch’an?’ or ‘What about the Way?’ how will you answer him?”

A monk asked, “Each of us has Ch’an and the Way but, from long ago until now, why has there been so much talk?”

The master said, “Because you are a wandering ghost¹⁶⁸.”

The monk said, “It’s not yet clear to me, how do you help people¹⁶⁹?”

The master retired without saying a word.

128. The master instructed the assembly saying, “To be mindful of Buddha and to be mindful of the Dharma, you cannot be negligent.”

A monk asked, “What is being mindful of myself?”

The master said, “Who is it that is being mindful?”

The monk said, “No one else.”

The master shouted, “You ass!”

129. The master entered the hall to instruct the assembly and said, “At the first word¹⁷⁰, you are a teacher for the Patriarchs. At the second word, you are a teacher for the people and heavenly beings. At the third word, you have not even saved yourself.”

A monk asked, “What is the first word?”

The master said, “You are a teacher for the Patriarchs.”

The master went on saying, “That’s really fine to have come right off the top of your head.”

The monk again said, “What is the ‘first word’?”

The master said, “Now you have gone on to be a teacher for people and heavenly beings.”

¹⁶⁸ The meaning is that there is doubt and lack of confidence in our own nature.

¹⁶⁹ “What talk do you have to help wandering ghosts like me?”

¹⁷⁰ The three words were a formula developed by Lin-chi (Rinzai) and deal with the relationship of form and emptiness, but Chao-chou (Joshu) is not necessarily using them as Lin-chi would.

130. Sư dạy chúng: “Chẳng phải chính ông chẳng đem lại, cũng chẳng phải lão tăng chẳng đối đáp.”

Tăng thưa: “Hòa thượng đối đáp thế nào?”

Sư thở dài một tiếng.

Tăng thưa: “Hòa thượng đối đáp như thế, có phải cô phụ người học không?”

Sư đáp: “Không phải ông vừa mới cô phụ ta sao, cho nên ta liền cô phụ ông. Nếu chẳng cô phụ ta, ắt ta chẳng cô phụ ông.”

131. Sư dạy chúng: “Đêm nay lão tăng đáp thoại, người khéo hỏi hãy ra đây!”

Có vị tăng vừa đi ra lễ bái, Sư bảo: “Lâu nay ném ngói để được ngọc, nhưng chỉ được viên gạch này.”

132. Tăng hỏi:

- Con chó có Phật tánh hay không?

Sư đáp:

- Không¹⁷¹.

- Trên từ chư Phật dưới đến con kiến đều có Phật tánh. Vì sao con chó không có?

- Vì nó còn tánh nghiệp thức¹⁷².

¹⁷¹ Công án đầu tiên trong Vô Môn Quan.

¹⁷² Trên mặt lý giải, tánh nghiệp thức đối nghịch với Phật tánh. Đây là tâm phiền não vì phân biệt ưa/ghét.

130. The master said, “It is not that you are not bringing anything forth, nor is it that I am without a response.”

A monk asked, “How do you respond?”

The master gave a long sigh.

The monk said, “Haven’t you wronged me with this response?”

The master said, “Just now you have acknowledged me, so therefore I have wronged you. If you do not acknowledge me, I will not wrong you.”

131. The master instructed the assembly saying, “Tonight I’m going to answer, so somebody come forward and ask a question.”

When a monk had come forward to bow the master said, “I threw out a tile hoping to pick up a pearl, but I only got a pot shard.”

132. A monk asked, “Does a dog have a Buddha-nature or not?”

The master said, “No¹⁷³ [Mu]!”

The monk said, “Above to all the Buddhas, below to the crawling hugs, all have Buddha-nature. Why is it that the dog has not?”

The master said, “Because he has the nature of karmic delusions¹⁷⁴.”

¹⁷³ This koan is the first in Wumon-kan (The Gateless Barrier).

¹⁷⁴ The nature of karmic delusions” is the logical opposite of “Buddha-nature”. It is the state of mind that is given to the compulsive passions of likes and dislikes based on the thought of separateness.

133. Tăng hỏi: “Thế nào là Pháp thân?”

Sư đáp: “Ứng thân.”

- Học nhân chẳng hỏi Ứng thân.

- Ông chỉ nghĩ đến Ứng thân.

134. Tăng hỏi: “Khi trăng sáng giữa trời thì thế nào?”

Sư đáp: “Xà-lê tên gì?”

- Con.

- Chỗ nào trăng sáng giữa trời?

135. Tăng hỏi: “Ngày nay 16¹⁷⁵ thì thế nào?”

Sư đáp: “Đông là đông, tây là tây.”

- Thế nào là đông là đông, tây là tây?

- Tìm thì chẳng đến.

136. Tăng hỏi: “Khi học nhân hoàn toàn chẳng lãnh hội thì thế nào?”

Sư đáp: “Ta cũng trọn chẳng hội.”

- Hòa thượng “có biết” hay không?

- Ta chẳng phải khúc gỗ, làm sao chẳng biết?

- “Chẳng hội” này rất khéo.

Sư vỗ tay cười.

137. Tăng hỏi: “Thế nào là đạo nhân?”

Sư đáp: “Ta thường nói đó là vị Phật người (người giác ngộ).”

138. Tăng hỏi: “Thông thường hễ thầy có câu nói, có giờ tay động chân, đều rơi trong lưới của học nhân.

¹⁷⁵ Ngày 16 tháng 7 Â.L. là ngày kết thúc mùa an cư kiết hạ của tăng ni. Mỗi vị có thể đi các nơi tùy thích.

133. A monk asked, “What is the Dharmakaya?”

The master said, “The Nirmanakaya.”

The monk said, “I am not asking about the Nirmanakaya.”

The master said, “Just pay attention to the Nirmanakaya.”

134. A monk asked, “What about it when the clear moon is in the sky?”

The master said, “What’s your name?”

The monk said, “Me.”

The master said, “Where is ‘the clear moon in the sky’?”

135. A monk asked “Today is the sixteenth¹⁷⁶; what about it?”

The master said, “East is east, west is west.”

The monk said, “What is ‘east is east, west is west’?”

The master said, “Seek but you will not find.”

136. A monk asked, “What about it when I don’t understand at all?”

The master said, “I don’t understand even more so.”

The monk said, “Do you know that or not?”

The master said, “I’m not wooden-headed, what don’t I know?”

The monk said, “That’s a fine ‘not understanding’.”

The master clapped his hands and laughed.

137. A monk asked, “What is a person of the Way?” The master said, “I always say ‘a person of Buddha’.”

138. A monk said, “Usually, if you say something, raise a hand or move a foot, you have completely fallen into my trap.”

¹⁷⁶ It was the sixteenth day of the seventh lunar month, the day when the ninety-day summer training period ended and the monks left the temple to travel about as they chose.

“Thỉnh thầy nói một câu ra ngoài lưới bẫy này.”
Sư bảo: “Lão tăng ăn cơm xong, chưa uống trà.”

139. Quan Đại phu họ Mã hỏi:

- Hòa thượng có tu hành hay không?

Sư đáp:

- Lão tăng nếu tu hành ắt là việc họa.

- Hòa thượng đã chẳng tu hành thì dạy người nào tu hành?

- Đại phu chính là người tu hành.

- Sao gọi con là tu hành?

- Nếu chẳng tu hành, đâu được lao vào địa vị làm bề tôi cho vua chúa. Có khi nào lâm vào hoàn cảnh thật khốn cùng (đói, lạnh, không có tiền) cũng không có ngày cởi mở ra được?

Đại phu bèn rơi nước mắt lể tạ.

140. Sư dạy chúng: “Xà-lê chẳng phải chẳng đem lại, lão tăng chẳng phải chẳng đối đáp.”

Lại nói tiếp: “Xà-lê chớ [đứng] nắm tay hay chấp tay [lễ bái], lão tăng sẽ chẳng đem giường thiền, phất tử đáp lại.”

141. Tăng hỏi: “Chỗ nào nghĩ tưởng (tri thức) chẳng vói đến được?”

Sư đáp: “Đến đây.”

Tăng thưa: “Nay con ở bên đây tức là chỗ đi đến được. Thế nào là chỗ nghĩ tưởng chẳng vói đến được?”

Sư giơ tay lên bảo: “Ông gọi là cái gì?”

- Gọi là tay. Hòa thượng gọi là gì?

- Trăm thứ tên gọi, ta chỉ nói một.

- Chẳng dùng trăm thứ tên gọi để đến được, hòa thượng ngay đây gọi là gì?

“Please say something that goes beyond [my trap].”

The master said, “I’ve finished lunch, but not yet had tea.”

139. Magistrate Ma (Ba) asked, “Do you do practice or not?”

The master said, “If I did practice I would be in serious difficulty.”

The magistrate said, “If you don’t do practice, who do you expect to do practice?”

The master said, “You are a person who does practice.”

The magistrate said, “Why do you call me a man who does practice?”

The master said, “If you haven’t ever practised, how could you have managed to be a servant to the ministers of the king? Has there never been a time when you have been starving and cold and penniless, yet have pulled through?”

The magistrate shed tears and expressed his gratitude.

140. The master instructed the assembly *saying*, “It is not that you are not bringing forth anything, nor that I am without a response.”

Another time he said, “If you don’t stand at attention or bow, I won’t use my whisk or chair in response.”

141. A monk said, “Where is the place that intellect does not reach?”

The master said, “Come here.”

The monk said, “Now that I have come here, it is a place that has been reached. What is a place that thought cannot reach?”

The master held up his hand and said, “What do you call this?”

The monk said, “I call it a hand. What do you call it?”

The master said, “Out of the thousands of names I, too, use that one.”

The monk said, “Without reaching for it by any of the thousands of names, right now what do you call it?”

- Nếu như thế, đó là chỗ ông nghĩ tưởng chẳng vói đến được.

Tăng lễ bái.

Sư bảo: “Thích Ca dạy, Tổ sư dạy, đó là thầy của ông [dạy đến chỗ ấy].”

Tăng thưa: “Tổ và Phật, người xưa đã nói xong rồi. Thế nào là chỗ nghĩ tưởng chẳng vói đến được?”

Sư lại giơ ngón tay lên bảo: “Gọi là gì?”

Tăng im lặng giây lâu.

Sư bảo: “Sao chẳng thẳng ngay đây nói đi. Còn nghi cái gì?”

142. Tăng hỏi: “Thế nào là gia phong¹⁷⁷ của hòa thượng?”

Sư bảo: “Lão tăng lắng tai, hãy hỏi to lên!”

Tăng hỏi lại, Sư bảo: “Ông hỏi gia phong ta, nhưng ta lại biết gia phong ông.”

143. Tăng hỏi:

- Khi muôn cảnh cùng lúc dấy lên thì thế nào?

Sư đáp:

- Muôn cảnh cùng lúc dấy lên.

- Một hỏi thì một đáp dấy lên. Thế nào là chẳng dấy lên?

- Giường thiền này là cái chẳng dấy lên.

Tăng vừa đang lễ bái, Sư bảo:

- Nhớ được buổi nói chuyện này không?

- Nhớ được.

- Thử thuật lại xem!

Tăng toan thuật lại, Sư chẳng để ý.

¹⁷⁷ Thiền phong riêng của mỗi người.

The master said, "In that case, it is the place that intellect does not reach."

The monk bowed.

The master said, "The teachings of Shakyamuni [Buddha] and the teachings of the Patriarchs are your guide [to it]."

The monk said, "The Patriarchs and the Buddhas have been spoken of by the ancients. What is the place that intellect does not reach?"

The master raised one finger and said, "What do you call it?"

The monk was silent.

The master said, "Why don't you speak when knocked on the head? What other doubts do you have?"

142. A monk asked, "What is your 'family custom'¹⁷⁸?"

The master said, "My ears are far away. Speak more loudly."

The monk asked again.

The master said, "You asked about my family custom but I, on the contrary, found out all about your family custom."

143. A monk asked, "What about it when the ten thousand things arise together?"

The master said, "Ten thousand things arise together."

The monk said, "One question and one answer have arisen. What has not arisen?"

The master said, "This chair has not arisen,"

While the monk was making his bow the master said, "Do you remember our conversation?"

The monk said, "Yes."

The master said, "Try to repeat it."

Whatever the monk tried to say the master refuted.

¹⁷⁸ Your Ch'an (Zen).

144. Tăng hỏi:

- Thế nào là Phật ngay trước mắt?

Sư đáp:

- Ở trong điện đây.

- Đó là Phật tướng mạo. Thế nào là Phật?

- Tức tâm.

- Tức tâm vẫn là hạn lượng. Thế nào là Phật?

- Không tâm.

- Có tâm hoặc không tâm, có cho học nhân chọn lựa hay không?

- Có tâm hoặc không tâm, ông tha hồ chọn lựa, và hãy bảo lão tăng đã chọn thứ nào, sao cũng được?

145. Tăng hỏi:

- Xa xôi đến gặp thầy, chưa biết gia phong thế nào?

Sư đáp:

- Ta chẳng nói với ai cả.

- Vì sao chẳng nói với ai?

- Vì đó là gia phong của ta.

- Hòa thượng đã chẳng nói với ai, tại sao bốn biển¹⁷⁹ tụ tập về hòa thượng?

- Ông là biển, ta chẳng phải biển.

- Chưa biết việc trong biển thế nào?

- Lão tăng câu được một con.

146. Tăng hỏi: “Kẻ chẳng gần được Phật, đó là người nào?”

Sư đáp: “Kẻ ấy chẳng phải là Phật.”

- [Làm thế nào mà] chẳng gần được?

- Nếu nói với ông rằng chẳng phải Phật, chẳng phải chúng sanh, chẳng phải vật, được chăng?

- Là gì?

¹⁷⁹ Người khắp trong thiên hạ.

144. A monk asked, “What is the Buddha right before my eyes?”

The master said, “The one inside the Buddha Hall is”

The monk said, “That is an image of Buddha. What is Buddha?”

The master said, “Mind is.”

The monk said, “Mind is till something limited. What is Buddha?”

The master said, “Not mind is.”

The monk said, “Mind or not mind, do you allow me to choose between them?”

The master said, “Mind or not mind, you can choose as you wish, and, if you can, tell me which one it is and it will be all right.”

145. A monk asked, “I’ve come a long way to see you; it’s not clear to me, what is your ‘family custom’?”

The master said, “I don’t talk about it to people.”

The monk said, “Why do you not talk about it to people?”

The master said, “That’s my family custom.”

The monk said, “You do not talk about it, but why do the four seas¹⁸⁰ come to see you?”

The master said, “You are the sea, I am not the sea.”

The monk said, “It’s not clear to me, what is in the sea?”

The master said “I’ve hooked one!”

146. A monk asked, “What sort of person is it that doesn’t associate with the Buddhas?”

The master said, “He is not a Buddha.”

The monk said, “How come he doesn’t associate with them?”

The master said, “If I tell you it is not Buddha, not a living thing, not an object, is that enough?”

The monk said, “What is it?”

¹⁸⁰ People in the world of birth and death.

- Nếu có tên, tức là Phật cũng được, chúng sanh cũng được.
- Chẳng phải như thế ấy, được không?
- Cuối cùng vẫn chưa đi cùng với ông.

147. Tăng hỏi: “Thế nào là tâm bình thường?”

Sư đáp: “Chồn cáo, chó sói.”

148. Tăng hỏi: “Bằng phương tiện nào để được ‘nghe mà không nghe’?”

Sư bảo: “Chưa nghe hãy gác lại, ông từng nghe thấy gì?”

149. Tăng hỏi: “Từng nghe thầy có dạy ‘Châu ma ni¹⁸¹ tùy sắc.’ Thế nào là chính sắc?”

Sư gọi tên vị tăng. Tăng ứng đáp: “Dạ!”

Sư bảo: “Đến đây!”

Tăng liền đi qua, rồi hỏi tiếp: “Thế nào là chính sắc?”

Sư bảo: “Chỉ là tùy sắc (sắc do phản chiếu lại).”

150. Tăng hỏi: “Người tâm bình thường có được giáo hóa hay không?”

Sư đáp: “Ta chẳng từng đi qua cửa người ấy.”

- Nếu như thế, phải chăng người ấy không chìm mắt bờ bên kia¹⁸²?

- Chính thật tâm bình thường!

151. Tăng hỏi: “Thế nào học nhân giữ việc bổn phận?”

Sư đáp: “Đến cuối đời, ông tách riêng cũng chẳng được.”

¹⁸¹ Châu Ma-ni phản chiếu tất cả màu sắc nhưng chính nó thì không có màu.

¹⁸² Niết-bàn hay giác ngộ.

The master said, "If it is named, it is either Buddha or a living thing."

The monk said, "Can't it simply be just as it is?"

The master said, "In the end, I can't go along with you."

147. A monk asked, "What is 'ordinary mind'?"

The master said, "Foxes, wolves, and jackals."

148. A monk asked, "By what means is 'hearing without hearing' accomplished?"

The master said, "Setting aside not hearing, what do you hear?"

149. A monk asked, "I've heard that in your teaching there is a saying about the Mani Jewel¹⁸³. What is its original colour?"

The master called out the monk's name.

The monk said, "Yes?"

The master said, "Come here."

The monk came forward and asked again, "What is its original colour?"

The master said, "Only reflected colour!"

150. A monk asked, "Can a person of 'ordinary mind' be taught or not?"

The master said, "I don't pass through his front door."

The monk said, "In that case, hasn't that person sunk completely into the 'other side'¹⁸⁴?"

The master said "A fine 'ordinary mind' that is!"

151. A monk asked, "What is the fact that I accept responsibility for?"

The master said, "To the ends of time you'll never single it out."

¹⁸³ The Mani Jewel reflects all colours but itself has no colour.

¹⁸⁴ Nirvana, or enlightenment.

152. Tăng hỏi: “Thế nào là người đại tu hành?”

Sư đáp: “Chính là người trụ trì chùa này.”

153. Tăng hỏi: “Học nhân mới đến, thầy đều chẳng biết việc bổn phận thế nào?”

Sư bảo: “Thượng tọa tên gì?”

- Thưa, Huệ Nam.

- Chẳng biết thì tốt.

154. Tăng hỏi: “Học nhân muốn học, nhưng lại là chê bai hòa thượng. Thế nào được không chê bai?”

Sư bảo: “Ông tên gì?”

- Thưa, Đạo Kiều.

- Đến chỗ lạng lẽ đi, cái túi cơm.

155. Tăng hỏi: “Thế nào là đại ý của hòa thượng?”

Sư đáp: “Không lớn không nhỏ.”

- Phải chính đó là ‘đại ý’ của hòa thượng chẳng?

- Nếu có may mắn [nghĩ tưởng như thế], muôn kiếp¹⁸⁵ chẳng như.

156. Tăng hỏi: “‘Muôn pháp vốn nhàn, mà người tự ồn ào¹⁸⁶.’ Đây là lời của người nào?”

Sư đáp: “Nếu y đến đây liền chết.”

157. Tăng hỏi: “‘Chẳng phải Phật, chẳng phải vật, chẳng phải chúng sanh¹⁸⁷,’ câu này là lời cắt đứt. Thế nào là lời chẳng cắt đứt?”

Sư đáp: “Trên trời dưới đất, chỉ ta tôn quý hơn hết¹⁸⁸.”

¹⁸⁵ “Kiếp” là thời gian dài nhất theo triết lý đạo Phật. “Muôn kiếp” có nghĩa là mãi mãi.

¹⁸⁶ Không biết do Quốc Sư Nam Dương Huệ Trung (?-776) nói hay lời khắc trên bia tháp của ngài.

¹⁸⁷ Xem số 146.

¹⁸⁸ Đây là lời đức Phật thốt ra khi mới đản sanh.

152. A monk said, “Who is a person of ‘great practice’?”

The master said, “The head monk of this temple is.”

153. A monk asked, “I have just come here and know nothing. What are my duties?”

The master said, “What’s your name?”

The monk said, “Hui-nan (Enan).”

The master said, “A fine ‘knowing nothing’ that is.”

154. A monk asked, “I am striving to learn, but that is to slander you. How can I not slander you?”

The master said, “What’s your name?”

The monk said, “Tao-chiao.”

The master said, “Go to a quiet place, you rice bag.”

155. A monk asked, “What is your ‘great mind’?”

The master said, “It’s neither big nor small.”

The monk said, “That’s your ‘great mind’, isn’t it?”

The master said, “If there’s even one hair’s breadth [of thought about it, such as that], for ten thousand kalpas¹⁸⁹ it would not be so.”

156. A monk asked, “The ten thousand dharmas are originally tranquil, yet man himself jumbles them up¹⁹⁰.’ Who said this?”

The master said, “If he comes forth he will die.”

157. A monk said, “It is not Buddha, not a living thing, not an object¹⁹¹,” this cuts off speech. What does not cut off speech?”

The master said, “Heaven above and Earth below, only I alone am honoured¹⁹².”

¹⁸⁹ A *kalpa* is the longest unit of time measurement in Buddhist philosophy. “Ten thousand kalpas” means “for ever”.

¹⁹⁰ It is not clear whether these words were spoken by Nan-yang Hui-chung (Nanyo Echu, d. 776) or were from his memorial stone.

¹⁹¹ See also no. 146.

158. Tăng hỏi:

- Thế nào là tướng tròn của Tỳ-lô¹⁹³?

Sư đáp:

- Lão tăng xuất gia từ nhỏ, chẳng từng mờ mắt.
- Hòa thượng có vì người hay không?
- Nguyện ông thấy mãi tướng tròn của Tỳ-lô.

159. Tăng hỏi: “Khi Phật Tổ còn ở đời, Phật Tổ truyền nhau. Sau khi Phật Tổ nhập diệt, người nào truyền?”

Sư đáp: “Toàn bộ xưa và nay thầy đều ở nơi lão tăng.”

- Chưa biết truyền cái gì?
- Mọi thứ đều thuộc sanh tử.
- Phải chăng không thể chôn vùi mất Phật và Tổ?
- Truyền cái gì?

160. Tăng hỏi:

- Khi phạm thánh đều hết thì thế nào?

Sư đáp:

- Nguyện ông làm đại đức. Lão tăng là kẻ chướng ngại Phật Tổ.

161. Tăng hỏi:

- Từ xa nghe tên Triệu Châu, đến đây vì sao chẳng thấy?

Sư đáp:

- Lão tăng tội lỗi.

162. Tăng hỏi:

- Trăng sáng giữa trời, chưa **biết** việc trong thất thế nào¹⁹⁴?

¹⁹² The words said to have been spoken by Shakyamuni Buddha when he was born.

¹⁹³ Phật Tỳ-lô-giá-na hoặc Phật Đại Giác là Pháp thân thanh tịnh và trùm khắp như kinh Hoa Nghiêm diễn tả. Tướng tròn của Tỳ-lô có nghĩa Pháp tánh của vũ trụ (Pháp thân) hiển lộ trong vô số hiện tượng (Hóa thân).

¹⁹⁴ Nói cách khác, “Làm sao thành một thiền sư?”

158. A monk asked, “What is the perfect circle of Vairocana¹⁹⁵?”

The master said, “From the time I left home when I was young, I have had no hallucinations.”

The monk said, “Do you help people or not?”

The master said, “I pray that you for ever look upon the perfect circle of Vairocana.”

159. A monk asked, “In the days of the Buddha, it was transmitted by the Buddha. After Buddha passed into nirvana, who is there to transmit it?”

The master said, “The entirety of the past and present are in me.”

The monk said, “It’s not clear to me, what was it that was transmitted?”

The master said, “All things are subject to birth and death.”

The monk said, “It’s impossible to do away entirely with the Buddhas and Patriarchs?”

The master said, “What was it that was transmitted?”

160. A monk asked, “What about it when both ordinary and holy do not exist?”

The master said, “I pray that you become a great saint. I am someone who is a hindrance to the Buddhas and Patriarchs.”

161. A monk asked, “The name of Chao-chou (Joshu) is heard far and wide, why is it that he cannot be seen?”

The master said, “It’s my fault.”

162. A monk asked, “The clear moon is in the sky. It is not clear to me, what about the fact within the room¹⁹⁶?”

¹⁹⁵ Vairocana Buddha or “Great Illuminator Buddha” is the Dharmakaya, pure and universal essence, of the Buddha as expounded in the Avatamsaka Sutra. The “perfect circle of Vairocana” means the essential reality of the universe (Dharmakaya) manifest in its myriad phenomena (Nirmanakaya).

¹⁹⁶ In other words, “What is it to be a Ch’an (Zen) teacher?”

Sư đáp: “Lão tăng từ khi xuất gia, chẳng từng tạo kế sống.”

- Nếu như thế ắt hòa thượng chẳng vì người thời nay.
- Bệnh mình chẳng thể cứu, đâu thể cứu bệnh người khác?
- Ngặt vì người học không nương tựa¹⁹⁷!
- Nếu ông nương tựa tức ông giậm chân tại chỗ. Nếu ông chẳng nương tựa thì mặc tình đông tây.

163. Tăng hỏi:

- Khi ở chỗ tâm chẳng thấy biết được tâm thì thế nào?

Sư bảo:

- Ai bị thấy biết?
- Chính mình bị thấy biết.
- Không thể có hai kẻ.

164. Tăng hỏi:

- Khi chẳng thấy bờ mé¹⁹⁸ thì thế nào?

Sư chỉ tịnh bình, bảo:

- Là cái gì?
- Tịnh bình.
- Tốt lắm, chẳng thấy bờ mé.

165. Tăng hỏi: “Thế nào là về nguồn¹⁹⁹?”

Sư đáp: “Toan nghĩ liền sai²⁰⁰.”

166. Tăng hỏi: “Chẳng lìa câu nói, thế nào được tự mình giải thoát?”

¹⁹⁷ Không ai giúp đỡ.

¹⁹⁸ Dẫn từ Tín Tâm Minh: Cực tiểu đồng đại, Vong tuyệt cảnh giới. (Rất nhỏ đồng lớn, Quên hẳn cảnh giới.)
Cực đại đồng tiểu, Rất lớn đồng nhỏ,
Bất kiến biên biểu. Chẳng thấy bờ mé.)

¹⁹⁹ Dẫn từ Tín Tâm minh: Qui căn đắc chỉ, Theo chiếu thất tông.
Tùy chiếu thất tông. Theo chiếu mất tông.)

²⁰⁰ Xem số 1.

The master said, “Ever since I left home, have done nothing to earn a living.”

The monk said, “In that case, you do not help the people of the world.”

The master said, “I cannot save myself from my own ills; how could I save others from their ills?”

The monk said, “If you deal with my independence²⁰¹?”

The master said, “If you are dependent, you walk on the ground. If you are not dependent, you can do with east and west as you please.”

163. A monk asked, “What about it when the mind is not perceived by the mind [itself]?”

The master said, “Who is perceived?”

The monk said, “The self is perceived.”

The master said, “There are not two [selves].”

164. A monk asked, “What about it when ‘no boundaries is visible²⁰²’?”

The master pointed to a water bottle and said, “What’s that?”

The monk said, “A water bottle.”

The master said, “A fine ‘no boundaries is visible’ that is.”

165. A monk asked, “What is ‘returning to the root²⁰³’?”

The master said, “To seek [for it] is to deviate²⁰⁴ [from it].”

166. A monk asked, “Without separating from words, how can self-liberation be accomplished?”

²⁰¹ Be without the help of others.

²⁰² From the *Trust in Mind*: “The smallest is at once big; completely forget about the world. The biggest is at once small; no boundaries is visible.”

²⁰³ From the *Trust in Mind*: “Returning to the root, the essence is realized. Following appearances the foundation is lost.”

²⁰⁴ See also no. 1.

Sư đáp: “Lìa câu nói là tự mình giải thoát.”

- Vừa rồi không ai dạy con đến.
- Nhân gì đến đây?
- Hòa thượng sao chẳng đưa ra lý do?
- Ta vừa đưa ra xong.

167. Tăng hỏi:

- Không có tâm tức không có trí. Xin hòa thượng một câu!

Sư bảo:

- Lão tăng chẳng theo kịp ông.

168. Tăng hỏi: “Thế nào là rốt ráo?”

Sư đáp: “Rốt ráo.”

- Rốt ráo của cái gì?
- Lão tăng là rốt ráo. Ông chẳng biết ông đang hỏi gì.
- Chẳng phải là con không hỏi việc gì sao.
- Rốt ráo ở chỗ nào?

169. Tăng hỏi: “Khi chẳng mặc một tấc tơ thì thế nào?”

Sư đáp: “Chẳng mặc cái gì?”

- Chẳng mặc một tấc tơ.
- Tốt lắm, chẳng mặc một tấc tơ.

170. Tăng hỏi:

- Người như đang cứu lửa cháy đầu thì thế nào?

Sư đáp:

- Liền học.
- Chỗ nào?
- Chớ chiếm ngôi thứ của người khác.

The master said, "Separating from words is self-liberation."

The monk said, "A moment ago no one made me come here."

The master said, "Why did you come here?"

The monk said, "Why don't you try to bring it (the reason I came here) forth?"

The master said, "I just did."

167. A monk asked, "Without the mind, there is no knowledge. Please give me one word [about this]."

The master said, "I can't keep up with you."

168. The monk asked, "What is the resolution?"

The master said, "The resolution."

The monk said, "What is it the resolution of?"

The master said, "I am the resolution. You don't know what you are asking about."

The monk said, "It's not that I haven't asked about anything."

The master said, "Where is the resolution of that?"

169. A monk asked, "What about it when I'm not wearing a stitch of clothing?"

The master said, "What are you not wearing?"

The monk said, "I'm not wearing a stitch of clothing."

The master said, "A fine 'not wearing a stitch of clothing' that is."

170. A monk asked, "What is 'like a man trying to save his head that is on fire'?"

The master said, "Study."

The monk said, "Where?"

The master said, "Don't stand in someone else's place."

171. Tăng hỏi: “Trong kiếp không²⁰⁵ ai là chủ?”

Sư đáp: “Lão tăng đang ngồi ở đây.”

- Thầy nói pháp gì?
- Nói cái ông hỏi.

172. Tăng hỏi:

- Theo người xưa có nói “Rỗng sáng tự chiếu.” Thế nào là tự chiếu?

Sư đáp:

- Đừng nói cái gì khác chiếu.
- Chỗ nào chiếu chẳng đến?
- Lời ông rơi vào chỗ chết rồi.

173. Tăng hỏi:

- Thế nào là tự đúng thật?

Sư đáp:

- Khi một niệm chưa dấy.

174. Tăng hỏi: “Thế nào là Pháp vương?”

Sư đáp: “Chính là vua ở trong châu quận này.”

- Hòa thượng chẳng phải vị này.
- Ông toan làm phản mà cả đến ông vua cũng chẳng nhận ra.

175. Tăng hỏi: “Thế nào là Phật tâm?”

Sư đáp: “Ông là tâm, ta là Phật. Vâng chẳng vâng, ông hãy tự xem!”

- Thầy chẳng phải không có, vậy thầy có phải vâng theo hay không?
- Ông chỉ dạy ta xem.

²⁰⁵ Có bốn kiếp: thành, trụ, hoại và diệt. Kiếp không là diệt.

171. A monk asked, “In the kalpa of emptiness²⁰⁶, who is the master?”

The master said, “I’m sitting right here.”

The monk said, “What Dharma are you talking about?”

The master said, “I’m talking about what you’re asking about.”

172. A monk asked, “I’ve heard that long ago there was a saying, ‘The empty radiance illumines itself.’ What is [the meaning of] ‘illumines itself’?”

The master said, “Don’t talk about the illumination of something else”.

The monk said, “What about the place where illumination doesn’t reach?”

The master said, “You’ve talked it to death.”

173. A monk asked, “What was it itself?”

The master said, “The time when a thought does not arise.”

174. A monk asked, “What is the Dharma King?”

The master said, “The king of this province is.”

The monk said, “You aren’t.”

The master said, “You are seeking to rebel without ever realizing who the king is.”

175. A monk asked, “What is ‘Buddha-mind’?”

The master said, “You are mind, I am Buddha. Whether to attend upon me or not, you must see for yourself.”

The monk said, “You are not lacking it, so shouldn’t you be attended upon?”

The master said, “You teach me.”

²⁰⁶ There are four kalpas, or ages, in Buddhist philosophy: the kalpa of becoming, the kalpa of dwelling, the kalpa of destruction and the kalpa of emptiness.

176. Tăng hỏi:

- Trong ba thân²⁰⁷, cái nào là thân xưa nay?

Sư đáp:

- Lấy bớt đi một thân chẳng thể được.

177. Tăng hỏi:

- Chưa biết cõi này ai là Tổ sư?

Sư đáp:

- Đạt-ma đã đến đây, vậy ở đây chúng ta đều là tổ đấy.

- Hòa thượng là tổ thứ mấy [từ tổ Đạt-ma truyền xuống]?

- Ta chẳng rơi vào ngôi thứ²⁰⁸.

- Hòa thượng ở chỗ nào?

- Ở trong lỗ tai ông.

178. Tăng hỏi:

- Có câu ‘Chẳng bỏ gốc, chẳng theo ngọn.’ Thế nào là chánh đạo?

Sư đáp:

- Ông là kẻ xuất gia, tốt lắm.

- Học nhân từ trước chưa từng xuất gia.

- Ta quy y Phật, quy y Pháp.

- Con chưa hiểu là có nhà để ra khỏi hay không?

- Nên xuất gia đi.

- Một người xuất gia nhằm chỗ nào đặt để.

- Hãy ngồi yên trong nhà.

179. Tăng hỏi:

- ‘Người mắt sáng thấy tất cả.’ Họ có thấy sắc hay không ?

Sư đáp:

- Họ đập nát hết.

²⁰⁷ Xem số 113.

²⁰⁸ Câu nói của tổ Đạt-ma.

176. A monk asked, “Among the three bodies²⁰⁹ which is the original body?”

The master said, “It is impossible to take away any one of them.”

177. A monk asked, “It’s not yet clear to me, who is the Patriarch of this land?”

The master said, “BodhidharMa-has come, so here we are all patriarchs.”

The monk said, “What number generation are you [in descent from Bodhidharma]?”

The master said, “I do not fall into any position²¹⁰.”

The monk said, “Where are you?”

The master said, “Inside your ears.”

178. A monk asked, “It is said, ‘Do not abandon the root, do not chase after phenomena.’ What is the True Way?”

The master said, “A fine ‘monk that has left home’ you are.”

The monk said, “In the past I never did leave home.”

The master said, “I take shelter in the Buddha, I take shelter in the Dharma.”

The monk said, “It’s not clear to me; is there a home that can be left or not?”

The master said, “Just leave home.”

The monk asked, “Where does the person who has left home settle down?”

The master said, “Sitting quietly at home.”

179. A monk asked, “‘A clear-eyed person sees everything.’ Then do they see forms or not?”

The master said, “They are smashed completely.”

²⁰⁹ See no. 113.

²¹⁰ A statement of Bodhidharma’s teaching.

- Làm thế nào đập nát được?
- Chớ dùng sức.
- Chẳng dùng sức thì làm sao đập nát được?
- Nếu dùng sức liền sai lệch (không phải là mắt sáng).

180. Tăng hỏi:

- Đại ý của Tổ Phật vì người nào?

Sư đáp:

- Chỉ vì thời nay.
- Sao họ chẳng được.
- Lỗi tại ai?
- Làm sao tiếp nhận [ý Tổ]?
- Ngay đây không một người tiếp nhận được.
- Nếu như thế tức không có gì nương tựa.
- Tuy nhiên ông không thể được nếu không có lão tăng.

181. Tăng hỏi:

- Người xong việc thì thế nào?

Sư đáp:

- Chính là đại tu hành.
- Con chưa hiểu rõ hòa thượng có tu hành hay không?
- Ta mặc áo, ăn cơm.
- Mặc áo ăn cơm là việc tầm thường. Con chưa hiểu rõ; hòa thượng có tu hành hay không?
- Ông hãy nói xem ta mỗi ngày làm gì?

182. Quan Lang Trung họ Thôi hỏi: “Bậc thiện tri thức lớn có vào địa ngục hay không?”

Sư đáp: “Lão tăng vào trước hết.”

- Hòa thượng đã là bậc thiện tri thức lớn²¹¹, vì sao vào địa ngục?

- Lão tăng nếu chẳng vào, sao gặp được Lang Trung?

²¹¹ Xem số 13 giải thích đầy đủ câu này.

The monk said, "How are they smashed?"

The master said, "Force is not used."

The monk said, "If force is not used, how are they smashed?"

The master said, "If force is used, they have deviated (from being a clear-eyed person.)"

180. A monk asked, "Whom does the great mind of Buddha help?"

The master said, "It helps only the present."

The monk said, "How come they are not able to deal with it?"

The master said, "Whose fault is that?"

The monk said, "How is it to be grasped?"

The master said, "Right now there is no one who grasps it."

The monk said, "In that case, there is nothing that can be relied upon."

The master said, "However, you cannot do without me."

181. A monk asked, "What is a person who understands matters perfectly?"

The master said, "Obviously it is great practice."

The monk said, "It's not yet clear to me; do you practise or not?"

The master said, "I wear clothes and eat food."

The monk said, "Wearing clothes and eating food are ordinary things. It's still not clear to me; do you practise or not?"

The master said, "You tell me, what am I doing every day?"

182. Doctor Ts'uj (Sai Rochu) asked, "Does an accomplished person' go to Hell or not?"

The master said, "I entered at the head of the line."

Sai Rochu said, "You are an accomplished person²¹², why do you go to Hell?"

The master said, "If I had not gone, how could I have met you?"

²¹² See no. 13 for full explanation of this phrase.

183. Tăng hỏi:

- Khi mây may có sai thì thế nào?

Sư đáp:

- Đắt trời cách xa²¹³.
- Khi mây may không sai thì thế nào?
- Đắt trời xa cách.

184. Tăng hỏi:

- Thế nào là mắt chẳng ngủ²¹⁴?

Sư đáp:

- Mắt phàm²¹⁵, mắt thịt.
- Sư lại nói tiếp:
 - Dù chưa được mắt trời, sức của mắt thịt cũng như thế.
 - Thế nào là mắt ngủ?
 - Mắt Phật và mắt Pháp, đó là mắt ngủ.

185. Tăng hỏi: “Trên ngọn Đại Dữu đuổi được kịp, vì sao giờ chẳng lên²¹⁶?”

Sư đưa cái áo nạp lên bảo: “Ông ở đâu được áo này.”

- Chẳng hỏi áo ấy.
- Nếu thế, ông giờ chẳng lên.

186. Tăng hỏi: “Chẳng hiệp nhất chẳng tan nát, làm sao biện biệt?”

Sư đáp: “Ông là một, ta là một.”

- Ấy là hiệp nhất, thế nào là tan nát?

²¹³ Trích từ Tín Tâm Minh.

²¹⁴ Trong Tín Tâm Minh:

Nhãn nhược bất thù, (Mắt nếu không ngủ,
Chư mộng tự trừ. Các mộng tự trừ.)

²¹⁵ Theo đạo Phật có ngũ nhãn: Nhục nhãn (mắt phàm), thiên nhãn, tuệ nhãn, Pháp nhãn và Phật nhãn.

²¹⁶ Trong kinh Pháp Bảo Đàn, thượng tọa Minh đuổi theo lục tổ Huệ Năng để đoạt y. Giai thoại này có trong Vô Môn Quan, tác 23.

183. A monk asked, “What about it when there is a hair’s breadth of differentiation?”

The master said, “Heaven and Earth are far removed from each other²¹⁷.”

The monk said, “What about it when there is not a hair’s breadth of differentiation?”

The master said, “Heaven and Earth are far removed from each other.”

184. A monk asked, “What is ‘the eye that does not sleep²¹⁸’?”

The master said, “The common eye²¹⁹ and the bodily eye.”

The master added, “Even though the heavenly eye is not attained, the strength of the bodily eye is such.”

The monk said, “What is the eye that sleeps?”

The master said, “The Buddha eye and the Dharma eye are the eyes that sleep.”

185. A monk asked, “Having chased him all the way to Mount T’a-sou (Daiyu), why didn’t he pick them up²²⁰.”

The master picked up the hem of his robe and said, “Where can you get this?”

The monk said, “I’m not asking about this one.”

The master said, “In that case, you can’t pick it up.”

186. A monk asked, “Without uniting it or breaking it up, how is it known about?”

The master said, “You are one, I am one.”

The monk said, “That is uniting, what is separating?”

²¹⁷ From the *Trust in Mind*.

²¹⁸ In the *Trust in Mind* it is said: “If the eyes do not it sleep, all dreams vanish naturally.”

²¹⁹ In Buddhist philosophy, there are five kinds of eyes: bodily eyes (common eyes), heavenly eyes, wisdom eyes, Dharma eyes, Buddha eyes.

²²⁰ In the Platform Sutra, Ming Shan-tso (Myo Joza) pursue the Sixth Patriarch Hui-neng (Eno) to take the dharma robe. This story is recorded in case twenty-three of the *Mumonkan (Wu-men Kuan)*.

- Ông đang hiệp nhất đấy.

187. Tăng hỏi: “Thế nào là con đường chẳng làm?”

Sư đáp: “Biết tâm, thấy tánh là con đường chẳng làm.”

188. Tăng hỏi :

- Châu sáng²²¹ ở trong tay. Có phải chiếu soi [tất cả] hay không?

Sư đáp:

- Chiếu soi thì chẳng thiếu, nhưng gọi cái gì là ‘châu’?

189. Tăng hỏi:

- Khi mầm linh không rễ²²² thì thế nào?

Sư bảo:

- Ông từ chỗ nào đến?

- Từ Thái Nguyên đến.

- Tốt lắm, không rễ.

190. Tăng hỏi: “Khi học nhân toan làm Phật thì thế nào?”

Sư đáp: “Rất uổng sức.”

- Khi chẳng uổng sức thì thế nào?

- Nếu thế, ông là Phật.

191. Tăng hỏi: “Học nhân mờ tối chậm lụt đang một phen chìm nổi. Làm sao ra khỏi được?”

Sư chỉ ngồi yên.

Tăng thưa: “Con thật hỏi hòa thượng.”

Sư bảo: “Ông ở đâu mà ‘một nổi, một chìm’?”

192. Tăng hỏi: “Chẳng ở phàm, chẳng ở thánh. Làm thế nào thoát khỏi hai bên?”

Sư đáp: “Ta đáp ông rằng trừ hết cả hai.”

²²¹ Giác ngộ.

²²² Tăng qui chiếu về mình là người đã ngộ và tự tại.

The master said, "You are doing the uniting."

187. A monk asked, "What is the unmistakable path?"

The master said, "Awakening to your mind, seeing your nature; these are the unmistakable paths."

188. A monk asked, "The bright jewel²²³ is in my hand. Is there anything that is illuminated or not?"

The master said, "Illumination is not lacking, but what are you calling a 'jewel'?"

189. A monk asked, "What about it when the 'mystic sprout' has no root²²⁴?"

The master said, "Where have you come from?"

The monk said, "From the town of Ta-yuan"

The master said, "A fine 'no root' that is."

190. A monk asked, "What about it when I seek to be Buddha?"

The master said, "What a tremendous waste of energy."

The monk said, "What about it when I'm not wasting any energy?"

The master said, "In that case, you are Buddha."

191. A monk asked, "I am chaotically adrift and drowning; how can I get out of it?"

The master just sat motionless.

The monk said, "I'm asking you sincerely."

The master said, "Where are you 'adrift and drowning'?"

192. A monk asked, "It is neither ordinary nor holy. How can you escape going to these two?"

The master said, "I answer you removed from both of them."

²²³ Enlightenment.

²²⁴ The monk is referring to himself as a free and independent enlightened person.

Tăng:

- Cám ơn thầy.

Sư bảo:

- Cám ơn này ở đâu ra vậy? Ngay đây thì từ lão tăng khởi lên; khi ở ngoài phố thì từ đâu khởi lên?

- Hòa thượng vì sao chẳng định được?

- Ta chỉ cho ông đây. Sao ông chẳng nói ‘Hôm nay gió lành’?

193. Tăng hỏi:

- Thế nào là người đại xiển đề²²⁵?

Sư bảo:

- Lão tăng đáp cho ông, ông có tin chẳng?

- Lòi quý trọng của hòa thượng đâu dám chẳng tin?

- Tìm một người xiển đề khó được.

194. Tăng hỏi:

- Chỗ nào có thể tìm thấy được người hoàn toàn không hồ thẹn?

Sư đáp:

- Ở đây chẳng tìm được.

- Bỗng nhiên y ra mặt **biết** làm sao?

- Đuổi y đi!

195. Tăng hỏi: “Khi chỗ dụng chẳng hiện²²⁶ thì thế nào?”

Sư đáp: “Chẳng phải là không có chỗ dụng, nhưng ai hiển lộng chỗ dụng vậy?”

196. Tăng hỏi: “Trong kiếp không²²⁷ có người tu hành hay không?”

Sư bảo: “Gọi cái gì là kiếp không?”

²²⁵ Xiển đề là người hoàn toàn bất thiện và không tin bất cứ điều gì. Có nghĩa thiếu hẳn Phật tánh.

²²⁶ Tăng đang hỏi chỗ “Dụng không để lại dấu vết.”

²²⁷ Xem số 171 giải thích đầy đủ.

The monk said, "Thank you."

The master said, "From where does that 'thank you' arise? Right here, it arose from me. When you are in town, from where does it arise?"

The monk said, "Why don't you decide it?"

The master said, "I will teach you. Why don't you say, 'Today there's a nice breeze'?"

193. A monk asked, "What is a person who is a great icchantika²²⁸?"

The master said, "I am answering you. Do you believe it or not?"

The monk said, "Your words are weighty, how dare I not believe them?"

The master said, "I sought for the icchantika, but he's hard to find."

194. A monk asked, "Where can a person who is wholly without shame be found?"

The master said, "He can't be found here."

The monk said, "What if he should suddenly show up?"

The master said, "Get him out of here!"

195. A monk asked, "What about it when action is not manifest²²⁹?"

The master said, "It is not that there is no action, but who is manifesting it?"

196. A monk asked, "In the kalpa (age) of emptiness²³⁰, is there anyone who does practice or not?"

The master said, "What are you calling 'the kalpa of emptiness'?"

²²⁸ An icchantika is a person who has absolutely no good in them and who is unable to believe anything. It means someone who is lacking in Buddha-nature.

²²⁹ The monk is asking about the "action that leaves no traces".

²³⁰ See no. 171 for explanation of this phrase.

- Ngay cả một vật cũng không.
- Đó là chỗ ông có thể gọi bắt đầu tu hành. Ông gọi cái gì là kiếp không?

197. Tăng hỏi: “Thế nào là xuất gia?”

Sư đáp: “Chẳng theo danh tiếng tốt hay, chẳng cầu hư hỏng như nhóp.”

198. Tăng hỏi: “Chẳng chỉ ra một pháp, thế nào là pháp của hòa thượng?”

Sư đáp: “Lão tăng chẳng nói pháp núi Mao.”

- Đã chẳng nói pháp núi Mao, thế nào là pháp của hòa thượng?

- Đã bảo với ông là chẳng nói pháp núi Mao.

- Phải chính là cái ấy hay không?

- Lão tăng chưa từng đem cái ấy chỉ người.

199. Tăng hỏi:

- Thế nào là một con đường độc thoát ở trước mắt?

Sư đáp:

- Không hai cũng không ba²³¹.

- Trước mắt có con đường, có cho học nhân tiến tới hay không?

- Nếu như thế, ông tiến ngàn dặm muôn dặm.

200. Tăng hỏi:

- Thế nào là việc hướng lên trên Tỳ-lô²³²?

Sư đáp:

- Lão tăng ở dưới gót chân ông.

- Hòa thượng vì sao ở dưới gót chân học nhân?

- Ông vốn chẳng biết có việc hướng thượng.

²³¹ Dẫn từ kinh Pháp Hoa, không có hai hoặc ba, chỉ có một thừa đưa đến giác ngộ.

²³² Xem số 158.

The monk said, "There is not even one thing."

The master said, "That is where you can say practice starts. What are you calling 'the kalpa of emptiness'?"

197. A monk asked, "What is 'leaving home'?"

The master said, "Not aspiring to acclaim, not seeking after defilements."

198. A monk asked, "Without pointing to a Dharma, what is your Dharma?"

The master said, "I don't expound the Dharma of the Taoists."

The monk said, "You don't expound the Dharma of the Taoists, but what is your Dharma?"

The master said, "I told you, I don't expound the Dharma of the Taoists."

The monk said, "That's it, isn't it?"

The master said, "I've never used that to instruct people."

199. A monk asked, "What is the one path of self-liberation that is right before my eyes?"

The master said, "Not two, not three²³³."

The monk said, "The path is right before my eyes, then am I permitted to advance upon it or not?"

The master said, "In that case, [you can advance for] a thousand or ten thousand miles."

200. A monk asked, "What is the fact that goes beyond Vairocana²³⁴?"

The master said, "I am under your feet."

The monk said, "Why are you under my feet?"

The master said "From the outset, you didn't know that there was a fact that went beyond."

²³³ The reference is to the *Saddharma Pundarika Sutra* in which it is said that there is just one vehicle to enlightenment, not two or three.

²³⁴ See also no. 158.

201. Tăng hỏi: “Thế nào là khế hợp (là một)?”

Sư bảo: “Chính ông chẳng khế hợp.”

- Thế nào là chẳng khế hợp?
- Ngay câu ta nói hãy biện lấy.

202. Tăng hỏi: “Thế nào là ý đích xác của hòa thượng?”

Sư bảo: “Thôi, thôi! ‘Pháp ta vi diệu khó nghi²³⁵.’”

203. Tăng hỏi:

- Khi lặng trong bật dẫu thì thế nào?

Sư bảo:

- Rơi hầm sụp hố.
- Lỗi ở chỗ nào?
- Ông đã cô phụ người như thế²³⁶.

204. Tăng hỏi:

- Chưa biết khi xuất gia thì cầu vô thượng bồ-đề thì thế nào?

Sư bảo:

- Chưa xuất gia, bị bồ-đề sai khiến; đã xuất gia sai khiến được bồ-đề.

205. Có vị tú tài thấy cây gậy trong tay Sư, bèn thưa:

- Phật chẳng bác bỏ điều mong muốn và cầu xin của chúng sanh, phải vậy chăng?

Sư đáp:

- Phải.
- Con xin cây gậy trong tay hòa thượng được chăng?
- Quân tử²³⁷ chẳng bác bỏ điều ưa thích của người.
- Con chẳng phải quân tử.
- Lão tăng cũng chẳng phải Phật.

²³⁵ Dẫn trong kinh Pháp Hoa.

²³⁶ Người lặng trong bật dẫu.

²³⁷ Người quân tử là lý tưởng của Khổng giáo.

201. A monk asked “What is it to be at one?”

The master said, “You are not at one.”

The monk said, “What is to be ‘not at one’?”

The master said, “Look at what was just said.”

202. A monk asked, “What is your mind itself?”

The master said, “Stop! Stop! ‘The subtlety of my Dharma is hard to conceive²³⁸.’”

203. A monk said, “What about it when there is absolute purity without any blemishes?”

The master said, “Flung into pits, thrown into holes.”

The monk said, “Where is the error?”

The master said, “You have wronged the person who is just like that²³⁹.”

204. A monk asked, “It is not yet clear to me, what about it when someone vows to leave home and search for Supreme Wisdom?”

The master said, “If you have not left home, wisdom uses you; after leaving home you can use wisdom.”

205. There was a scholar who saw the staff in the master’s hand and said, “The Buddha never denied the prayers and requests of any living thing. Is that not so?”

The master said, “It is so.”

The scholar said, “Then I beg to have that staff in your hand. Is that all right?”

The master said, “A gentleman²⁴⁰ does not deny people their finest things.”

The scholar said, “I am not a gentleman.”

The master said, “I, likewise, am not a Buddha.”

²³⁸ These words are borrowed from the *Saddharma Pundarika Sutra*.

²³⁹ The one who is pure and without blemishes.

²⁴⁰ The term for the ideal man of the Confucianists.

206. Nhân Sư đi ra ngoài, gặp bà già cấy mạ, bảo: “Bỗng gặp cốp dũ làm sao?”

Bà đáp: “Không một pháp có thể ứng phó được.”

[Bà già vừa quay lưng] Sư phát ra tiếng:

- Ừa!

Bà già cũng:

- Ừa!

Sư bảo:

- Vẫn còn có [một pháp] để dùng đấy.

207. Có vị tú tài từ giã Sư ra đi, nói:

- Con ở đây quá rối hòa thượng nhiều lúc, nhưng không thể trả lời được một câu hỏi nào của hòa thượng. Đợi một ngày con trở lại làm lừa và sẽ trả lời đúng ý hòa thượng.

Sư bảo;

- Lão tăng làm sao lên được yên lừa?

208. Sư đến chỗ Đạo Ngô²⁴¹, vừa vào tăng đường Đạo Ngô bảo: “Một mũi tên từ Nam Tuyền đến.”

Sư nói: “Xem tên!”

Đạo Ngô bảo: “Trật.”

Sư nói: “Trúng.”

209. Sư thượng đường dạy chúng: “Phật vàng chẳng độ lò đúc, Phật gỗ chẳng độ lừa, Phật đất chẳng độ nước.

“Phật thật ngồi nơi [ông]. Bò-đề, Niết-bàn, chân như, Phật tánh, trọn là áo mặc trên người, cũng gọi là phiền não. Chẳng để ý hỏi đến, tức không phiền não. Có thể tìm được lý chân thật ở chỗ nào?”

²⁴¹ Đạo Ngô Viên Trí (769—835), đệ tử của Dược Sơn và cùng thầy với Vân Nham Đàm Thạnh.

206. The master once went out and saw an old woman seeding a field. The master said, “What do you do when a ferocious tiger comes?”

The old woman said, “There is not one dharma that can be applied.”

[The old woman turned back to her work and] the master shouted “WAA !”

The old woman screamed “WAA!”

The master said, “You still have that [dharma to use].”

207. There was a scholar who was taking leave of the master who said, “I have been here a long while being a nuisance to you, but I have not been able to reply to any of your questions. Some day I will come back here as a donkey and give a proper reply to you.”

The master said, “How will you make me get in the saddle?”

208. When the master went to Tao-wu’s²⁴² (Dogo’s) place, he had just entered the monk’s hall when Tao-wu said, “One arrow from Nan-ch’uan (Nansen) has come.”

The master said, “Look, the arrow!”

Tao-wu said, “Missed!”

The master said, “Bull’s-eye!”

209. The master entered the hall and instructed the assembly saying, “Metal Buddhas can’t pass through a furnace, wood Buddhas can’t pass through fire, mud Buddhas can’t pass through water.

“The true Buddha sits within you. Bodhi, nirvana, suchness, and Buddha-nature, are just clothes stuck on the body, and, as such, are to be called compulsive passions. If you do not ask about them, they are not compulsive passions. Where can the True Realm of Reality be found?”

²⁴² Tao-wu yuan-chih (Dogo Enchi, 769—835) was a disciple of Yueh-shan (Yakusan) and a Dharma brother of Yun-yen T’an-sheng (Ungan Donjo).

“Một tâm chẳng sanh, muôn pháp không lỗi²⁴³’. Chỉ cần xét tột lý và ngài hai, ba mươi năm. Nếu chẳng lãnh hội, hãy cắt đầu lão tăng đi.

“Mộng huyền không hoa, đầu nhọc nắm bắt. Tâm nếu chẳng khác, muôn pháp nhất như²⁴⁴.’ Đã chẳng từ bên ngoài được, còn câu nệ cái gì nữa? Giống như loài dê cứ chạm phải vật gì cũng đưa vào miệng, để làm gì?

“Lão tăng thấy hòa thượng Dược Sơn²⁴⁵ nói ‘Có người hỏi đến, chỉ bảo y ngậm lấy miệng chó!’ Lão tăng cũng nói ‘Ngậm lấy miệng chó.’

“Chấp giữ ta là nhơ, chẳng chấp giữ ta là sạch²⁴⁶.’ Giống hệt con chó săn, cứ muốn có được vật để ăn. Phật pháp nhằm để chỗ nào? Ngàn người, muôn người trọn là kẻ tìm Phật, tìm một kẻ đạo nhân không có. Nếu làm đệ tử của vua KHÔNG²⁴⁷, chớ bảo đó là tâm bệnh²⁴⁸.

“Chưa có thể giới, sớm đã có tánh này; khi thể giới hoại, tánh này chẳng hoại.

“Một người hãy nhìn lão tăng rồi, ta chẳng phải người nào khác hơn ta. Ông Chủ chỉ là thể. Ngay đây còn hướng ra ngoài tìm làm gì? Khi như thế, chớ chuyển đầu đổi mặt. Nếu làm vậy liền mất ngay.”

210. Tăng hỏi: “Khi trăm hài (thân xác) đều tan rã, một vật bền sáng mãi thì thể nào?”

Sư đáp: “Sáng nay lại nổi gió.”

²⁴³ Trích Tín Tâm Minh.

²⁴⁴ Trích Tín Tâm Minh.

²⁴⁵ Dược Sơn Duy Nghiễm (751-828 CE) là đệ tử của Thạch Đầu Hy Thiên.

²⁴⁶ Trích kinh Duy-ma.

²⁴⁷ Chân tánh.

²⁴⁸ Trích Tín Tâm Minh.

“If you do not give birth to the mind, the ten thousand dharmas are not transgressed²⁴⁹.’ Just sit and go into [this matter] for twenty or thirty years. If you do not come to an understanding, you can cut off my head.

“Dreams and hallucinations, it is wasted labour to try and hold on to them.’ ‘If you do not diverge from mind, the ten thousand dharmas are naturally so²⁵⁰.’ It can not be obtained from outside, so what else is there to be related to? It is just like a goat, other than haphazardly picking up things in his mouth and eating them, what does he do?

“When I met Yueh-shan²⁵¹ (Yakusan), he said, ‘If there is someone who questions me, all I do is shut his yap (dog mouth) for him.’ I also say, ‘Shut your yap.’

“To hold on to self is corrupt, to not hold on to self is pure²⁵².’ It is just like a mad dog who is always trying to get more and more to eat. Where is the Buddha to be found? Thousands and ten thousands of people are ‘seeking-for-Buddha’ fools. If you try to find one person of the Way [among them] there are none. If you want to become a disciple of the ‘King of Emptiness²⁵³’, don’t give illness to your mind²⁵⁴.

“When the world was not, there was still this reality. When the world is destroyed, this reality is not destroyed.

“Take one look at me, I am nothing other than I am. The True Self is simply this. Right here what more is there to be sought for? At such a time, don’t turn your head away or change your expression. If you do so, it is immediately lost.”

210. A monk asked, “What about it when all the bones are pulverized and there is one everlasting spirit?”

The master said, “It’s windy again this morning.”

²⁴⁹ From the *Trust in Mind*.

²⁵⁰ From the *Trust in Mind*.

²⁵¹ Yueh-shan Wei-yen (Yakusan Igen, 751-828 CE) was a disciple of Shih-t’ou (Sekito).

²⁵² From the *Vimalakirti-nirdesa Sutra*.

²⁵³ The True Self.

²⁵⁴ From the *Trust in Mind*.

211. Tăng hỏi:

- Ba thừa, mười hai phần giáo²⁵⁵ tức chẳng hỏi, thế nào là ý tổ sư từ Ấn Độ sang²⁵⁶?

Sư đáp:

- Trâu đực sanh con, hãy khéo xem.

- Chưa biết ý này thế nào?

- Ta cũng chẳng biết.

212. Tăng hỏi:

- Khi muôn nước đến châu thì thế nào?

Sư đáp:

- Gặp người mà chẳng được gọi tên.

213. Tăng hỏi: “Trong mười hai giờ²⁵⁷, làm thế nào rửa và gạn²⁵⁸ bỏ cho được?”

Sư đáp: “Hãy mau quét dọc về phía tây trong nước bùn sông Nại hà dưới địa ngục.”

- Có thấy được Văn-thù²⁵⁹ hay không?

- Gã mắt lòa này! Ông đi đến đâu đây?

214. Tăng hỏi:

- Thế nào là đạo tràng²⁶⁰?

²⁵⁵ Xem số 78.

²⁵⁶ Xem số 12.

²⁵⁷ Hệ thống chia một ngày ra 12 giờ ở Trung Hoa thời bấy giờ.

²⁵⁸ Nghĩa đen là “vo gạo”, “đãi cát lấy gạo”, một ẩn dụ về thanh lọc tâm.

²⁵⁹ Theo kinh Hoa Nghiêm, chỗ người đi tìm và được gặp bậc trí giả cuối cùng là khi qua sông Nại hà dưới địa ngục. Đó là Văn-thù, vị Bồ-tát tượng trưng căn bản trí vô phân biệt và vô sai biệt.

²⁶⁰ Trong kinh Duy-ma-cật, một vị Bồ-tát hỏi ngài Duy-ma từ đâu đến? Duy-ma đáp: “Từ đạo tràng.” Bồ-tát hỏi tiếp: “Đạo tràng kiểu nào?” Duy-ma đáp: “Tâm là đạo tràng.”

211. A monk asked, “I’m not asking about the three vehicles or the twelve-part teaching²⁶¹ What is the mind that the Patriarch brought from the west²⁶²?”

The master said, “An ox is giving birth to a call. Take a look at it.”

The monk said, “I don’t understand, what is the meaning of that?”

The master said, “I don’t know either.”

212. A monk asked, “What about when the ten thousand nations come to the imperial palace?”

The master said, “Meeting someone but not calling out his name.”

213. A monk asked, “During the twelve parts of the day²⁶³, how is the washing²⁶⁴ to be done?”

The master said, “Quickly swept along to the west in the muddy waters of the river of Hell.”

The monk said, “Will Manjushri²⁶⁵ be seen there or not?”

The master said, “You blockhead! Where have you gone to?”

214. A monk asked, “What is the ‘practice hall²⁶⁶’?”

²⁶¹ See no. 78.

²⁶² See no. 12.

²⁶³ The Chinese system of time divides the day into twelve two-hour periods.

²⁶⁴ The words mean “to wash rice”, “to separate the gravel from the grain”, a metaphor for purifying the mind.

²⁶⁵ The reference is to the *Avatamsaka Sutra* where the aspirant searches for a wise man and the last one is met by crossing the river of Hell. The last wise man was Manjushri, the bodhisattva—god who embodies the wisdom of non-dualistic mind.

²⁶⁶ In the *Vimalikirti-nirdesa Sutra*, Vimalikirti is asked by a bodhisattva, “Where have you come from?” Vimalikirti answers, “From the practice hall.” The bodhisattva asks further, “What sort of place is the practice hall?” Vimalikirti answers, “Mind itself is the practice hall.”

Sư bảo:

- Ông từ đạo tràng đến. Ông từ đạo tràng đi. Ở đâu cũng là đạo tràng. Không có chỗ nào khác.

215. Tăng hỏi:

- Khi nụ hoa chưa nở ra thì thế nào?

Sư đáp:

- Nếu người hương liền nát óc.
- Khi chẳng người hương thì thế nào?
- Ta chẳng phí thời gian như thế.

216. Tăng hỏi: “Thế nào là số lượng?”

Sư đáp: “Một, hai, ba, bốn, năm.”

- Việc chẳng liên quan đến số lượng thì thế nào?
- Một, hai, ba, bốn, năm.

217. Tăng hỏi:

- Thế giới nào không có ngày đêm?

Sư đáp:

- Ngay đây là ngày hay là đêm?
- Chẳng hỏi ngay đây.
- Vậy làm sao bàn bạc với lão tăng?

218. Tăng hỏi:

- Y của Ca Diếp²⁶⁷ chẳng dẫm đạp lên đường Tào Khê²⁶⁸. Ai là người mặc đượ?

Sư đáp:

- Hư không chẳng ra đời²⁶⁹, đạo nhân đều chẳng biết việc này.

²⁶⁷ Là đệ tử nổi pháp của Phật.

²⁶⁸ Trong nhà thiền y bát là biểu tín truyền thừa từ Phật, rồi đến tổ Đạt-ma truyền qua Trung Hoa đầu tiên, về sau đến Lục Tổ Huệ Năng ở Tào Khê.

²⁶⁹ Chỉ cho một vị tăng ‘ra đời’ tức nhập thế để giáo hóa.

The master said, "From the practice hall you have come. From the practice hall you will go. Everything [everywhere] is the practice hall. There is no other place."

215. A monk asked, "What about it when no blossoms have yet appeared?"

The master said, "If their fragrance is smelt, your brains fall out."

The monk said, "What about it when the fragrance is not smelt?"

The master said, "I don't have time to waste like that."

216. A monk asked, "What is multiplicity?"

The master said, "One, two, three, four, five."

The monk said, "What is the fact of the state of not relating to multiplicity?"

The master said, "One, two, three, four, five."

217. A monk asked, "What is the world in which there is no day and night?"

The master said, "Right now, is it day or night?"

The monk said, "I'm not asking about right now."

The master said, "How can you deal with me?"

218. A monk asked, "The robe of Venerable Kasyapa²⁷⁰ has not trodden down the Ts'ao-ch'i (Sokei) road²⁷¹. Who is able to wear it?"

The master said, "The sky does not 'go into the world'²⁷². People of the Way don't know anything about it."

²⁷⁰ Kasyapa was the successor of Shakyamuni Buddha.

²⁷¹ According to Ch'an (Zen) tradition the robe and bowl, symbols of the line of succession from Shakyamuni, were brought to China by Bodhidharma and eventually were transmitted to the Sixth Patriarch, Ts'ao-ch'i Hui-neng (Sokei Eno).

²⁷² The words used are those when a monk "goes out into the world" to teach.

219. Tăng hỏi: “Thế nào là lẩn mà chẳng lộn?”

Sư đáp: “Lão tăng trườn trai cơm rau.”

- Hòa thượng có vượt qua được việc này hay không?

- Phá trai.

220. Tăng hỏi:

- Thế nào là lời người xưa?

Sư bảo:

- Lắng nghe, lắng nghe!

221. Tăng hỏi: “Thế nào là việc bồn phận của học nhân?”

Sư đáp: “Nếu ông để thế ấy, có việc gì ông không ưa chẳng?”

222. Tăng hỏi: “Muôn pháp về một, một về chỗ nào?”

Sư đáp: “Ta ở châu Thanh may một chiếc áo vải nặng bảy cân.”

223. Tăng hỏi: “Thế nào là kẻ xuất gia?”

Sư đáp: “Chẳng chầu thiên tử, ngược lại lễ bái cha mẹ.”

224. Tăng hỏi:

- Việc đối trước mặt con là thế nào?

Sư đáp:

- Ông chính là kẻ đối trước mặt ta.

225. Tăng hỏi:

- Thế nào là người hướng lên trên Phật?

Sư đáp:

- Ai ai cũng dẫn trâu đi cày ruộng.

226. Tăng hỏi: “Thế nào là gấp rút?”

Sư đáp: “Nếu lão tăng nói ra điều ấy, ông sẽ làm sao?”

- Chẳng hiểu.

219. A monk asked, “What is mixing, yet not becoming confused?”

The master said, “I have fasted as a vegetarian for a long time.”

The monk said, “Are you able to transcend it or not?”

The master said, “The fast would be broken.”

220. A monk asked, “What are the words of the ancients?”

The master said, “Listen carefully! Listen carefully!”

221. A monk asked, “What is the fact of my own nature?”

The master said, “If you put it that way, is there anything you dislike?”

222. A monk asked, “The ten thousand dharmas return to the One. Where does the One return to?”

The master said, “When I was in Ch’ing-Chou I made a hempen robe. It weighed seven pounds.”

223. A monk asked, “What is a child that leaves home?”

The master said, “He does not salute the emperor but, on the contrary, bows to his parents.”

224. The monk asked, “What about the fact that is right in front of my eyes?”

The master said, “You’re a person that is right before my eyes.”

225. A monk asked, “What sort of person is it that goes beyond Buddha?”

The master said, “Anyone who is leading an ox and ploughing the fields.

226. A monk asked, “What is ‘fast’?”

The master said, “If I told you what it was, what would you do about it?”

The monk said, “I don’t understand.”

- Xin nói với ông, ‘Nếu ông gấp rút mang giày rồi đứng trong nước, một con ngựa phi đến Trường An mũi giày vẫn chưa ướt.’

227. Tăng hỏi: “Khi bốn núi²⁷³ bực bách nhau thì thế nào?”

Sư đáp: “Chỗ không lối là châu Triệu.”

228. Tăng hỏi:

- Khi điện xưa không vua²⁷⁴ thì thế nào?

Sư ho một tiếng.

Tăng thưa:

- Nếu như thế, thân kính râu bệ hạ.

Sư bảo:

- Thân giặc đã bày.

229. Tăng hỏi: “Hòa thượng được bao nhiêu tuổi?”

Sư đáp: “Một râu chuối ông đếm chẳng hết.”

230. Tăng hỏi: “Hòa thượng tiếp nối người nào?”

Sư đáp: “Tùng Thẩm.”

231. Tăng hỏi:

- Nơi khác chợt có người hỏi ‘Triệu Châu nói pháp gì?’ Con phải đối đáp ra sao?

Sư đáp:

- Muối quý gạo rẻ.

232. Tăng hỏi: “Thế nào là Phật?”

Sư đáp: “Ông không phải là Phật sao?”

233. Tăng hỏi: “Thế nào là xuất gia?”

Sư đáp: “Ông làm sao để được gặp lão tăng?”

²⁷³ Bốn núi có thể ở bốn hướng, hoặc có nghĩa sanh, lão, bệnh, tử.

²⁷⁴ Bình đẳng không sai biệt.

The master said, "I say to you, 'If you quickly put on your shoes and go stand in the water, a galloping horse would arrive at Chan A (Choan), before the shoes got wet'."

227. A monk asked, "What about when the four mountains²⁷⁵ close in upon each other?"

The master said, "Where no road is, Chao-chou (Joshu) is."

228. A monk asked, "What about it when the ancient palace is without a king²⁷⁶?"

The master coughed.

The monk said, "In that case, I'm addressing Your Majesty."

The master said, "The body of the thief has been exposed."

229. A monk asked, "How old are you?"

The master said, "You can never finish counting the beads of the juzu (a circular string)."

230. A monk ask, "Who is a man of your line?"

The master said, "Ts'ung-shen (Jushin)."

231. A monk asked, "While I am travelling around, if someone asks me, 'What Dharma does Chao-chou (Joshu) expound?', what should I reply?"

The master said, "Salt is expensive, rice is cheap."

232. A monk asked, "What is Buddha?"

The master said, "Aren't you Buddha?"

233. A monk asked, "What is 'leaving home'?"

The master said, "How have you managed to meet me?"

²⁷⁵ The "four mountains" could be either the mountains of the four directions, or birth, old age, sickness and death.

²⁷⁶ There is sameness without any differentiation.

234. Tăng hỏi: “Chỗ Phật Tổ chẳng gián đoạn là gì?”

Sư đáp: “Không có điều gì rỉ lọt.”

235. Tăng hỏi: “Thỉnh thầy chỉ dạy cội nguồn!”

Sư đáp: “Cội nguồn thì không bệnh.”

- Chỗ nhận **biết** là thế nào?
- Người nào được thì biết.
- Khi chứng nghiệm thì ra sao?
- Đặt tên giùm ta đi.

236. Tăng hỏi:

- Cái Một tinh thuần không tạp là gì?

Sư đáp:

- Một câu hỏi rất hay.

237. Tăng hỏi: “Người vô vi có phải rơi vào tịch tĩnh và chìm trong không (Trầm không trệ tịch)?”

Sư đáp: “Chìm trong không²⁷⁷!”

- Rốt ráo thế nào?
- Làm lừa, làm ngựa.

238. Tăng hỏi: “Thế nào là ý Tổ sư từ Ấn Độ sang?”

Sư đáp: “Chân giường đây.”

- Phải chính là đó hay không phải?
- Nếu phải, ngay đó nhận lấy đi.

239. Tăng hỏi: “Khi lặng trong bật dấu vết²⁷⁸ thì thế nào?”

Sư đáp: “Lão tăng ở ngay đây, đừng bắt thành kẻ làm mưu.”

²⁷⁷ Đây nói về “cõi giới khó khăn thứ bảy” đối với Bồ-tát – chỉ thích quán vô tướng mà không ra khỏi để trở lại thế gian.

²⁷⁸ Xem số 203.

234. A monk asked, "What is that which is continued from the Buddhas to the Patriarchs?"

The master said, "Nothing has leaked away."

235. A monk asked, "Please point to the foundation for me."

The master said, "The foundation is without illness."

The monk said, "What is the realization of it?"

The master said, "He who has realized to it knows."

The monk said, "Then what is that experience?"

The master said, "You put a name on it for me."

236. "What about it when the Pure One is unadulterated?"

The master said, "A fine question that is."

237. A monk asked, "Doesn't a person of quietude and non-action settle into the deep void²⁷⁹?"

The master said, "He is settled into the deep void."

The master said, "What is the resolution of it?"

The master said, "Being donkeys and horses."

238. A monk asked, "What is the mind that the Patriarch brought from the west?"

The master said, "This chair leg is."

The monk said, "That's it, isn't it?"

The master said, "If it is, take it away with you."

239. A monk asked, "What about when there is absolute purity without any blemish²⁸⁰?"

The master said, "I am right here, don't make me into a common servant."

²⁷⁹ The "deep void" here is a reference to the "seventh world of difficulty" for the bodhisattva, where there is the desire simply to contemplate the formless and not come out into the world.

²⁸⁰ See also no.203.

240. Tăng hỏi: “Khi chim phụng bay chưa đến thì thế nào²⁸¹?”

Sư đáp: “Bắt đầu từ đâu bay đến?”

241. Tăng hỏi:

- Khi chỗ lý chân thật chẳng còn một mảy trần²⁸² thì thế nào?

Sư đáp:

- Tất cả đều ở ngay đây.

242. Tăng hỏi: “Thế nào là một câu²⁸³?”

Sư ứng thình: “Dạ!”

Tăng hỏi lại câu trên, Sư bảo: “Ta chẳng bệnh điếc.”

243. Tăng hỏi: “Trẻ mới sanh ra có đủ sáu thức²⁸⁴ hay không?”

Sư đáp: “Trái banh ném vào dòng nước chảy xiết.”

244. Tăng hỏi:

- Khi tất cả và mỗi vật đều đến đây thì thế nào?

Sư đáp:

- Vẫn còn kém xa lão tăng trăm bước.

245. Tăng hỏi: “Thế nào là gia phong của hòa thượng?”

Sư đáp: “Lão tăng xuất gia từ nhỏ, sống ẩn dật và chẳng bao giờ tìm kế sống.”

246. Tăng hỏi: “Xin hòa thượng lia bốn câu²⁸⁵ mà nói.”

Sư bảo: “Lão tăng luôn ở ngay đây.”

²⁸¹ Vị tăng muốn ám chỉ mình chưa ngộ.

²⁸² Xem số 116.

²⁸³ Xem số 25.

²⁸⁴ Sáu thức gồm tiền ngũ thức (mắt, tai, mũi, lưỡi, thân) và ý thức.

²⁸⁵ Bốn câu (tứ cú) là có, không, có và không, chẳng có chẳng không.

240. A monk asked, “What about when a flying peacock has not yet arrived²⁸⁶?”

The master said, “From where did it take to the air?”

241. A monk asked, “What about when the True Realm of Reality has no dust upon it²⁸⁷?”

The master said, “Everything is right here.”

242. A monk asked, “What is the one word²⁸⁸?”

The master said, “Yes?”

The monk said, “What is the one word?”

The master said, “I’m not deaf.”

243. A monk asked, “Is a baby that is just being born endowed with the six consciousnesses²⁸⁹ or not?”

The master said, “A ball thrown into a rushing stream.”

244. A monk asked, “What about it when each and every thing has been brought here?”

The master said, “That is still a hundred paces away from me.”

245. A monk asked, “What is your ‘family custom’?”

The master said, “Since the time I left home as a young man, I have lived as an ascetic and never worked for a living.”

246. A monk asked, “I ask you to say something apart from the four statements²⁹⁰.”

The master said, “I am always here.”

²⁸⁶ The monk is speaking of himself as not yet having enlightenment.

²⁸⁷ See also no. 116.

²⁸⁸ See also no. 25.

²⁸⁹ The six consciousnesses are the five senses (eyes, ears, nose, tongue, body touch) and thought.

²⁹⁰ The four statements are “is”, “is not”, “both is and is not”, “neither is nor is not”.

247. Tăng hỏi:

- Biển Thước y vương vì sao có bệnh?

Sư đáp:

- Biển Thước y vương chẳng lia gối và giường [bệnh].

Sư lại nói tiếp:

- Một giọt cam lộ²⁹¹ thấm ướt khắp đại thiên.

248. Tăng hỏi: “Thế nào là trâu trắng ngoài đồng²⁹²?”

Sư đáp: “Súc sanh này!”

249. Tăng hỏi:

- Thế nào là tướng đại nhân?

Sư liếc mắt nhìn quanh Pháp đường. Tăng thưa:

- Vẫn là ròi chỗ của mình chạy quanh nương gá người²⁹³.

Sư bảo:

- Lão tăng không phí thời giờ chạy quanh vì một kẻ vô tích sự như người.

250. Tăng hỏi: “Vừa có tâm niệm liền rơi vào trời người. Khi chính trong quyền thuộc không tâm niệm²⁹⁴ thì thế nào?”

Sư đáp: “Chẳng những lão tăng mà bậc tác gia cũng đáp ông chẳng được.”

251. Vị Ni hỏi:

- Hễ có tạo tác²⁹⁵ đều rơi xuống đáy như bã hèm. Thành thầy chẳng tạo tác đáp.

Sư quát vị Ni, bảo:

- Hãy đem nước đến rửa ấm nước.

²⁹¹ Chúng ngộ.

²⁹² Xem số 85.

²⁹³ Chỉ cho người hầu hoặc quan chức nhỏ xun xoe đến quan chức lớn.

²⁹⁴ Không tâm niệm là vô tâm. Ở đây dịch giả James Green dịch là “không tác ý”.

²⁹⁵ Có nghĩa hành động rơi vào nhân quả.

247. A monk asked, “Why does Doctor P’ien-ch’ueh have illness?”

The master said, “Pien-ch’ueh is not separate from the bed and pillow [of the sick bed].”

Again he said, “One drop of sweet dew²⁹⁶ moistens the Great ‘Thousand everywhere.”

248. A monk asked, “What is the white ox in the open ground²⁹⁷?”

The master said, “You dumb ox!”

249. A monk asked, “What is the form of a great man?”

The master looked around the hall.

The monk said, “Even so, this is still leaving your position and scurrying about in attendance²⁹⁸.”

The master said, “I don’t have time to waste running around for such a good-for-nothing [as you].”

250. A monk asked, “If there is even a little intellectual thinking, it falls into the world of humans or the world of heavenly beings. What about when close rapport is settled into unintentionally²⁹⁹?”

The master said, “Not just me, but good Ch’an (Zen) people too have no answer for you.”

251. A monk asked, “Always ‘action having a purpose³⁰⁰’ will finally settle to the bottom as dregs and scum. Please reply without an ‘action having a purpose’.”

The master shouted at a nun, “Get some water and clean out the kettle!”

²⁹⁶ Enlightenment.

²⁹⁷ See also no. 85.

²⁹⁸ The words used are those used for the servants or lesser officials who, as a matter of politeness, scurry around in attendance on greater officials and lords.

²⁹⁹ *Wu-hsin* lit. “no mind”. I have translated as “unintentionally”

³⁰⁰ It means actions that are involved in the world of cause and effect.

252. Tăng hỏi: “Thế nào là Ma-ha bát-nhã ba-la mật?”

Sư đáp: “Ma-ha bát-nhã ba-la-mật.”

253. Tăng hỏi: “Thế nào là sư tử căn người?”

Sư đáp: “Quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng. Chớ căn lão tăng.”

254. Tăng hỏi: “Lià bỏ ngôn ngữ, thỉnh thầy nói.”

Sư ho lên.

255. Tăng hỏi: “Làm sao để được chẳng chê bai người xưa và đồng thời chẳng cô phụ ân sâu?”

Sư đáp: “Xà-lê khỏe không?”

256. Tăng hỏi: “Thế nào là một câu³⁰¹?”

Sư bảo: “Hãy nói đi!”

257. Tăng khác hỏi: “Thế nào là một câu?”

Sư bảo: “Hai câu.”

258. Tăng hỏi: “Chỉ một mình Phật là thiện tri thức³⁰², nghĩa như thế nào?”

Sư đáp: “Lời ma.”

259. Tăng hỏi: “Thế nào là Bò-tát?”

Sư đáp: “Ngay đây là xiển đề³⁰³.”

260. Tăng hỏi: “Thế nào là tướng đại nhân³⁰⁴?”

Sư đáp: “Ông là con cháu tốt.”

³⁰¹ Xem số 25.

³⁰² Xem số 13

³⁰³ Xem số 193. Triệu Châu ám chỉ vị tăng.

³⁰⁴ Xem số 249.

252. A monk asked, “What is the Great Perfection of Wisdom?”
The master said, “Great Perfection of Wisdom.”

253. A monk asked, “What is a ‘man-eating lion’?”

The master said, “I take shelter in Buddha, I take shelter in the Dharma, I take shelter in the sangha! Don’t eat me.”

254. A monk asked, “Apart from words, please say something”
The master coughed.

255. A monk asked, “How can you not slander the ancients and be faithful to them at the same time?”

The master said, “What are you doing?”

256. A monk asked, “What is the one word³⁰⁵?”

The master said, “Say something.”

257. A monk asked, “What is one word?”

The master said, “Two words.”

258. A monk asked, “It is said that Buddha alone is an accomplished person³⁰⁶, what about that?”

The master said, “Heresy.”

259. A monk asked, “What is a bodhisattva?”

The master said, “Right here is an icchantika³⁰⁷.”

260. A monk asked, “What is the form of a great man³⁰⁸?”

The master said, “You’re a good boy.”

³⁰⁵ See also no. 25.

³⁰⁶ See no. 13.

³⁰⁷ See no. 193. Chao-chou (Joshu) is referring to the monk.

³⁰⁸ See also no. 249.

261. Tăng hỏi: “Khi lạng lẽ không nương tựa thì thế nào?”

Sư đáp: “Lão tăng ở sau lưng ông³⁰⁹.”

262. Tăng hỏi: “Thế nào là già-lam?”

Sư đáp: “Còn có gì khác nữa không?”

- Thế nào là người trong già-lam?

- Lão tăng cùng xà-lê.

263. Tăng hỏi:

- Hai con rồng giành hạt châu, con nào được³¹⁰?

Sư đáp:

- Lão tăng chỉ nhìn thôi.

264. Tăng hỏi: “Thế nào là người lìa khỏi nhân quả?”

Sư đáp: “Đối với câu xà-lê hỏi thì chẳng có nhân, lão tăng thật chẳng biết đến.”

265. Tăng hỏi: “Bọn người mù sờ voi, mỗi người nói mỗi bộ phận mỗi khác nhau³¹¹. Thế nào là con voi thật?”

Sư đáp: “Không gì mà chẳng thật, chính tự voi cũng chẳng biết.”

266. Tăng hỏi: “Thế nào là câu thứ nhất³¹²?”

Sư ho lên.

Tăng thưa: “Phải chính đó chăng?”

Sư đáp:

- Lão tăng ho hen cũng chẳng [giải ra] được.

³⁰⁹ Có nghĩa “Ta nương tựa ông.”

³¹⁰ Ý muốn nói “Làm sao siêu vượt nhị nguyên?”

³¹¹ Dẫn từ kinh Niết-bàn khi một nhóm người mù sờ voi và mô tả xem voi giống vật gì [cho vua biết]. Mỗi người sờ một bộ phận, dĩ nhiên là sẽ mô tả khác nhau. Người sờ cái vòi cho là giống con rắn, người sờ cái chân cho là giống thân cây v.v.

³¹² Xem số 25.

261. A monk asked, “What about it when there is complete serenity independent of anything?”

The master said, “I am right behind you³¹³.”

262. A monk asked, “What is the sangha?”

The master said, “What else is there but it?”

The monk said, “What is a person of the sangha?”

The master said, “Me and you.”

263. A monk asked, “Two dragons are fighting for a pearl. Which one gets it³¹⁴?”

The master said, “I’m just watching.”

264. A monk asked, “What is a person who is removed from cause and effect?”

The master said, “There is no cause for your question, and I am completely oblivious to it.”

265. A monk asked, “The many blind men felt the elephant and each one spoke about a different part of it³¹⁵. What is the true elephant?”

The master said, “There is nothing unreal, of itself it [the elephant] is unknown.”

266. A monk asked, “What is the one word³¹⁶?”

The master coughed.

The monk said, “That’s it, isn’t it?”

The master said, “I can’t even cough without it being interpreted.”

³¹³ In other words, “I’m depending on you.”

³¹⁴ “How do you go beyond duality?”

³¹⁵ The reference is to the *Nirvana Sutra* in which blind men feel an elephant and describe what it is like [to the king]. Each man feels a different part, so naturally their descriptions vary. The man who feels the trunk thinks it is a snake, the man who feels the leg thinks it is a tree and so on.

³¹⁶ See no. 25.

267. Tăng hỏi: “Biển cả có thu nhận các dòng hay không?”

Sư đáp: “Biển cả nói chẳng biết.”

- Tại sao chẳng biết?

- Ta trọn chẳng thể nói ta thu nhận các dòng.

268. Tăng hỏi:

- Thế nào là thầy của Tỳ-lô³¹⁷?

Sư đáp:

- Tỳ-lô, Tỳ-lô.

269. Tăng hỏi: “Chư Phật có thầy hay không?”

Sư đáp: “Có.”

- Thế nào là thầy chư Phật.

- A Di Đà Phật! A Di Đà Phật!

270. Tăng hỏi:

- Thế nào là thầy của học nhân?

Sư đáp:

- Mây bay ra khỏi núi, nước chảy vào khe không một tiếng động.

- Chẳng hỏi cái ấy.

- Chính đó là thầy ông mà ông chẳng nhận.

271. Tăng hỏi: “Các nơi [mọi người] đều nói với miệng. Hòa thượng chỉ dạy người thế nào?”

Sư lấy gót chân đạp lò lửa và chỉ vật đó.

Tăng thưa: “Phải chính là đó không?”

Sư bảo: “Khéo nhìn gót chân của lão tăng.”

272. Tăng hỏi:

- Khi chẳng đi đường lớn thì thế nào?

³¹⁷ Xem số 158.

267. A monk asked, “Does the Great Ocean receive the myriad streams or not?”

The master said, “The Great Sea says, ‘I don’t know’.”

The monk said, “Why doesn’t it know?”

The master said, “Finally, it can’t say, ‘I receive the myriad streams’.”

268. A monk asked, “Who is the teacher of Vairocana³¹⁸?”

The master said, “Vairocana! Vairocana!”

269. A monk asked, “Have all the Buddhas had a teacher or not?”

The master said, “They have.”

The monk said, “What is the teacher of all the Buddhas?”

The master said, “Amitabha Buddha! Amitabha Buddha!”

270. A monk asked, “What is my teacher?”

The master said, “Clouds rising out of the mountains, streams entering the valley without a sound.”

The monk said, “I didn’t ask about them.”

The master said, “Though they are your teacher, you don’t recognize them.”

271. A monk asked, “Everywhere [people] just speak with their mouths. How do you instruct people?”

The master kicked over the censer with his foot and pointed to it.

The monk said, “That’s it, isn’t it?”

The master said, “You got a good look at my foot.”

272. A monk asked, “What about when the Great Way is not followed?”

³¹⁸ See no. 158.

Sư bảo:

- Kẻ bán muối lậu này!
- Khi lại đi đường lớn thì thế nào?
- Hãy trả lại giấy chứng minh cho ta.

273. Tăng hỏi: “Thế nào là thân xưa nay?”

Sư đáp: “Từ sau khi nhận biết lão tăng, ta chẳng phải ai khác hơn gã người đã gặp.”

- Nếu như thế thì đời hòa thượng cách người khác vậy.
- Chẳng những đời nay, ngàn đời, muôn đời người cũng chẳng biết được lão tăng.

274. Tăng hỏi:

- Thế nào là ý Tổ sư từ Ấn độ sang?

Sư đáp:

- Trên vách phía đông hoa lau tự bao giờ?

275. Tăng hỏi: “Khi chẳng vuông chẳng tròn thì thế nào?”

Sư đáp: “Chẳng vuông, chẳng tròn.”

- Khi như thế thì thế nào?
- Là vuông, là tròn.

276. Tăng hỏi: “Khi đạo nhân gặp nhau thì thế nào?”

Sư đáp: “Trình thùng sơn.”

277. Tăng hỏi: “Chân lý (đế), vì sao quán chẳng được?”

Sư đáp: “Không phải là không có chân lý, nhưng quán thì chẳng được.”

- Rốt ráo thế nào?
- Mất chân lý.

278. Tăng hỏi:

- Khi hành chẳng đến nơi, hỏi cũng lại chẳng đến nơi, thì thế nào?

The master said, "You salt peddler"

The monk said, "What about when the Great Way is followed?"

The master said, "Give me back my passport."

273. A monk asked, "What is the original body?"

The master said, "Once you have come to know me, I am nothing other than that fellow who you met."

The monk said, "If that's the case, you have a life that's separate from other things."

The master said, "Not just this life, but in a thousand of ten thousand lives you will not come to know me."

274. A monk asked, "What is the mind that the Patriarch brought from the west?"

The master said, "How long have the reed flowers been on the east wall?"

275. A monk asked, "What about when there is neither a square nor a circle?"

The master said, "Neither square nor circle."

The monk said, "When things are like that, what about it?"

The master said, "Either square or circle."

276. A monk asked, "What about when people of the Way meet each other?"

The master said, "Bring out the lacquer bowls."

277. A monk asked, "Why can't the Truth be contemplated?"

The master said, "It is not that there is no Truth, only that it is impossible to contemplate it."

The monk said, "What is the resolution of it?"

The master said, "The Truth is forgotten."

278. A monk asked, "What about it when practice has no end and enquiry has no end?"

Sư đáp:

- Dù đến nơi hay chẳng đến, dưới mắt đạo nhân chỉ giống như là nhỏ nước bọt.

- Việc đó (trạng thái tâm) như thế nào?

Sư nhỏ xuống đất.

279. Tăng hỏi: “Thế nào là ý tổ sư từ Tây sang?”

Sư đáp: “Nếu ông chẳng gọi là ý tổ sư, vẫn còn hơn thế nữa.”

- Kẻ xưa nay thế nào?

- Bốn mắt nhìn nhau, ngoài ra không có chủ thể thứ hai.

280. Tăng hỏi:

- Chẳng đủ hình dáng, có lãnh hội hay không?

Sư đáp:

- Ngay đây ông lãnh hội chẳng?

281. Tăng hỏi:

- Thế nào là người rất không hổ thẹn³¹⁹?

Sư đáp:

- Mọi người đều có đầy đủ cái chẳng thể nghĩ bàn.

282. Tăng hỏi: “Học nhân toan đi về phương nam học chút ít Phật pháp. Như thế thì sao?”

Sư đáp: “Ông đi về phương nam, gặp chỗ có Phật hãy chạy nhanh qua, chỗ không Phật chẳng được dừng ở.”

- Nếu như thế học nhân không chỗ nương tựa.

Sư đáp:

- Tơ liễu, tơ liễu³²⁰.

283. Tăng hỏi: “Thế nào là chỗ gấp rút?”

Sư đáp: “Một hỏi một đáp.”

³¹⁹ Xem số 194.

³²⁰ Phong tục Trung Hoa khi đi xa vẫy cành liễu để từ giả

The master said, "Whether there is an end or not, in the eyes of a person of the Way it is like a drop of spit."

The monk said, "What is the fact of 'that' [state of mind]?"

The master spat on the ground.

279. A monk asked, "What is the mind that the Patriarch brought from the west?"

The master said, "If you don't call it the 'Patriarch's mind', it would be even more so."

The monk said, "What is the original thing?"

The master said, "Four eyes are looking at each other. Outside of this, there is not a second controlling power (True Self)."

280. A monk asked, "Neither a form nor a manner is maintained, then can you understand or not?"

The master said, "The present moment, do you understand it?"

281. A monk asked, "What is a person who is wholly without shame³²¹?"

The master said, "Everyone is endowed with the wonderful."

282. A monk said, "I'm leaving for the south, and want to leave with a little knowledge about the Buddha-Dharma. What about it?"

The master said, "You are leaving for the south. If you come to a place where there is a Buddha, quickly move on. At a place where there is no Buddha, do not tarry."

The monk said, "In that case, I am dependent on nothing."

The master said, "Willow catkins, willow catkins³²²."

283. A monk asked, "What is that which is immediately at hand?"

The master said, "One question, one answer."

³²¹ See also no. 194.

³²² It was the custom in China, when saying goodbye to a friend who was going afar, to wave willow branches as the friend set off.

284. Tăng hỏi:

- Chẳng gá mượn ba tác³²³, có dùng được chẳng?

Sư đáp:

- Ta tùy ông nói, ông làm sao lãnh hội ngay đây.

285. Tăng hỏi: “Thế nào là gia phong[16] của Hòa thượng?”

Sư đáp: “Vũ trụ mệnh mang người vô số.”

- Xin Hòa thượng chẳng đáp thoại.

- Lão tăng nên như thế.

286. Tăng hỏi: “Hai còn rỗng giành hạt châu, con nào được³²⁴?”

Sư đáp: “Con mắt thì không thiếu một vật, con được thì chẳng được gì.”

287. Tăng hỏi:

- Thế nào là tướng đại nhân³²⁵?

Sư đáp:

- Là gì?

288. Có vị tục sĩ dâng chiếc ca sa, hỏi:

- Khoác y như thế này, có phải là cô phụ người xưa hay không?

Sư ném cây phát tử xuống, bảo:

- Là xưa hay là nay?

289. Tăng hỏi: “Thế nào là hạnh sa-môn?”

Sư đáp: “Xòe tay ra, chẳng xòe chân³²⁶.”

³²³ Miệng lưỡi.

³²⁴ Xem số 263.

³²⁵ Xem số 249.

³²⁶ Không nói gì.

284. A monk asked, “The ‘three inches³²⁷’ is not depended upon, then is the present moment utilized or not?”

The master said, “I follow what you say, what do you make of it (this present moment)?”

285. A monk asked, “What is your ‘family custom’?”

The master said, “In the vast boundlessness of time and space there are numberless people.”

The monk said, “I asked, but you did not answer me.”

The master said, “I have obviously done so.”

286. A monk asked, “Two dragons are fighting for a pearl, which one gets it³²⁸?”

The master said, “The one that loses lacks nothing, the one that wins gains nothing.”

287. A monk asked, “What is the form of a great man³²⁹?”

The master said, “What is this?”

288. A layperson came to present a robe to the master and asked, “To wear such a robe is wronging the people of the past, isn’t it?”

The master threw down his whisk and said, “Is this past or present?”

289. A monk asked, “What is the practice of a sangha member?”

The master said, “Showing a hand, but not showing a foot³³⁰.”

³²⁷ The tongue.

³²⁸ See also no. 263.

³²⁹ See no. 249.

³³⁰ Not saying everything.

290. Tăng hỏi:

- Khi Ngưu Đầu chưa gặp Tứ Tổ³³¹ thì thế nào?

Sư đáp:

- Đủ củi, đủ nước.
- Sau khi gặp thì thế nào?
- Đủ củi, đủ nước.

291. Tăng hỏi: “Thế nào là chính mình của học nhân?”

Sư bảo: “Ăn cháo xong chưa?”

- Dạ, ăn cháo xong rồi.
- Rửa bát đi!

292. Tăng hỏi: “Thế nào là thầy của Tỳ-lô?”

Sư bảo: “Có mang theo lạc đà trắng hay không?”

- Có mang đến một con.
- Hãy dẫn đi ăn cỏ!

293. Tăng hỏi: “Thế nào là trí vô sư?”

Sư đáp: “Lão tăng chưa từng dạy xà-lê.”

294. Tăng hỏi: “Thế nào là một câu rất gần gũi?”

Sư đáp: “Lời ông rơi vào chỗ chết rồi³³².”

295. Tăng hỏi: “Chẳng nhờ miệng, có cho phép bàn bạc với ông không?”

Sư đáp: “Đúng lúc đó.”

- Thỉnh thầy bàn bạc.
- Lão tăng chẳng có cái gì đưa ra.

296. Tăng hỏi: “Nhị Tổ chặt tay vì việc gì?”

³³¹ Xem số 83.

³³² Xem số 172.

290. A monk asked, “What about when Nui-t’ou (Gozu) had not yet seen the Fourth Patriarch³³³?”

The master said, “Enough firewood, enough water.”

The monk said, “What about after he saw him?”

The master said, “Enough firewood, enough water.”

291. A monk asked, “What is my self?”

The master said, “Have you eaten breakfast or not?”

The monk said, “I have eaten.”

The master said, “Then wash out your bowls.”

292. A monk asked, “What is the teacher of Vairocana?”

The master said, “Have you brought a white camel with you or not?”

The monk said, “I’ve brought one.”

The master said, “Take him and feed him some grass.”

293. A monk asked, “What is ‘untutored wisdom’?”

The master said, “I have never taught you.”

294. A monk asked, “What is one pertinent statement?”

The master said, “You’ve talked it to death³³⁴.”

295. A monk asked, “If I do not use my mouth, may I have a discussion with you or not?”

The master said, “Obviously it is time.”

The monk said, “Please discuss.”

The master said, “I haven’t brought anything up.”

296. A monk asked, “The Second Patriarch cut off his arm, what sort of act is that?”

³³³ See no. 83.

³³⁴ See also no. 172.

Sư đáp: “Tan xương nát thân.”

- Cúng dường người nào?

- Cúng dường người nào đến?

297. Tăng hỏi:

- Bồ tát Vô Biên Thân vì sao chẳng thấy tướng danh của Như Lai³³⁵?

Sư đáp:

- Ông là xà-lê.

298. Tăng hỏi: “Ngày là ánh sáng mặt trời, đêm là ánh sáng lửa. Thế nào là ánh sáng thần?”

Sư đáp: “Ánh sáng mặt trời, ánh sáng lửa.”

299. Tăng hỏi: “Thế nào là chỗ hỏi khéo hợp?”

Sư đáp: “Làm.”

- Thế nào là chỗ chẳng hỏi?

- Nhầm trong câu ta vừa nói mà biện lấy.

300. Tăng hỏi: “Thế nào là tướng đại nhân?”

Sư lấy tay sờ mặt, rồi khoanh tay nghiêm mặt.

301. Tăng hỏi: “Thế nào là vô vi?”

Sư đáp: “Cái này [câu hỏi] là hữu vi³³⁶.”

302. Tăng hỏi: “Thế nào là ý tổ sư từ tây sang?”

Sư đáp: “Trong chuông quên mất trâu.”

303. Tăng hỏi:

- Học nhân từ xa đến đây, xin hòa thượng chỉ dạy!

³³⁵ Trích tong kinh Niết-bàn.

³³⁶ Làm có tác ý.

The master said, "He was throwing his whole self (smashing the bones, breaking the body) into it."

The monk said, "To whom was the offering made?"

The master said, "The offering was made to whoever came."

297. A monk asked, "Why wasn't Wu-pien-shen (Muhenni, "boundless body") Bodhisattva able to see the halo of the Tathagata³³⁷?"

The master said, "You are a monk."

298. A monk said, "In the day there is sunlight, at night there is firelight. What is 'divine light'?"

The master said, "Sunlight, firelight."

299. A monk asked, "What is the perfect question?"

The master said, "[That's] wrong!"

The monk said, "What is 'not asking'?"

The master said, "Consider what I just said."

300. A monk asked, "What is the form of a great man?"

The master cleaned off his face, straightened himself up, and sat with his hands folded on his chest.

301. A monk asked, "What is non-action?"

The master said, "That [asking a question] is action³³⁸."

302. A monk asked, "What is the mind that was brought from the west?"

The master said, "Inside the pen the ox is forgotten about."

303. A monk asked, "I have come a long way, please instruct me."

³³⁷ In the *Nirvana Sutra*.

³³⁸ Action with a purpose.

Sư bảo:

- Ông vừa vào cửa, ta liền khéo nhổ ngay mặt được không?

304. Tăng hỏi: “Thế nào là một con đường thẳng tắt³³⁹?”

Sư đáp: “Con thuyền từ Hoài Nam đến hay chưa?”

- Học nhân chẳng lãnh hội.
- Tốt, thuyền đến rồi.

305. Tăng hỏi:

- Cây bách có Phật tánh hay không?

Sư đáp:

- Có.
- Bao giờ thành Phật?
- Đợi hư không rơi xuống đất.
- Hư không bao giờ rơi xuống đất?
- Đợi cây bách thành Phật.

306. Tăng hỏi:

- Thế nào là ý từ tây sang?

Sư đáp:

- Nhân gì mà máng lão tăng trong viện?
- Học nhân có lỗi gì?
- Lão tăng chẳng thể máng xà-lê khi ở trong viện .

307. Tăng hỏi: “Thế nào là ý từ tây sang?”

Sư đáp: “Răng của ông mọc lông.”

308. Tăng hỏi: “Kẻ nghèo này đến. Làm sao được cứu giúp?”

Sư bảo: “Ông chẳng nghèo.”

- Vậy hòa thượng làm sao khi con đến cầu xin?

³³⁹ Con đường cắt đứt mê lầm.

The master said, "You have only just entered my door. Is it proper that I spit in your face?"

304. A monk asked, "What is the one road that 'cuts right through³⁴⁰'?"

The master said, "Has the boat from Wai-nan arrived yet?"

The monk said, "I don't know."

The master said, "Good, it has arrived."

305. A monk asked, "Does the oak tree have Buddha-nature or not?"

The master said, "It does."

The monk said, "When will it become Buddha?"

The master said, "When the sky falls to the ground."

The monk said, "When will the sky fall to the ground?"

The master said, "When the oak tree becomes Buddha."

306. A monk asked, "What is the mind that the Patriarch brought from the west?"

The master said, "Why are you swearing at me inside the temple?"

The monk said, "What transgression have I made?"

The master said, "I don't swear at you while I am in the temple."

307. A monk asked, "What is the mind that was brought from the west?"

The master said, "Mould is growing on your teeth."

308. A monk asked, "This poor man has come. How can he be saved?"

The master said, "You are not poor."

The monk said, "Then how do you deal with the fact that I am begging from you?"

³⁴⁰ The one road that cuts right through ignorance and confusion.

- Chỉ cần giữ cái nghèo.

309. Tăng hỏi:

- Bồ tát Vô Biên Thân vì sao chẳng thấy tướng danh của Như lai³⁴¹?

Sư đáp:

- Như giờ tấm lụa mỏng ra.

310. Tăng hỏi: “Cam lồ của các vị trời, người nào uống được?”

Sư đáp: “Cảm tạ ông đem đến.”

311. Tăng hỏi:

- Người vượt qua càn khôn³⁴² thì thế nào?

Sư đáp:

- Đợi có người như thế ta sẽ đáp cho ông.

312. Tăng hỏi: “Thế nào là già-lam?”

Sư đáp: “Điện Phật, tam môn.”

313. Tăng hỏi: “Thế nào là chẳng sanh chẳng diệt?”

Sư đáp: “Vốn tự chẳng sanh, ngay đây cũng không diệt.”

314. Tăng hỏi: “Thế nào là chủ của châu Triện³⁴³?”

Sư đáp: “Chính vua đấy.”

315. Tăng hỏi: “Chỗ gấp rút thỉnh thầy nói³⁴⁴!”

Sư đáp: “Đi tiểu là việc nhỏ, lão tăng tự đi được rồi.”

³⁴¹ Xem số 297.

³⁴² Trời và đất, hai thái cực trong vũ trụ theo kinh Dịch của đạo Lão.

³⁴³ Xem số 29, 36.

³⁴⁴ Xem số 283.

The master said, "By just firmly staying poor."

309. A monk asked, "Why couldn't Wu-pien-shen (Muhenmi) Bodhisattva see the halo of the Tathagata³⁴⁵?"

The master said, "It was like removing a transparent piece of silk."

310. A monk asked, "Who is able to partake of the sweet dew of all the Heavenly worlds?"

The master said, "Thanks for bringing them."

311. A monk asked, "What about a person who has gone beyond Creative and Receptive³⁴⁶?"

The master said, "I'm waiting for there to be such a person to reply to him."

312. A monk asked, "What is the sangha?"

The master said, "Entrance gate, Buddha hall."

313. A monk asked, "What is the 'unborn and undying'?"

The master said, "Form the beginning unborn, right now undying."

314. A monk asked, "What is the master of Chao-chou³⁴⁷?"

The master said, "The king."

315. A monk asked, "I ask you to say something about that which is immediately at hand³⁴⁸."

The master said, "Pissing is an easy matter, I can do it by myself."

³⁴⁵ See no. 297.

³⁴⁶ Heaven and Earth: the two polarities of the universe as presented in the Taoist *I Ching*.

³⁴⁷ See also nos. 29, 36.

³⁴⁸ See also no. 283.

316. Tăng hỏi: “Thế nào là thân vàng trượng sáu của Như Lai³⁴⁹?”

Sư đáp: “Vai liền với cổ.”

- Học nhân chẳng lãnh hội.

- Chẳng lãnh hội thì mời người cắt may.

317. Tăng hỏi:

- Khi học nhân có nghi thì thế nào?

Sư đáp:

- Đại tiện hay tiểu tiện?

- Đại nghi.

- Đại tiện góc đông bắc, tiểu tiện sau tăng đường.

318. Tăng hỏi: “Thế nào là người hướng trên Phật?”

Sư bước xuống giường thiền, ngửa mặt nhìn vị tăng từ trên xuống dưới, bảo: “Gã này cao lớn như thế, chặt đứt làm ba khúc cũng được. Ông hỏi cái gì là hướng lên, hướng xuống?”

319. Có bà Ni hỏi: “Thế nào là ý thâm kín?”

Sư véo tay bà.

Bà Ni nói: “Hòa thượng còn có cái ấy³⁵⁰ chăng?”

Sư bảo: “Chính người có cái ấy.”

320. Sư dạy chúng: “Lão tăng ba mươi năm về trước làm trưởng nhà bếp ở tại miền nam, có một câu nói không chủ khách, cho đến nay không ai nói lời nào.”

321. Tăng hỏi:

- Hòa thượng nhận vua cúng dường như thế, lấy cái gì đền đáp?

Sư đáp:

- Niệm Phật.

³⁴⁹ Xem số 77.

³⁵⁰ Còn dính mắc.

316. A monk asked, “What is a sixteen-foot golden Buddha³⁵¹?”

The master said, “The shoulders are joined to the neck.”

The monk said, “I don’t understand.”

The master said, “If you don’t understand, go ask somebody to settle the matter.”

317. A monk asked, “What about when I have a doubt?”

The master said, “Is it ‘great concordance’ or ‘small concordance’?”

The monk said, “Great doubt.”

The master said, “‘Great concordance’ is the north-east corner; ‘small concordance’ is behind the monk’s hall.”

318. A monk asked, “What is a person that goes beyond Buddha?”

The master came down from his seat, looked the monk up and down and said, “This fellow is just this tall, he can probably be cut into three pieces. What ‘upper’ and ‘lower’ are you asking about?”

319. A nun asked, “What is the deeply secret mind?”

The master squeezed her hand.

The nun said, “Do you still have that in you³⁵²?”

The master said, “It is you who have it.”

320. The master instructed the assembly saying, “Thirty years ago, when I was in the south, I was the monk in charge of the fires and I had a conversation without host and guest (without subject and object). To this very day no one had said anything.”

321. A monk ask , “Having received the offerings of the king such as you have, what will you bring him in return?”

The master said, “Invoking the name of the Buddha (Nien-fu, Nembutsu)!”

³⁵¹ See no.77.

³⁵² “Are you still attached to that?”

- Kẻ này nghèo cũng biết niệm Phật.
- Gọi thị giả đem một tiền cho y.

322. Tăng hỏi: “Thế nào là gia phong của hòa thượng?”
Sư đáp: “Tám bình phong tuy rách, khung vẽ vẫn còn.”

323. Tăng hỏi: “Thế nào là nguyên lý chẳng dời đổi?”
Sư đáp: “Ông hãy nói đàn vịt trời đằng kia bay từ đông hay từ tây đến?”

324. Tăng hỏi:
- Thế nào là ý từ tây sang?
Sư đáp:
- Ở chỗ nào được tin tức này đến đây?

325. Tăng hỏi: “Thế nào là người ở trong trần?”
Sư đáp: “Bổ thí tiền trà muối đi.”

326. Tăng hỏi:
- Tam Tạng Đại Nhĩ lần thứ ba tìm Quốc sư chẳng thấy³⁵³, con không hiểu Quốc sư ở đâu?
Sư đáp:
- Ở trong lỗ mũi của Tam Tạng.

327. Tăng hỏi: “Khi rùa mù gặp bông cây nổi³⁵⁴ thì thế nào?”

³⁵³ Đại Nhĩ Tam Tạng đến từ Ấn lâu thông tam tạng kinh điển và có tha tâm thông. Nhưng khi gặp Quốc Sư Nam Dương Huệ Trung không đọc được tâm ngài.

³⁵⁴ Trong kinh Pháp Hoa chuyện con rùa có một mắt dưới bụng và mong muốn thấy được mặt trời. Một hôm gặp một bông cây nổi lưng một lỗ bèn xoay sở để nhìn mặt trời xuyên qua lỗ bông cây. Phật pháp cũng vậy, thật là khó gặp được .

The monk said, "I am a poor man but I can do 'nien-fu'."

The master said, "Call the attendant and get a penny from him."

322. A monk asked, "What is your 'family custom'?"

The master said, "Even though the partition screen is down, its framework is still intact."

323. A monk asked, "What is the changeless principle?"

The master said, "You tell me, those wild ducks over there, have they flown here from the east or from the west?"

324. A monk asked, "What is the mind that the Patriarch brought from the west?"

The master said, "From where have you brought this information?"

325. The monk asked, "What is a 'person amidst the dusts'?"

The master said, "Give me some money for tea and salt please."

326. A monk asked, "T'a-erh San-tsang (Daiji Sanzo) tried to find the National Teacher three times but couldn't see him³⁵⁵. It's not clear to me, where was the National Teacher?"

The master said, "In San-tsang's nose."

327. A monk asked, "What about when the blind turtle happens on the floating plank³⁵⁶?"

³⁵⁵ T'a-erh San-tsang was a monk who had come from India and was proficient in the three classes of scripture and reputed to have the power to read minds. Though he went to visit Nan-yang Hui-chung (Nanyo Echu), the National Teacher, he couldn't penetrate his mind.

³⁵⁶ In the *Saddharma Pundarika Sutra* there is a story about a sea turtle whose only eye is on its stomach and longs to see the sun. One time he happens upon a floating plank with a hole in it, and he manages to get a look at the sun through it by manoeuvring his body. It is a metaphor for the great difficulty of meeting with the Buddha-Dharma.

Sư đáp: “Chẳng phải là việc ngẫu nhiên.”

328. Tăng hỏi: “Khi ở lâu trong hang núi thì thế nào?”

Sư bảo: “Sao chẳng ở ngoài?”

329. Tăng hỏi:

- Thế nào là đại ý Phật pháp?

Sư bảo:

- Lễ bái đi!

Vị tăng đang định nói tiếp, Sư gọi Sa-di Văn Viễn đến. Sư quát bảo:

- Vừa rồi đi đâu?

330. Tăng hỏi: “Thế nào là bản ý của nhà mình?”

Sư đáp: “Lão tăng chẳng dùng dao mổ trâu³⁵⁷.”

331. Tăng hỏi: “Từ lâu nghe tiếng cầu đá của Triệu Châu, đến đây chỉ thấy cầu khỉ.”

Sư bảo: “Xà-lê chỉ thấy cây cầu khỉ [nên] chẳng thấy cầu đá Triệu Châu.”

- Thế nào là cầu đá?

Sư bảo:

- Đi qua! Đi qua!

332. Tăng hỏi: “Từ lâu nghe tiếng cầu đá của Triệu Châu, đến đây chỉ thấy cầu khỉ.”

Sư bảo: “Xà-lê chỉ thấy cây cầu khỉ [nên] chẳng thấy cầu đá Triệu Châu.”

- Thế nào là cầu đá?

Sư bảo:

- Lừa qua, ngựa qua.

³⁵⁷ Tục ngữ Trung Hoa: “Giết gà không cần đến dao mổ trâu.”

The master said, "It's not an accident."

328. A monk asked, "What about when I've lived in mountains and caves for a long time?"

The master said, "Why didn't you stay out there?"

329. A monk asked, "What is the great essence of the Buddha-Dharma?"

The master said, "Make your bow."

While the monks was trying to say something further, the master called to his attendant **Wen-yuan (Bun'en)** to come forward.

The master said, "Where were you a moment ago?"

330. A monk asked, "What is the original mind of my own family?"

The master said, "I will not use the ox cleaver³⁵⁸."

331. A monk asked, "For a long time I've heard about the famous stone bridge of Chao-chou (Joshu), but coming here I saw only a common wooden bridge."

The master said, "You saw only the wooden bridge, you have not seen the stone bridge of Chao-chou."

The monk said, "What is the stone bridge of Chao-chou?"

The master said, "Cross over! Cross over!"

332. Another time a monk asked, "For a long time I've heard about the famous stone bridge of Chao-chou (Joshu), but coming here I saw only a common wooden bridge."

The master said, "You saw only the wooden bridge, you have not seen the stone bridge of Chao-chou."

The monk said, "What is the stone bridge of Chao-chou?"

The master said, "Horses cross, donkeys cross."

³⁵⁸ In the analects of Confucius there is a saying that an ox cleaver is not used to carve a small fowl.

333. Tăng hỏi: “Hòa thượng họ gì?”

Sư đáp: “Thường châu.”

- Bao nhiêu tuổi?

- Tô châu.

334. Sư thượng đường bảo: “‘Vừa có phải quấy thì lừng xăng mất tâm³⁵⁹.’ Có ai đáp thoại hay không?”

Có vị tăng bước ra vỗ lưng thị giả một cái, nói: “Sao thầy chẳng đáp hòa thượng?”

Sư liền trở về phương trượng.

Sau đó thị giả thưa hỏi:

- Vị tăng vừa rồi lãnh hội hay chẳng lãnh hội?

Sư bảo:

- Người ngồi thì thấy người đứng, người đứng thì thấy người ngồi.

335. Tăng hỏi: “Thế nào là đạo (con đường)?”

Sư đáp: “Ngoài hàng rào.”

- Chẳng hỏi đường đi.

- Vậy hỏi đạo gì?

- Thưa, đại đạo.

- Đại đạo dẫn đến Trường An.

336. Tăng hỏi: “Khi trừ sạch bụi thấy Phật thì thế nào?”

Sư đáp: “Không phải bụi không được trừ sạch mà Phật thì chẳng thấy được.”

337. Tăng hỏi: “Thế nào là thân không bệnh?”

Sư đáp: “Bốn đại năm ấm³⁶⁰.”

³⁵⁹ Trong Tín Tâm Minh.

³⁶⁰ Bốn đại là đất, nước, gió, lửa. Năm ấm là sắc, thọ, tưởng, hành thức.

333. A monk asked, “What is your family name?”

The master said, “In Ch’ang-chou(Joshu).”

The monk said, “How old are you?”

The master said, “In Su-chou (Soshu).”

334. The master entered the hall and said, “‘Even if you have good and bad only a little, in the confusion mind is lost³⁶¹.’ Does anyone have something to say to that?”

A monk came forward and struck the attendant, saying, “Why don’t you reply to the master?”

The master returned to his room.

Afterwards the attendant asked for elucidation and said, “Did that monk understand or not?”

The master said, “Those sitting see those standing; those standing see those sitting.”

335. A monk asked, “What is the Way?”

The master said, “It’s just outside the fence.”

The monk said, “I’m not asking about that.”

The master said, “What ‘way’ are you asking about?”

The monk said, “The Great Way.”

The master said, “The great way leads to the capital”

336. A monk asked, “What about it when the dust is wiped away and the Buddha is seen?”

The master said, “It is not that the dust has not been wiped away, but that the Buddha is impossible to see.”

337. A monk asked, “What is the body of no disease?”

The master said, “The four elements, the five attributes³⁶².”

³⁶¹ From the *Trust in Mind (Hsin-hsin ming)*.

³⁶² The four elements are earth, fire, wind and water. The five attributes are matter, perception, consciousness, action and knowledge. These were commonly held as the constituents of the human anatomy.

338. Tăng hỏi: “Thế nào là xiển-đề³⁶³?”

Sư đáp: “Sao chẳng hỏi bò-đề?”

- Thế nào là bò-đề?
- Chính là xiển-đề.

339. Có lúc Sư co ngón tay bảo: “Lão tăng gọi là nắm tay, mọi người các ông gọi là gì?”

Tăng thưa: “Hòa thượng sao đem cảnh chỉ dạy người?”

Sư đáp: “Ta chẳng đem cảnh chỉ dạy ông. Nếu ta đem cảnh chỉ dạy xà-lê, liền chôn vùi xà-lê mất.”

Sư nói tiếp: “Ông làm sao với cái này?”

Rồi chào lui.

*

340. Tăng hỏi:

- Một hỏi một đáp thả rơi vào thiên ma, ngoại đạo. Dù cho không nói cũng phạm vào quyền của người khác. Thế nào là gia phong của Triệu Châu?

Sư đáp:

- Ông chẳng **biết** ông hỏi cái gì.
- Xin Hòa thượng đáp thoại.
- Nếu y cứ theo ông, ông đáng ăn ba mươi gậy.

341. Sư dạy chúng: “Vừa có phải quấy thì lừng xăng mất tâm³⁶⁴. Hòa thượng có đáp thoại hay không?”

Có vị tăng bước ra tát Sa-di một tát, rồi đi ra.

Sư trở về phương trượng.

Đến sáng hôm sau, Sư hỏi thị giả: “Ông tăng hôm qua đang ở đâu?”

Thị giả thưa:

- Ngay lúc đó liền đi rồi.

Sư bảo:

- Ta ba mươi năm quen cõi ngựa tốt, nay giao roi cho lừa.

³⁶³ Xem số 193.

³⁶⁴ Xem số 334.

338. A monk asked, “What is an icchantika³⁶⁵?”

The master said, “Why don’t you ask about bodhi?”

The monk said, “What is bodhi?”

The master said, “Just that is being an icchantika.”

339. The master made a fist and said, “I call this a fist. All of you, what do you call it?”

A monk said, “Why do you instruct us by means of objectivity?”

The master said, “I am not instructing you by objectivity. If I were to instruct you by means of the objective world, I would have entirely done away with you.”

The master then said, “How will you deal with this?” and took his leave.

340. A monk asked, “One question, one answer is to fall completely into the heresies of Heaven and Hell. Even if there is silence, the rights of the other person are still violated. What is Chao-chou’s (Joshu’s) ‘family custom’?”

The master said, “You don’t know what you’re asking about.”

The monk said, “Please answer.”

The master said, “If it depended upon you, you’d certainly get twenty blows.”

341. The master instructed the assembly saying, “Even if you have good and bad only a little, in the confusion mind is lost³⁶⁶.” Do you have anything to say about this or not?”

A monk came forward, struck the attendant, and left.

The master returned to his room.

The next day he asked the attendant, “That monk yesterday, where is he now?”

The attendant said, “At that time he left.”

The master said, “After thirty years of riding the best horses, I have given the whip to a donkey.”

³⁶⁵ See no. 193.

³⁶⁶ See also no. 334.

342. Tăng hỏi:

- Nếu có người đến như thế, thầy có tiếp hay không?

Sư đáp:

- Tiếp.

- Người chẳng đến, thầy có tiếp không?

- Tiếp.

- Đến thì thầy tiếp, chẳng đến thì thầy làm sao tiếp?

- Thôi thôi chẳng nên nói việc ấy. ‘Pháp ta vi diệu khó nghĩ bàn³⁶⁷’.

343. Đại vương của phủ Trấn hỏi:

- Thầy tuổi cao, còn được bao nhiêu cái răng?

Sư đáp:

- Chỉ còn một cái răng.

- Làm sao ăn được?

- Tuy chỉ còn một cái mà mỗi miếng đều nhai được.

344. Tăng hỏi: “Thế nào là hạt châu³⁶⁸ của học nhân?”

Sư bảo: “Hỏi to lên!”

Tăng lễ bái. Sư bảo:

- Ông chẳng **biết** hỏi. Sao chẳng nói ‘Có tiếng hay lặng thinh thì chẳng hỏi, thế nào là hạt châu của học nhân?’ Sao ông chẳng hỏi như thế?

Vị tăng liền hỏi lại câu trên. Sư bảo:

- Ta cũng muốn cho qua gã này.

345. Tăng hỏi: “Hai bên³⁶⁹ đều lặng dứt, thầy xiển dương thế nào?”

Sư đáp: “Năm nay không sóng gió.”

³⁶⁷ Xem số 202.

³⁶⁸ Chân tánh.

³⁶⁹ Nhị nguyên đối đãi, tuy không phân biệt nhưng vẫn hiện hữu.

342. A monk asked, “If a person comes to you, as I have, do you teach him or not?”

The master said, “I teach him.”

The monk said, “If a person does not come to you, do you teach him?”

The master said, “I teach him.”

The monk said, “I grant that you teach the one who comes to you, but how do you teach one who does not come to you?”

The master said, “Stop! Stop! You mustn’t talk about it. ‘My Dharma is subtle and hard to think about³⁷⁰.’”

343. The King of Chen asked, “You are quite aged, how many teeth do you have left?”

The master said, “I have but one tooth.”

The King said, “How do you manage to eat?”

The master said, “Even though there’s but one, I chew one bite at a time.”

344. A monk asked, “What is my pearl³⁷¹?”

The master said, “Ask louder, please.”

The monk bowed.

The master said, “You don’t know what you’re asking about. Why don’t you say, ‘I’m not asking about loud and quiet. What is my pearl?’ Why don’t you ask like that?”

The monk then asked his question again.

The master said, “I almost let this fool get by.”

345. A monk asked, “Both sides³⁷² are completely at rest. How do you explain this?”

The master said, “This year has been without eventful changes.”

³⁷⁰ See also no. 202.

³⁷¹ “Pearl” is a metaphor for “True Self”.

³⁷² The two sides of duality (form and emptiness) are not discriminated, yet exist.

346. Tăng hỏi:

- Đại chúng đã nhóm họp, nên bàn việc gì?

Sư bảo:

- Hôm nay kéo gỗ ngoài kia để dựng tăng đường.
- Phải chăng chỉ có việc ấy để tiếp học nhân?
- Lão tăng chẳng biết chơi song lục, chẳng biết chơi trường hàng³⁷³.

347. Tăng hỏi:

- Thế nào là thể của người chân thật?

Sư đáp: “Xuân hạ thu đông.”

- Thế ấy thì học nhân khó lãnh hội.
- Ông hỏi ta thể của người chân thật, phải không?

348. Tăng hỏi:

- Thế nào là đại ý Phật pháp?

Sư đáp:

- Ông tên gì?”
- Con .
- Trong điện Hàm Nguyên, trong vườn Kim Cốc³⁷⁴.

349. Tăng hỏi:

- Thế nào là thầy của bảy đức Phật³⁷⁵?

Sư đáp:

- Cần ngủ thì ngủ, cần dậy thì dậy.

³⁷³ Môn chơi cờ thời Đường ở Trung Quốc.

³⁷⁴ Điện Hàm Nguyên trong cung vua ở Trường An. Vườn Kim Cốc ở Lạc Dương. Ý Triệu Châu dùng ẩn dụ này để chỉ lẽ thực trong vũ trụ.

³⁷⁵ Bảy vị Phật thời quá khứ, vị cuối cùng là Phật Thích-ca Mâu-ni.

346. A monk asked, “The whole assembly has gathered, surely you will say something to us?”

The master said, “Today, drag a tree over here and build the monks’ hall with it.”

The monk said, “This is your instruction to us, isn’t it?”

The master said, “I don’t know anything about backgammon or long journey³⁷⁶.”

347. A monk asked, “What is the substance of the true person?”

The master said, “Spring, summer, autumn, winter.”

The monk said, “In that case, it is hard for me to understand.”

The master said, “You asked about the substance of the true person, didn’t you?”

348. A monk asked, “What is the great spirit of the Buddha-Dharma?”

The master said, “What’s your name?”

The monk said, “Me.”

The master said, “Inside the Han-yuan Hall, within the Chin-yung Garden³⁷⁷.”

349. A monk asked, “What is the teacher of the seven Buddhas³⁷⁸?”

The master said, “Sleeping when it’s time to sleep, waking when it’s time to wake.”

³⁷⁶ These were parlour games common in T’ang China.

³⁷⁷ The Han-yuan (Gagen) Hall was the name of the imperial palace in Changan (Choan). The Chin-yung (Kinkon) Garden is a famous stone garden near Lo-yang (Rakuyo). Chao-chou (Joshu) is using these as metaphors for the basic reality of the universe.

³⁷⁸ The “seven Buddhas” are the seven historical Buddhas, of which Shakyamuni is the seventh.

350. Tăng hỏi:

- ‘Đạo chẳng phải ngoài vật, ngoài vật chẳng phải đạo.’ Thế nào là đạo ngoài vật?

Sư liền đánh.

Tăng thưa:

- Hòa thượng chớ đánh con. Về sau con thành người, hòa thượng sẽ thấy rằng đã đánh lầm .

Sư bảo:

- Tuy rỗng rảnh dễ biện nhưng nạp tử (thiền tăng) khó gạt.

351. Sư thấy vua vào viện nhưng chẳng đứng dậy, lấy tay vỗ vào đầu gối nói: “Lãnh hội chăng?”

Vua đáp: “Chẳng lãnh hội.”

Sư nói: “Xuất gia từ nhỏ đến nay đã già. Tuy thấy người nhưng ta không đủ sức xuống giường thiền để chào.”

352. Tăng hỏi: “Thế nào là lời nói thẳng?”

Sư bảo: “Mẹ ông xấu xí.”

353. Tăng hỏi: “Người từ trước đến nay chẳng quên quá khứ và hiện tại thì thế nào?”

Sư đáp: “Ông chẳng thể buộc tâm. Hãy thường nghĩ nhớ Phật ở mười phương trong mọi vật.”

354. Tăng hỏi: “Thế nào là lời nói thẳng?”

Sư bảo: “Hãy ăn gậy sắt.”

355. Tăng hỏi: “Thế nào là việc hướng lên trên Phật³⁷⁹?”

Sư liền vỗ tay cười to.

³⁷⁹ Xem số 225.

350. A monk asked, “‘The Way is not outside of things, the outside of things is not the Way.’ What is the Way that is outside of things?”

The master struck him.

The monk said, “Don’t hit me or afterwards I will be someone who was wrongly beaten.”

The master said, “Though it’s easy to distinguish dragon and snakes, it’s difficult to deceive a good monk.”

351. The master, upon seeing the king come into the temple, did not rise. The master slapped his knee with his hand and said, “Do you understand?”

The king said, “No, I don’t.”

The master said, “I left home when I was a young man and now I’m old. I no longer have the strength to leave my seat to meet people.”

352. A monk asked, “What are honest words?”

The master said, “Your mother is ugly.”

353. A monk asked, “What is a person who doesn’t forget anything of the past and present?”

The master said, “You should not try to tie down the mind. Be mindful of the Buddha everywhere in all things.”

354. A monk asked, “What are honest words?”

The master said, “Eat an iron stick!”

355. A monk asked, “What is the fact that goes beyond Buddha³⁸⁰?”

The master clapped his hands and laughed.

³⁸⁰ See also no. 225.

356. Tăng hỏi:

- Một ngọn đèn mờ cho trăm ngàn ngọn đèn. Chưa biết một ngọn đèn từ chỗ nào bắt cháy?

Sư liền đá tung một chiếc dép và bảo:

- Bậc tác gia thì chẳng hỏi như thế.

357. Tăng hỏi: “Khi ‘Về nguồn được chỉ, theo chiếu mắt tông³⁸¹’ thì thế nào?”

Sư đáp: “Lão tăng chẳng đáp lời này.”

- Xin hòa thượng đáp lời.

- Là như thế.

358. Tăng hỏi: “Thế nào là chỗ vô niệm?”

Sư bảo: “Nói nhanh! Nói nhanh!”

359. Tăng hỏi: “Đêm lên trời Đâu Suất, ngày xuống cõi Diêm Phù³⁸². Trong kia vì sao ngọc ma ni³⁸³ chẳng hiện?”

Sư bảo: “Nói gì?”

Tăng hỏi lại câu trên, Sư bảo: “Phật Tỳ-bà-thi³⁸⁴ sớm lưu tâm, nhưng cho đến nay ngài chẳng được vì diệu ấy.”

360. Tăng hỏi:

- Chỗ chẳng nghĩ lường là thế nào?

Sư bảo:

- Nói mau! Nói mau!

³⁸¹ Trích Tín Tâm Minh.

³⁸² Theo Vô Trước (310-319), ban đêm trên cõi trời Đâu-suất (chỗ Phật Di-lặc ở), chúng sanh tương lai nghe Phật Di-lặc giáo hóa, và ban ngày xuống cõi Diêm-phù-đề.

³⁸³ Ngọc Ma-ni (như ý) phản chiếu mọi sắc màu nhưng tự nó lại không màu sắc, đây là ngọc trí tuệ.

³⁸⁴ Phật thứ nhất trong bảy vị Phật quá khứ.

356. A monk asked, “From one candle, hundreds and thousands of candles are lit. It’s not clear to me, from where has the one candle come?”

The master kicked off one of his shoes and said, “A good person does not ask about such things.”

357. A monk asked, “By returning to the essence is attained, by following forms the foundation is lost³⁸⁵.’ What about it?”

The master said, “I have nothing to say about those words.”

The monk said, “Please answer.”

The master said, “It is obviously so.”

358. A monk asked, “What is the state of ‘no-thought’?”

The master said, “Speak quickly! Speak quickly!”

359. A monk asked, “Night rises in the Tsusita Heaven, day descends in the land of Jambu³⁸⁶.’ Why doesn’t the Mani Jewel³⁸⁷ appear there?”

The master said, “What did you say?”

The monk repeated his question.

The master said, “Vipasyin Buddha³⁸⁸ immediately set his mind to it, but even until this day he has not attained its subtlety.”

360. A monk asked, “What is the state where there are no layers of thought?”

The master said, “Speak quickly! Speak quickly!”

³⁸⁵ From the *Trust in Mind (Hsin-hsin ming)*.

³⁸⁶ The reference is to a writing by Wu-chu (Mujaku, 310—390) that when night rises in the Tsusita Heaven (where the future Buddha Maitreya lives), future generations instantly receive Maitreya’s teachings, and so day descends in the land of Jambu (the world).

³⁸⁷ The Mani Jewel is a perfect jewel that reflects all colours without itself having any colour, the jewel of perfect freedom.

³⁸⁸ Vipasyin Buddha was the first of the historical Buddhas.

361. Tăng hỏi: “Thế nào là báu trong áo³⁸⁹?”

Sư đáp: “Trong câu hỏi này ông ghét bỏ cái gì?”

- Đây là câu hỏi, nhưng thế nào là báu?

- Nếu như thế ấy thì áo cũng quên mất.

362. Tăng hỏi:

- Khi muôn dậm không quán trọ thì thế nào?

Sư đáp:

- Ngủ tạm trong thiền viện.

363. Tăng hỏi: “Con chó có Phật tánh hay không?”

Sư đáp: “Cửa mọi nhà đều dẫn đến Trường An.”

364. Tăng hỏi: “Đổi mặt trình nhau, đại ý có được nhận ra hay không?”

Sư đáp: “Ta bảo ông nói nhỏ thôi.”

- Chỗ nhận thấy chẳng được³⁹⁰ thì thế nào?

- Đã bảo ông nói nhỏ.

365. Tăng hỏi:

- Thế nào là một câu trước mắt³⁹¹?

Sư đáp:

- Lão tăng chẳng bằng ông³⁹².

366. Tăng hỏi:

- Kể ra tại đây, đó là người nào?

³⁸⁹ Trong kinh Pháp Hoa có câu chuyện ông trưởng giả say rượu và lo sợ mất của nên may dấu gia tài là hạt châu trong chéo áo. Khi tỉnh dậy, ông quên việc trước và phải sống đời ăn mày cho đến khi nhớ lại việc mình đã làm. Đây là ẩn dụ Phật tánh chính mình mà không nhận ra.

³⁹⁰ Chẳng nhận thấy đại ý.

³⁹¹ Tăng ám chỉ chính mình.

³⁹² “Ta không phải là một câu.”

361. A monk asked, “What is ‘the treasure in the lining of the robe³⁹³’?”

The master said, “What do you dislike about that question?”

The monk said, “That is the question, but what is the treasure?”

The master said, “In that case, the robe has been forgotten.”

362. A monk asked, “What about when there is no place to put up at ten thousand miles?”

The master said, “Stay at a Ch’an (Zen) temple.”

363. A monk asked, “Does a dog have Buddha-nature or not?”

The master said, “The door of every house leads to the capital (Chan-an).”

364. A monk asked, “Right before your eyes I am completely manifest. Then is great mind realized in this or not?”

The master said, “I said, ‘Don’t talk so loudly’.”

The monk said, “What about the state where there restraints³⁹⁴?”

The master said, “Don’t talk so loudly.”

365. A monk asked, “What is the statement that is right before your eyes³⁹⁵?”

The master said, “I’m not as good as you³⁹⁶.”

366. A monk asked, “To have come here, what kind of people are we?”

³⁹³ In the Saddharma Pundarika Sutra there is a story about a rich traveller who gets drunk and becomes worried about his treasure. So he sews it into the lining of his robe to prevent it being lost or stolen. When he awakes from his drunken stupor, he forgets what he has done and is forced to lead the life of a beggar until such time as he remembers what he did. It is a metaphor for our own Buddha-nature that we do not recognize.

³⁹⁴ No restraints on the “great mind”.

³⁹⁵ The monk is referring to himself.

³⁹⁶ “I’m not one statement.”

Sư đáp:

- Phật và Bồ tát.

367. Tăng hỏi:

- Khi cở linh chưa sanh³⁹⁷ thì thế nào?

Sư đáp:

- Ngủi đến liền tét óc.
- Khi chẳng ngủi đến thì thế nào?
- Giống như kẻ chết đứng.
- Có cho người học hiệp nhất chẳng?
- Khi có người đến chớ nói với y.

368. Tăng hỏi:

- Ý tổ và ý giáo đồng hay khác?

Sư đáp:

- Ông hãy đến hỏi người mới xuất gia chưa thọ giới³⁹⁸.

369. Tăng hỏi: “Thế nào là thánh?”

Sư đáp: “Chẳng phải phàm.”

- Thế nào là phàm?
- Chẳng phải thánh.
- Khi chẳng phàm chẳng thánh thì thế nào?
- Một thiên tăng tốt.

370. Tăng hỏi:

- Hai gương đối nhau, cái nào sáng nhất?

Sư đáp:

- Da mắt xà-lê che phủ núi Tu-di.

371. Tăng hỏi: “Học nhân mới vào tùng lâm xin thầy chỉ dạy.”

³⁹⁷ Xem số 215. Đây là ẩn dụ cho chỗ đồng đẳng vô sai biệt.

³⁹⁸ Ai mới học thiên đều trả lời được câu này.

The master said, "Buddhas and bodhisattvas."

367. A monk asked, "What about it when the mystical herb has not yet sprouted³⁹⁹?"

The master said, "If their fragrance is smelled, your brains will fall out."

The monk said, "What about it when their fragrance is not smelled?"

The master said, "It's as if you're dead on your feet."

The monk said, "Then do you acknowledge my oneness?"

The master said, "When someone comes, don't say anything to him."

368. A monk asked, "Is the mind of the Patriarchs and the mind of the scriptures the same or different?"

The master said, "Someone who has just 'left home', but has not yet received the commandments, is whom you should ask about this⁴⁰⁰."

369. A monk asked, "What is holy?"

The master said, "Not ordinary."

The monk said, "What is ordinary?"

The master said, "Not holy."

The monk said, "What about when there is neither ordinary nor holy?"

The master said, "That's a good Ch'an (Zen) monk."

370. A monk asked, "Two mirrors are facing each other. Which is the clearest?"

The master said, "Your eyelids hang over Mount Sumeru."

371. A monk asked, "I have just recently entered the assembly. I beg for your instruction."

³⁹⁹ See also no. 215. The metaphor is of the world of undifferentiated unity.

⁴⁰⁰ This is a question that any beginner in Ch'an (Zen) can answer.

Sư đáp: “Trời xanh! Trời xanh!”

372. Tăng hỏi: “Khi câu đầu đã nói ra nhưng câu cuối chưa nói thì thế nào?”

Sư đáp: “Ta chẳng thể gọi tên được.”

- Thỉnh thầy phân định.

- Hãy hỏi đi.

373. Tăng hỏi: “Khi cao vút khó lên thì thế nào?”

Sư đáp: “Lão tăng chẳng ở trên đỉnh cao phong.”

374. Tăng hỏi:

- Người chẳng cùng muôn pháp làm bạn là người gì?

Sư đáp:

- Chẳng phải là người.

375. Có người hỏi: “Thỉnh thầy nói một câu về tông thừa!”

Sư bảo: “Hôm nay không có tiền cho trượng quan⁴⁰¹.”

376. Tăng hỏi: “Học nhân chẳng hỏi câu đặc biệt, thỉnh thầy chẳng đáp câu đặc biệt.”

Sư bảo: “Quái lạ.”

377. Tăng hỏi: “Ngoài giáo lý ba thừa, làm sao tiếp người?”

Sư đáp: “Từ khi có thế giới này đến nay, mặt trời mặt trăng chẳng từng dời đổi.”

378. Tăng hỏi:

- Ba chỗ⁴⁰² chẳng thông, thế nào lia thức?

Sư đáp:

- Thức qua khỏi tầm với của ông⁴⁰³.

⁴⁰¹ Có thể là quan thu thuế.

⁴⁰² Ba chỗ là căn, tình và lý.

The master said, “Good Heavens!”

372. A monk asked, “What about when the first word has been stated but the last word has not yet been uttered?”

The master said, “It won’t do to call it anything.”

The monk said, “Please define it.”

The master said, “Ask me [about it].”

373. A monk asked, “What about when it is difficult to make the climb up the highest pinnacle?”

The master said, “I’m not on a high peak.”

374. A monk asked, “What sort of a person is someone who has no connection with the ten thousand dharmas?”

The master said, “Not a person.”

375. A commissioner asked, “Please say a word about the essence of the Buddhist tradition.”

The master said, “Today I have no money to give to you⁴⁰⁴.”

376. A monk asked, “I don’t have a special question. Please don’t give a special reply.”

The master said, “How extraordinary.”

377. A monk asked, “Outside the teachings of the three vehicles how do you teach people?”

The master said, “Since this world came into being, the Sun and Moon have never been replaced.”

378. A monk asked, “There is no intercourse with the three realms, how is knowledge to be left behind⁴⁰⁵?”

The master said, “Knowledge is beyond you⁴⁰⁶.”

⁴⁰³ “Khi ông nói lia tức ông không bao giờ lia được.”

⁴⁰⁴ The commissioner was probably a tax collector.

⁴⁰⁵ The three realms are senses, emotions and intellect.

⁴⁰⁶ “You’re thinking about ‘leaving it behind’ but you can never leave it behind.”

379. Tăng hỏi: “Mọi căn cơ đến tụ hợp⁴⁰⁷, con chưa hiểu việc kia⁴⁰⁸ thế nào?”

Sư đáp: “Mắt ta vốn chánh nên chẳng nói việc kia.”

380. Tăng hỏi: “Người chẳng dừng ở Tịnh độ⁴⁰⁹ là người gì?”

Sư đáp: “Ông chưa phải người ở kia.”

- Thế nào là người ở kia?

- Đã dừng.

381. Tăng hỏi:

- Thế nào là nguồn của muôn pháp?

Sư đáp:

- Đòn đồng, rui, cột.

- Học nhân chẳng lãnh hội.

- Ông chẳng lãnh hội khi đứng nhìn và khoanh tay.

382. Tăng hỏi: “Khi một vật chẳng đem đến thì thế nào?”

Sư đáp: “Buông xuống đi⁴¹⁰!”

383. Tăng hỏi:

- ‘Trên đường gặp người đạt đạo, chẳng đem nói nín đáp⁴¹¹.’
Không biết đem cái gì đáp?

Sư đáp:

- Người từ châu Trấn đến, ông chẳng được tin tức của châu Hứa.

⁴⁰⁷ Hoàn cảnh tạo ra hiện tại.

⁴⁰⁸ Xem số 278. Âm chỉ ngay đây và bây giờ (hiện tiền).

⁴⁰⁹ Là người không dừng nghỉ khi mình đạt ngộ mà tiếp tục giúp người khác chứng ngộ y như mình.

⁴¹⁰ Trong bộ Ngũ Đẳng Hội Nguyên, vị tăng hỏi là **Yen-yang Tsun-su**, một đệ tử của Triệu Châu. Sau đó vị tăng hỏi tiếp: “Đã không một vật thì làm sao buông?” Triệu Châu bảo: “Nếu thế, mang lấy đi đi!” Ngay lời này tăng liền ngộ.

⁴¹¹ Trích từ bài kệ **T’an-tao ko** của Hương Nghiêm Trí Nhàn

379. A monk asked, “All different kinds of workings have come together⁴¹². It’s not clear to me, what is the fact that is ‘there⁴¹³’?”

The master said, “My eyes have always been quite good so I don’t talk about the fact that is ‘there’.”

380. A monk asked, “What sort of person is it that does not stop in the Pure Land⁴¹⁴?”

The master said, “You’re not a person who is ‘there’.”

The monk said, “What is a person who is ‘there’?”

The master said, “Stopped!”

381. A monk asked, “What is the origin of the ten thousand dharmas?”

The master said, “Ridgepole, rafters, joists, pillars.”

The monk said, “I don’t understand.”

The master said, “You don’t understand standing at attention with folded hands.”

382. A monk asked, “What about it when I don’t have anything?”

The master said, “Throw it away⁴¹⁵!”

383. A monk asked, “When meeting a person of attainment on the road, greet him with neither words nor silence⁴¹⁶.” It’s not clear to me, how do you greet him?”

The master said, “From a person who comes from Ch’en-chou, you cannot get news about Hsu-chou.”

⁴¹² The interpenetrating circumstances that constitute the present.

⁴¹³ See no. 278. These words have special stress on this that is here and now.

⁴¹⁴ A person who does not rest content with their own enlightenment but works to help other people have the same experience does not “stop at the Pure Land.”

⁴¹⁵ In the Compendium of the Five Lamps (Wu-teng Hui-yuan; Goto Egen) the questioner was Yen-yang Tsun-su (Ganyo Sonshuku), who was one of the heirs of Chao-chou (Joshu). In the Compendium it is recorded that he goes on to say, “I do not have anything, what is there to throw away?” Chao-chou (Joshu) then said, “In that case, take it away with you.” At these words Yen-yang was enlightened.

⁴¹⁶ This is from the poem T’an-tao ko (*Tandoka*) by the Ch’an (Zen) master Hsiang-yen Chih-hsien (Kyogen Chikan).

384. Tăng hỏi:

- Mở miệng là hữu vi, thế nào là vô vi?

Sư chỉ vào tay, bảo:

- Đây là vô vi.
- Đó là hữu vi, thế nào là vô vi?
- Vô vi.
- Đó là hữu vi.
- Là hữu vi.

385. Sư dạy chúng:

- Một chữ Phật ta chẳng thích nghe.

386. Tăng hỏi: “Hòa thượng có vì người hay không?”

Sư đáp: “Phật, Phật.”

387. Tăng hỏi:

- Tột cùng hiện nay, thế nào là chỗ đích xác?

Sư đáp:

- Tột cùng hiện nay, chớ hỏi cái kia.
- Thế nào là đúng?
- Đã bảo ông chớ hỏi.
- Làm sao được thấy?
- Lớn mà không có ngoài, nhỏ mà không có trong.

388. Tăng hỏi: “Khi lia bốn câu và bật trăm chẳng phải⁴¹⁷ (ly tứ cú tuyệt bách phi) thì thế nào?”

Sư đáp: “Lão tăng chẳng hiểu cái chết.”

- Đó là việc tự tánh⁴¹⁸ của hòa thượng.
- Có thể như thế.
- Thỉnh hòa thượng chỉ dạy.

⁴¹⁷ Xem số 9.

⁴¹⁸ Xem số 12.

384. A monk asked, “Opening the mouth is doing something, what is doing nothing?”

The master pointed to his hand and said, “This is doing nothing.”

The monk said, “That is doing something, what is doing nothing?”

The master said, “Doing nothing.”

The monk said, “That is doing something.”

The master said, “It is doing something.”

385. The master instructed the assembly saying, “I don’t like to hear the word ‘Buddha’.”

386. A monk asked, “Do you help people or not?”

The master said, “Buddha! Buddha!”

387. A monk asked, “Completely doing away with the world, what is that clearly stands out?”

The master said, “If the world has been completely done away with, don’t ask about it.”

The monk said, “What stands out?”

The master said, “I said, ‘don’t ask’.”

The monk said, “How can it be seen?”

The master said, “Its greatness has no outside; its smallness has no inside.”

388. A monk asked, “What about when the four statements are left behind and the one hundred negations are gone beyond⁴¹⁹?”

The master said, “I cannot know about death.”

The monk said, “That is the fact of your own nature⁴²⁰.”

The master said, “Maybe so.”

The monk said, “Please instruct me.”

⁴¹⁹ See no. 9.

⁴²⁰ See also no. 12.

- Đã lia bốn câu và bặt trăm chẳng phải thì đem cái gì chỉ dạy?

389. Tăng hỏi:

- Thế nào là gia phong của hòa thượng?

Sư đáp:

- Trong không một vật, ngoài không chỗ cầu.

390. Tăng hỏi:

- Thế nào là về nguồn được chỉ⁴²¹?

Sư đáp:

- Đáp ông liền trái.

391. Tăng hỏi: “Thế nào là tâm nghi?”

Sư đáp: “Đáp ông liền trái.”

392. Tăng hỏi: “Người xuất gia có phải thế tục chăng?”

Sư đáp: “Xuất gia tức là tọa chủ; nhưng xuất cùng chẳng xuất, lão tăng chẳng thềm để ý.”

- Vì sao chẳng thềm để ý?

- Như thế mới là xuất gia.

393. Tăng hỏi: “Khi không thầy không trò thì thế nào?”

Sư đáp: “Trí tánh vô lậu vốn tự đầy đủ.”

Lại bảo: “Đây chính là không thầy không trò.”

394. Tăng hỏi:

- Khi chẳng thấy bờ mé⁴²² thì thế nào?

Sư đáp:

- Tại sao ông lại muốn như vậy?

⁴²¹ Trích Tín Tâm Minh. Xem số 357.

⁴²² Xem số 164

The master said, “If the four statements are left behind and the one hundred negations are gone beyond, what instruction is there?”

389. A monk asked, “What is your ‘family custom’?”

The master said, “Having nothing inside, seeking for nothing outside.”

390. A monk asked, “What is ‘By returning to the root the essence is attained⁴²³’?”

The master said, “To answer [you] is to deviate.”

391. A monk asked, “What is a ‘doubting mind’?”

The master said, “To answer [you] is to deviate.”

392. A monk asked, “Does a man who has left home become a householder or not?”

The master said, “To ‘leave home’ is to be a monk; but I don’t pay attention to either ‘leaving home’ or ‘not leaving home’.”

The monk said, “Why don’t you pay attention?”

The master said, “To do so is to leave home.”

393. A monk asked, “What about when there is neither master nor disciple?”

The master said, “The ‘uncontaminated wisdom nature’ is possessed from the beginning.”

Later he said, “This is being without master and disciple.”

394. A monk asked, “What about when ‘no boundaries is visible⁴²⁴’?”

The master said, “Why do you want to do that?”

⁴²³ From the Trust in Mind (Hsin-hsin ming). See also no. 357.

⁴²⁴ See also no. 164.

395. Tăng hỏi: “Khi lắng mà chẳng trong, lẫn (có bùn) mà chẳng đục thì thế nào?”

Sư đáp: “Chẳng trong chẳng đục.”

- Là gì?
- Thật đáng thương!
- Thế nào là thông suốt tất cả chỗ?
- Là hản thiên kim cang⁴²⁵.

396. Tăng hỏi:

- Thế nào là báu trong túi⁴²⁶?

Sư đáp:

- Có thứ gì mà ông không ưa?
- Khi dùng chẳng hết thì sao?
- Trong nhà mình có thấy có giá trị chẳng?

Lại bảo:

- Có dùng thì đắt giá, chẳng dùng thì giá rẻ.

397. Tăng hỏi: “Thế nào là ý đích thực của tổ sư?”

Sư khạc nhổ [như thể đang bệnh].

Hỏi: “Việc trong kia thế nào⁴²⁷?”

Sư lại nhổ xuống đất.

398. Tăng hỏi: “Thế nào là hạnh sa-môn?”

Sư đáp: “Lìa sa-môn hạnh.”

399. Tăng hỏi: “Chỗ thật nghỉ ngơi, thỉnh thầy chỉ dạy!”

Sư đáp: “Chỉ ra tức chẳng nghỉ.”

400. Tăng hỏi: “Khi không hỏi thì thế nào?”

⁴²⁵ Xem số 112.

⁴²⁶ Xem số 361.

⁴²⁷ Xem số 379.

395. A monk asked, “Clear yet not pure, muddy yet not turbid — what about this?”

The master said, “Not pure, not turbid.”

The monk said, “What is that?”

The master said, “What a pity.”

The monk said, “What is ‘travelling through the world’?”

The master said, “Leaving ‘diamond Ch’an⁴²⁸!’”

396. A monk asked, “What is ‘the treasure in the lining of the robe⁴²⁹’?”

The master said, “What do you dislike?”

The monk said, “What about when the action is not thorough-going?”

The master said, “Do you put a value on your own family?”

Later the master said, “If you act, it is expensive; if you do not act, it is cheap.”

397. A monk asked, “What is the Patriarch’s clear and obvious mind?”

The master drooled [as if he were sick].

The monk said, “What is the fact of ‘there⁴³⁰’?”

The master spat on the ground.

398. A monk asked, “What is the practice of a sangha member?”

The master said, “Leaving practice behind.”

399. A monk asked, “Please point out the state of ‘true ease’.”

The master said, “Pointing it out makes it uneasy.”

400. A monk asked, “What about when I have no questions?”

⁴²⁸ See no. 112.

⁴²⁹ See no. 361.

⁴³⁰ See also no. 379.

Sư đáp: “Ông lệch khỏi lời nói bình thường.”

401. Tăng hỏi: “Khi bốn núi⁴³¹ bức bách nhau thì thế nào?”

Sư đáp: “Không lộ dấu vết⁴³².”

402. Tăng hỏi:

- Khi đến trong ấy⁴³³ nói chẳng được thì thế nào?

Sư đáp:

- Chẳng có điều gì để nói.

- Làm sao để nói?

- Nói chỗ chẳng thể nói được.

403. Tăng hỏi: “Tất cả câu nói trọn chẳng ra khỏi giới hạn [suy nghĩ của mình]. Thế nào là việc ra ngoài giới hạn?”

Sư gọi sa di Văn Viễn. Văn Viễn ứng thình: “Dạ!”

Sư bảo: “Bây giờ là mấy giờ rồi?”

404. Tăng hỏi:

- Thế nào là thầy của Tỳ-lô⁴³⁴?

Sư bảo:

- Chớ nói lời thế tục.

405. Tăng hỏi: “‘Chỉ đạo không khó, chỉ e chọn lựa⁴³⁵.’ Thế nào là được chẳng chọn lựa?”

Sư đáp: “Trên trời dưới đất, chỉ ta tôn quý nhất⁴³⁶.”

- Đây vẫn là chọn lựa.

⁴³¹ Xem số 227.

⁴³² “Dù ta có thoát ra nhưng không để lộ dấu vết.”

⁴³³ “Trong ấy” đi đôi với “trong kia” và chỉ chỗ sở ngộ.

⁴³⁴ Xem số 268, 292.

⁴³⁵ Trích Tín Tâm Minh. Xem số 32.

⁴³⁶ Lời của đức Phật khi mới đản sinh. Xem số 157.

The master said, “You deviate from everyday talk.”

401. A monk asked, “What about when the four mountains close in on each other?”⁴³⁷

The master said, “There are no signs of escape⁴³⁸.”

402. A monk asked, “What about it when upon arriving ‘here’⁴³⁹ nothing can be said?”

The master said, “Nothing can be said.”

The monk said, “What shall I call it?”

The master said, “That about which nothing can be said.”

403. A monk asked, “All possible verbal expressions completely fail to go beyond limits [of one’s own thinking]. What is the fact that is beyond limits?”

The master called to his attendant **Wen-yuan (Bun’en)**. Wen-yuan answered, “Yes?”

The master said, “What time is it?”

404. A monk asked, “What is the teacher of Vairocana⁴⁴⁰?”

The master said, “Don’t use profanity.”

405. A monk asked, “‘There’s nothing difficult about the True Way, just refrain from picking and choosing’⁴⁴¹.’ What is ‘not picking and choosing’?”

The master said, “‘In Heaven above and Earth below, I alone am honoured’⁴⁴².”

The monk said, “That is still ‘picking and choosing’.”

⁴³⁷ See also no. 227.

⁴³⁸ “Though I escape, there are no signs of escape.”

⁴³⁹ “Here” is the counterpart of “there” and indicates the realm of enlightenment.

⁴⁴⁰ See nos. 268, 292.

⁴⁴¹ From the Trust in Mind (Hsin-hsin ming). See also no. 32.

⁴⁴² The words said to have been spoken by Shakyamuni Buddha when he was born. See also no. 157.

- Gã quê dốt! Chỗ nào là chọn lựa?

406. Tăng hỏi:

- Thế nào là người ra ngoài ba cõi⁴⁴³?

Sư đáp:

- Ngặt vì lão tăng ở trong ba cõi.

407. Tăng hỏi: “Người biết ‘có’ và biết ‘không’⁴⁴⁴ thì thế nào?”

Sư đáp: “Ông nếu hỏi nữa là cố truy hỏi lão tăng.”

408. Sư dạy chúng: “Hãy hướng về phương nam đi đến tùng lâm, chớ ở nơi đây.”

Có vị tăng hỏi: “Hòa thượng ở đây là chỗ nào?”

Sư đáp: “Chỗ ta ở đây là rừng củi⁴⁴⁵.”

409. Tăng hỏi: “Thế nào là thầy của Tỳ-lô?”

Sư đáp: “Tánh là đệ tử⁴⁴⁶.”

410. Tăng hỏi:

- Khi về nguồn được chỉ thì thế nào?

- Thật lắng xăng!

- Kính thăm thầy.

-“Kính thăm thầy” từ chỗ nào khởi⁴⁴⁷?

411. Tướng công họ Lưu vào viện gặp Sư đang quét đất, ông hỏi: “Thầy là đại thiện tri thức⁴⁴⁸ vì sao lại quét bụi?”

⁴⁴³ Là dục giới, sắc giới và vô sắc giới.

⁴⁴⁴ “Có” và “không” nằm trong tứ cú. Xem số 9.

⁴⁴⁵ “Sài lâm”, tức không phải “tùng lâm” chỉ cho thiền viện.

⁴⁴⁶ Theo giáo sư Akitsuki có thể hiểu là “Ta là đệ tử.”

⁴⁴⁷ Xem số 192.

⁴⁴⁸ Ở đây có hai nghĩa:

- người chứng đạo không phân biệt sạch dơ, sao lại quét bụi;

- một bậc thầy sao phải lao động quét đất.

The master said, "You stupid oaf! Where is the 'picking and choosing' in it?"

406. A monk asked, "What is a person who is outside the three worlds⁴⁴⁹?"

The master said, "But I am inside the three worlds."

407. A monk asked, "What about a person who is aware of 'is' and 'is not'⁴⁵⁰."

The master said, "If you ask again you will be purposefully questioning me."

408. The master instructed the assembly saying, "Don't stay here, get yourselves to the 'forests' in the south."

A monk asked, "What kind of place is it where you are?"

The master said, "Where I am there is brushwood⁴⁵¹."

409. A monk asked, "What is the teacher of Vairocana?"

The master said, "Reality is a disciple⁴⁵²."

410. A monk asked, "What about when 'By returning to the root the essence is attained'?"

The master said, "That's being very hasty."

The monk said, "Thank you."

The master said, "Where does that 'thank you' come from⁴⁵³?"

411. Lin Hsiang-k'ung (Ryu Shoko) came to the temple, saw the master sweeping the ground and asked, "You are an accomplished person⁴⁵⁴, why are you sweeping the dusts?"

⁴⁴⁹ The three worlds are the world of desire, of form, of no form.

⁴⁵⁰ "Is" and "is not" are two of the four statements. See no. 9.

⁴⁵¹ In contrast to the forest which are Ch'an monasteries.

⁴⁵² Professor Akitsuki suggests it may read, "You are a disciple".

⁴⁵³ See also no. 192.

⁴⁵⁴ The double meaning is that a master does not discriminate between dirty and clean or that a master does not do such menial work.

Sư đáp: “Bụi từ ngoài đến⁴⁵⁵.”

412. Tăng hỏi:

- Khi kiếm bén ra khỏi vỏ thì thế nào?

Sư đáp:

- Đen.

- Xin hỏi thẳng, làm thế nào biện rõ trắng đen?

- Ta không phí thì giờ vì việc ấy.

- Thầy làm thế nào ứng xử với người đang đứng khoanh tay trước mặt⁴⁵⁶?

- Ngay khi ta thấy tay ông khoanh.

- Khi chằng khoanh tay thì thế nào?

- Ai là kẻ tay chằng khoanh?

413. Tăng hỏi:

- Thế nào là chỗ đắc lực của sa-môn?

Sư đáp:

- Ông ở chỗ nào mà chằng đắc lực?

414. Tăng hỏi: “Thế nào là chỗ hòa thượng chỉ dạy học nhân?”

Sư đáp: “Trước mắt ta không có học nhân.”

- Nếu như thế ấy thầy chằng ra đời⁴⁵⁷.

Sư liền kính chào.

415. Tăng hỏi:

- Ý tổ và ý giáo là đồng hay khác?

Sư nắm tay lại đặt trên đầu.

Tăng thưa:

- Hòa thượng vẫn còn có cái ấy⁴⁵⁸ sao?

⁴⁵⁵ “Chính ông mang vào trong tâm.”

⁴⁵⁶ Vị tăng đang nói về mình.

⁴⁵⁷ Làm thầy giúp người.

⁴⁵⁸ “Còn dùng thủ thuật để chỉ dạy.”

The master said, “They’ve come from the outside⁴⁵⁹.”

412. A monk asked, “What about when the sharp sword is drawn from its scabbard?”

The master said, “Black.”

The monk said, “I have asked straightforwardly, how do you discern ‘white’?”

The master said, “I don’t have any time to waste [on that].”

The monk said, “How do you deal with the man with folded hands who is in front of you⁴⁶⁰?”

The master said, “As soon as I see your folded hands.”

The monk said, “What about it when there are no folded hands?”

The master said, “Who is it that has no folded hands?”

413. A monk asked, “Where can a sangha member be of service?”

The master said, “Where can you not be of service?”

414. A monk asked, “What is the place that you instruct your disciples about?”

The master said, “There is no disciple in front of me.”

The monk said, “In that case, you have not come out into the world⁴⁶¹.”

The master took his leave.

415. A monk asked, “Is the mind of the Patriarch and the mind of the scriptures the same or different?”

The master made a fist and put it on his head.

The monk said, “Do you still have that⁴⁶²?”

⁴⁵⁹ “You’ve brought them (in) with you.”

⁴⁶⁰ The monk is referring to himself.

⁴⁶¹ To become a master to help people.

⁴⁶² “Do you still have that artifice of teaching?”

Sư giờ mũ để xuống bảo:

- Ông muốn nói với lão tăng cái gì?

416. Tăng hỏi:

- Khi tâm chẳng dừng chẳng trụ thì thế nào?

Sư đáp:

- Là vật sống, nhưng [nói về] cái ấy tức bị tâm thức sai khiến.

- Thế nào chẳng bị tâm thức sai khiến?

Sư liền cúi đầu.

417. Tăng hỏi: “Đạo từ đâu sanh?”

Sư đáp: “Cái ấy⁴⁶³ là sanh, nhưng đạo chẳng thuộc sanh diệt.”

- Phải là thiên nhiên hay không?

- Cái ấy là thiên nhiên, đạo thì chẳng như thế.

418. Tăng hỏi:

- Ý của tổ và ý của giáo là đồng hay khác?

Sư đáp:

- Nếu ông lãnh hội được ý của tổ liền lãnh hội ý của giáo.

419. Tăng hỏi:

- Thế nào là đi trong dị loại (Cái dụng của sai biệt trong tính bình đẳng)?

Sư đáp:

- Ấn-bộ-lâm, án-bộ-lâm⁴⁶⁴.

420. Tăng hỏi: “Khi cao vót khó lên thì thế nào?”

Sư đáp: “Lão tăng tự đang ở chót đảnh.”

- Làm thế nào ứng phó khi đường Tào Khê⁴⁶⁵ dốc đứng?

⁴⁶³ Điều ông nói.

⁴⁶⁴ Câu chú. Xem số 98.

⁴⁶⁵ Chỉ cho Lục Tổ Huệ Năng.

The master took his cap off and said, "What is it that you have to say to me?"

416. A monk asked, "What about it when the mind neither stops nor moves on?"

The master said, "It's alive! But [saying] that is obviously making use of it with the intellect."

The monk asked, "How can you not make use of it with the intellect?"

The master bowed his head.

417. A monk asked, "From what is the Way born?"

The master said, "That⁴⁶⁶ would be being born, but the Way is not subject to birth and death."

The monk said, "Isn't that nature?"

The master said, "That is nature, however the Way is not so."

418. A monk asked, "Are the mind of the Patriarch and the mind of the scriptures the same or different?"

The master said, "If you can understand the mind of the Patriarchs, you will understand the mind of the scriptures."

419. A monk asked, "What is the action of difference in sameness?"

The master said, "An-bu-un-la⁴⁶⁷ (An-bu-rin-patsu)!"

420. A monk asked, "What about when the high pinnacle is difficult to climb?"

The master said, "I myself am on the mountain."

The monk said, "How do you deal with the steepness of Ts'ao-ch'i (Sokei) road⁴⁶⁸?"

⁴⁶⁶ What you say.

⁴⁶⁷ A tantric mantra. See no. 98.

⁴⁶⁸ The Sixth Patriarch Hui-neng (Eno).

- Tào Khê không phải đường tốt.
- Gần đây vì sao chẳng có ai đến được?
- Vì đường cao vót.

421. Tăng hỏi:

- Thế nào là trắng bấu ngay giữa trời⁴⁶⁹?

Sư đáp:

- Lỗ tai lão tăng bị lấp bít.

422. Tăng hỏi: “Khi mảy may có sai⁴⁷⁰ thì thế nào?”

Sư đáp: “Thô.”

- Khi ứng cơ thì thế nào?
- Mòi.

423. Tăng hỏi: “Thế nào là hạnh sa-môn?”

Sư xòe tay phẩy áo.

424. Tăng hỏi:

- Chỗ mạng sống của Tổ Phật chẳng đoạn dứt thì thế nào⁴⁷¹?

Sư đáp:

- Không người **biết**.

425. Tăng hỏi: “Con chưa hiểu quyền cơ⁴⁷² gọi là gì?”

Sư đáp: “Gọi là quyền cơ.”

426. Tăng hỏi: “Học nhân mới vào tông lâm chẳng lãnh hội, xin thầy chỉ dạy?”

Sư bảo: “Ông đã vào tông lâm. Điều gì hơn việc ấy thì chẳng phải lãnh hội.”

⁴⁶⁹ Tăng hỏi về chúng ngộ.

⁴⁷⁰ Xem số 183.

⁴⁷¹ Xem số 234.

⁴⁷² Cách thức chỉ dạy giúp người được chúng ngộ.

The master said, "Ts'ao-ch'i's road is no good."

The monk said, "Why is it that no one arrives there these days?"

The master said, "Because it is a high pinnacle."

421. A monk asked, "What is the precious moon in the sky⁴⁷³?"

The master said, "My ears are all clogged up."

422. A monk asked, "What about when there is a 'hair's breadth of differentiation⁴⁷⁴?"

The master said, "Course."

The monk said, "What about when the situation is responded to?"

The master said, "Bending."

423. A monk asked, "What is the practice of a sangha member?"

The master brushed off his clothes.

424. A monk asked, "What about that which is continuous between the Buddhas and Patriarchs⁴⁷⁵?"

The master said, "No one knows about it."

425. A monk asked, "It's not clear to me, what is a 'temporary expediency'⁴⁷⁶ to be called?"

The master said, "A 'temporary expediency'."

426. A monk asked, "I have recently entered the forest (Zen monastery) and have no understanding. I beg for your teaching."

The master said, "You have entered the forest. Any more than this is not understanding."

⁴⁷³ The monk is asking about enlightenment.

⁴⁷⁴ See also no. 183.

⁴⁷⁵ See also no. 234.

⁴⁷⁶ A teaching device to help people experience enlightenment.

427. Tăng hỏi:

- Bậc cổ đức từ trước đem gì để chỉ dạy người?

Sư đáp:

- Nếu ông không hỏi, lão tăng cũng chẳng biết có cổ đức.
- Thỉnh thầy chỉ dạy.
- Lão tăng chẳng phải cổ đức.

428. Tăng hỏi: “Hoa Phật⁴⁷⁷ chưa phát, làm sao biện rõ được chân thật?”

Sư đáp: “Là chân hay là thật⁴⁷⁸?”

- Đó là việc trên phần của người nào?
- Lão tăng có phần, xà-lê có phần.

429. Tăng hỏi: “Thế nào là Phật?”

Sư bảo: “Ông là người nào?”

430. Tăng hỏi: “Khi con đường thẳng tắt trước mặt thì thế nào?”

Sư đáp: “Đường thẳng tắt thì ngay trước mặt.”

431. Tăng hỏi:

- Thế nào là trong huyền mà chẳng đoạn huyền⁴⁷⁹?

Sư đáp:

- Ông hỏi ta là chẳng đoạn huyền.

432. Tăng hỏi: “Khi hoa Phật chưa phát, thế nào biện rõ được chân thật?”

Sư đáp: “Đã phát.”

- Con chưa hiểu là chân hay là thật?
- Chân tức thật, thật tức chân.

⁴⁷⁷ Giác ngộ.

⁴⁷⁸ “Điều ông nói là chân hay là thật?”

⁴⁷⁹ Xem số 38, 41 và 46.

427. A monk asked, “How have the ancient worthies of the past instructed men?”

The master said, “If it was not for your question, I would not know about the ancient worthies.”

The monk said, “Please instruct me.”

The master said, “I’m not an ancient worthy.”

428. A monk asked, “The Buddha flower⁴⁸⁰ has not yet opened, how can True Reality be discerned?”

The master said, “Is that true or real⁴⁸¹?”

The monk said, “The fact of whose nature is it?”

The master said, “I have a nature, you have a nature.”

429. A monk asked, “What is Buddha?”

The master said, “Who are you?”

430. A monk asked, “What about it when the road is directly ahead?”

The master said, “The road is directly ahead.”

431. A monk asked, “What is the unending depth of the Deep⁴⁸²?”

The master said, “Your questioning me is the unending depth.”

432. A monk said, “When the satori flower has not yet opened, how can Reality be discerned?”

The master said, “It is opened.”

The monk said, “It’s not clear to me, is it ‘true’ or is it ‘real’?”

The master said, “True is real, real is true.”

⁴⁸⁰ Enlightenment.

⁴⁸¹ “Is what you say ‘true’ or ‘real’?”

⁴⁸² See nos. 38, 41 and 46.

433. Tăng hỏi: “Có người nào chẳng đền đáp bốn ân trong ba cõi⁴⁸³ hay không?”

Sư đáp: “Có.”

- Là người nào?

- Chính ông cô phụ ân đức này.

434. Tăng hỏi: “Kẻ nghèo này đến, thầy đem vật gì cho họ?”

Sư đáp: “Ông chẳng thiếu thốn.”

435. Tăng hỏi: “Thế nào là ông chủ chính của châu Triệu?”

Sư đáp: “Lão tăng là Tùng Thẩm.”

436. Có bà già hỏi:

- Già này là thân năm chướng, làm thế nào khỏi được?

Sư bảo:

- Hãy nguyện cho mọi người sanh lên trời và nguyện cho già này chìm mãi nơi biển khổ.

437. Tăng hỏi:

- Khi trăng sáng giữa trời thì thế nào?

Sư đáp:

- Ông vẫn là kẻ ở thêm bậc⁴⁸⁴.

- Tỉnh thầy tiếp cho con qua khỏi thêm bậc.

- Khi trăng đã xuất hiện, hãy đến gặp ta.

438. Có lúc Sư dạy chúng: “Lão tăng lúc mới đến Dục Sơn⁴⁸⁵ được một câu, từ đó đến nay được no tràn.”

⁴⁸³ Xem số 59.

⁴⁸⁴ “Ông vẫn còn nghĩ đến giác ngộ như là một bậc thang của sự hiện hữu.”

⁴⁸⁵ Xem số 209.

433. A monk asked, "Is there anyone who is not requiring the four kindnesses in the three worlds⁴⁸⁶?"

The master said, "There is."

The monk said, "Who is it?"

The master said, "You ungrateful and immoral fool!"

434. A monk asked, "This poor man has come, what will you give him?"

The master said, "You are not lacking."

435. A monk asked, "What is the true master of Chao-chou (Joshu)?"

The master said, "I am Ts'ung-shen."

436. An old woman asked, "I have a body with the five hindrances. How can I escape them?"

The master said, "Pray that all people are born in Heaven and pray that you yourself drown eternally in a sea of hardships."

437. A monk asked, "What about it when the clear moon is in the sky?"

The master said, "You're still a person of categories⁴⁸⁷."

The monk said, "Please lead me out of categories."

The master said, "When the moon has set, come and see me."

438. Once the master instructed the assembly saying, "When I went to Yueh-shan's⁴⁸⁸ (Yakusan's) place there was only one thing said. Yet, from then until now, my stomach has stayed full."

⁴⁸⁶ See no. 59.

⁴⁸⁷ "You still think of enlightenment in terms of a 'stage' of being."

⁴⁸⁸ See no. 209.

ĐỐI CƠ KHÁM BIỆN

439. Nhân Sư đang ngồi thiền trong thất, chủ sự báo vua đến viếng thăm.

Xong, kẻ thân cận hỏi:

- Vua đến, vì sao chẳng đứng dậy?

Sư bảo:

- Ông chẳng hiểu. Lão tăng ở đây người bậc hạ đến thì ra cổng tiếp, người bậc trung đến thì xuống giường tiếp, người bậc thượng đến thì ở trên giường tiếp. Ta chẳng thể gọi vua là người bậc trung hay bậc hạ, e hạ thấp vua.

Vua vui vẻ khi nghe lời ấy, ân cần mời vào cung ba lần cúng dường.

440. Nhân Sư hỏi viên ngoại họ Chu:

- Ngài có mộng thấy Lâm Tế⁴⁸⁹ hay không?

Viên ngoại giơ nắm tay lên. Sư bảo:

- Thấy bên nào?

- Thấy bên này.

- Chỗ nào thấy Lâm Tế?

Viên ngoại không đáp được.

Sư hỏi viên ngoại:

- Ở đâu đến?

Viên ngoại thưa:

- Chưa từng đến, chưa từng đi.

- Dù chẳng phải con quạ già, nó bay đến rồi bay đi.

441. Sư dạy chúng:

- 'Vừa có phải quấy, lẫn xăng mắt tâm⁴⁹⁰'. Các ông có đáp thoại hay không?

⁴⁸⁹ Lâm Tế Nghĩa Huyền (?-866) đệ tử của Hoàng Bá Hi Vận.

⁴⁹⁰ Trích Tín Tâm Minh.

POEMS & RECORDS from PILGRIMAGES

439. Once, while the master was in his room doing meditation, the head monk came to him and said, “The king has come to pay respects.”

After the king had paid homage and left, one of his attendants asked, “The king came here, why didn’t you rise?”

The master said, “You don’t understand. Where I am, when a man of low standing comes I meet him at the gate. When a man of middle standing comes I leave my seat to greet him. When a man of superior standing comes I greet him without leaving my seat. How could I say that the king is a man of middle or low standing? I am chary of slighting the king.”

The king was pleased [to hear this] and gave offerings as thanks to the master three times.

440. The master once asked Chou Yuan-wai (Shu Ingai), “Have you ever seen Lin-chi (Rinzai)⁴⁹¹ in one of your dreams or not?”

Chou raised his fist. The master said, “What side are you looking at?”

Chou said, “I’m looking at this side.”

The master said, “Where do you see Lin-chi?”

Chou was silent. The master said, “Where have you come from?”

Chou said, “I neither come nor go.”

The master said, “Though not an old crow, it has flown here and flies away.”

441. The master instructed the assembly saying, “‘If even a little there is good and bad, in the confusion mind is lost’⁴⁹². Then do you have anything to say in reply to this or not?”

⁴⁹¹ Lin-chi I-hsuan (Rinzai Gigen, d. 866) was a disciple of Huan-po Hsi-yuh (Obaku Kiun).

⁴⁹² From the Trust in Mind (Hsin-hsin ming).

Sau, có vị tăng thuật lại cho Lạc Phổ⁴⁹³, Lạc Phổ gõ răng [để trả lời].

Lại thuật lại cho Vân Cư⁴⁹⁴, Vân Cư bảo: “Có cái gì cần trả lời ở đây?”

Vị tăng thuật lại cho Sư, Sư bảo: “Phương nam có nhiều người táng thân mất mạng.”

Tăng thưa: “Thỉnh hòa thượng giải thích.”

Sư vừa thuật lại, vị tăng chỉ ngay ông tăng đứng bên cạnh nói: “Ông thầy này đã ăn cơm no, làm sao thầy nói năng với y được?”

Sư liền thôi [không giải thích nữa].

442. Nhân Sư đang xem kinh Kim Cang, vị tăng hỏi: “Tất cả chư Phật và Vô thượng Bồ-đề của chư Phật đều từ kinh này ra, kinh này là kinh nào?”

Sư đáp: “Kinh Kim Cang Bát-nhã Ba-la-mật: Tôi nghe như vậy, một thuở nọ Phật ở Xá Vệ.”

Tăng thưa: “Chẳng phải.”

Sư bảo: “Ta không thể tự sắp xếp lại lời kinh được.”

443. Nhân vị tăng từ già ra đi, Sư bảo:

- Xà-lê đi ra ngoài, chợt có người hỏi có thấy Triệu Châu chăng, ông làm sao đối đáp?

Tăng thưa:

- Chỉ nói có gặp.

Sư bảo:

- Lão tăng là một con lừa, ông làm sao gặp?

Tăng không đáp được.

444. Sư hỏi một vị tăng mới đến: “Từ đâu đến đây?”

⁴⁹³ Lạc Phổ Nguyên An (834-898), đệ tử của Giáp Sơn Thiện Hội, ở Lễ Châu, Hồ Nam.

⁴⁹⁴ Vân Cư Đạo Ứng (?-902), đệ tử của Động Sơn Lương Giới, ở U Châu, Giang Tây.

Afterwards there was a monk who brought this up to Lo-p'u (Rakuho)⁴⁹⁵. Lo-p'u clacked his teeth [in reply].

Later the monk brought it up to Yun-chu (Ungo)⁴⁹⁶. Yun-chu said, "What need is there to reply?"

The monk reported these things to the master. The master said, "In the south there are many men who destroy their bodies and give up their lives."

The monk said, "Please explain."

The master started to explain but the monk pointed to another monk who was standing nearby and said, "That monk has already eaten his fill, how will you speak to him?"

The master desisted [in his explanation].

442. Once while the master was reading the Vajracchedika Sutra a monk asked, "All the Buddhas and the Perfect Wisdom of all the Buddhas can all be attained from this sutra.' What is this sutra?"

The master said, "Diamond Prajna-paramita Sutra. Thus I have heard. Once the Buddha was in Sravasti "

The monk said, "That's not right."

The master said, "I can't amend the scriptures on my own."

443. Once when a monk was leaving, the master said, "You're leaving. If someone asks you, 'Have you seen Chao-chou (Joshu) or not?', how will you reply to him?"

The monk said, "I will just say, 'I met him'."

The master said, "I am a donkey. How do you meet me?"

The monk had no answer.

444. The master asked a newcomer, "Where have you come from?"

⁴⁹⁵ Lo-p'u Yuan-an (Rakuho Genan, 834-898) was a disciple of Chia-shan Shanhui (Kassan Zenne). He lived in Li-chou (Rei-shu) in Hunan.

⁴⁹⁶ Yun-chu Tao-ying (Ungo Doyo, d. 902) was a disciple of Tung-shan Liang chien (Tozan Ryokai). He lived in Hung-chou (Koshu) in Kiangsi.

Tăng thưa: “Từ phương nam đến.”

- Lại biết có cổng châu Triệu chẳng?
- Thầy biết có kẻ chẳng qua khỏi cổng chẳng?

Sư quát to bảo:

- Gã bàn muối lậu này⁴⁹⁷!

Lại bảo tiếp:

- Huynh đệ! Cổng châu Triệu cũng khó qua.
- Thế nào là cổng châu Triệu?
- Cầu đá.

445. Có vị tăng từ Tuyết Phong⁴⁹⁸ đến, Sư bảo:

- Thượng tọa chớ trụ trong đây. Chỗ lão tăng ở đây chỉ là chỗ lánh nạn. Phật pháp trọn ở phương nam.

Tăng thưa:

- Phật pháp há có nam bắc sao?
- Dù cho ông đến từ Tuyết Phong và Vân Cư⁴⁹⁹, ông cũng chỉ là kẻ vác bèo.
- Con chưa hiểu việc bên kia⁵⁰⁰ thế nào?
- Ông nhân gì ban đêm đến đái trên giường⁵⁰¹?
- Sau khi thấu suốt⁵⁰² thì thế nào?
- Lại là ỉa cứt⁵⁰³.

⁴⁹⁷ Xem số 272.

⁴⁹⁸ Xem tiểu sử.

⁴⁹⁹ Xem số 441.

⁵⁰⁰ Phật pháp phương nam.

⁵⁰¹ Triệu Châu chế nhạo vị tăng.

⁵⁰² Sau khi chứng ngộ.

⁵⁰³ “Việc ông chứng ngộ chẳng phải điều gì mới lạ.”

The monk said, "From the south."

The master said, "Well, are you aware that there is a barrier of Chao-chou (Joshu)?"

The monk said, "Are you aware that there are those who don't cross the barrier?"

The master said, "You salt peddler⁵⁰⁴!"

Later he said, "Brothers, the barrier of Chao-chou is hard to pass through."

Someone said, "What is the 'barrier of Chao-chou'?"

The master said, "The stone bridge."

445. There was a monk who had come from Hsueh-feng's (Seppo's)⁵⁰⁵ place.

The master said, "Don't stay at this place. Where I am is only a place where we keep out of the way of difficulties. The Buddha-Dharma is entirely in the south."

The monk said, "How can there be north and south in the Buddha-Dharma?"

The master said, "Even though you have just come from Hsueh-feng and Yun-chu (Ungo)⁵⁰⁶, you are still only a 'pole carrier'."

The monk said, "It is not clear to me, what about the affairs down there?"⁵⁰⁷

The master said, "How come you wet your bed at night⁵⁰⁸?"

The monk said, "What about after there is penetration⁵⁰⁹?"

The master said, "It's still a pile of shit⁵¹⁰."

⁵⁰⁴ See also no. 272.

⁵⁰⁵ See Biography.

⁵⁰⁶ See no. 441.

⁵⁰⁷ The Buddha-dharma in the south?

⁵⁰⁸ Chao-chou is deriding the monk's Ch'an (Zen) as not thoroughgoing.

⁵⁰⁹ After there is enlightenment.

⁵¹⁰ "Your enlightenment would still be nothing special."

446. Sư dạy chúng: “Ở chỗ ta ở có sư tử ra khỏi hang, cũng có sư tử ở trong hang. Chỉ là khó được sư tử con.”

Lúc đó có vị tăng khảy tay để đáp thoại. Sư bảo:

- Là gì?

- Sư tử con.

- Ta gọi sư tử con, sớm là tội lỗi rồi. Ông có thể nhảy một bước khác nữa chăng?

447. Sư hỏi vị tăng mới đến:

- Từ đâu đến?

Tăng thưa:

- Từ Tuyết Phong đến.

- Tuyết Phong có lời gì dạy người?

- Hòa thượng thường nói: ‘Trọn mười phương thế giới là một con mắt của sa môn, mọi người các ông nhằm chỗ nào ỉa?’

- Xà-lê nếu trở lại nơi ấy, hãy cầm cái xẻng này theo

448. Nhân Sư đang xả y chia cho đại chúng, có vị tăng liền hỏi: “Hòa thượng xả hết cho đại chúng, vậy dùng cái gì?”

Sư gọi bảo:

- Kẻ châu Hồ!

Tăng ứng thình:

- Dạ!

Sư bảo:

- Ông đang dùng cái gì?

449. Sư dạy chúng: “Chưa có thế giới, sớm có tánh này; khi thế giới hoại, tánh này chẳng hoại.”

Có vị tăng hỏi: “Thế nào là tánh này?”

Sư đáp:

- Năm uẩn bốn đại.

- Đây vẫn là hoại, thế nào là tánh này?

- Bốn đại năm uẩn.

446. The master instructed the assembly, “At my place there is a lion that comes out of the cave, and a lion that stays in the cave. Yet, it’s difficult to have a cub.”

At that time a monk snapped his fingers as a reply.

The master said, “What’s that?”

The monk said, “A cub.”

The master said, “If I say it’s a cub, there is immediately transgression. Can you then make another leap?”

447. The master asked a new arrival, “Where have you come from?”

The monk said, “From Hsueh-feng’s (Seppo’s) place.”

The master said, “What has Hsueh-feng been saying as instruction to people?”

The monk said, “He always says ‘Throughout the whole wide world there are one-eyed sangha members. All of you, where is it that you take a shit?’”

The master said, “If you should go back there, take this trowel with you.”

448. While the master was giving away material [to make robes] to the assembly, a monk asked, “You have completely given everything away, what will you use?”

The master said, “Man of Hu-chou!”

The monk said, “Yes?”

The master said, “What are you using?”

449. The monk instructed the assembly saying, “When the world was not, this reality was. When the world is destroyed, this reality is not destroyed.”

The monk asked, “What is this reality?”

The master said, “Five attributes, four elements.”

The monk said, “Those can still be destroyed. What is this reality?”

The master said, “Four elements, five attributes.”

450. Có vị tọa chủ ở châu Định đến, Sư hỏi:

- Đã quen sự nghiệp (tu pháp môn) gì?

Tọa chủ thưa:

- Kinh luật luận chẳng nghe mà giảng được.

Sư giơ tay chỉ ông, bảo:

- Lại giảng được cái này chẳng?

Tọa chủ mờ mịt chẳng biết.

Sư bảo:

- Dù cho ông chẳng nghe mà giảng được, cũng chỉ là một gã giảng kinh luận. Khi gặp Phật pháp ông chẳng biết gì.

- Hòa thượng ngay đây nói năng, phải là Phật pháp chẳng?

- Dù cho ông hỏi được và đáp được, thầy đều thuộc kinh luận, chẳng phải Phật pháp.

Tọa chủ im lặng không đáp.

451. Sư hỏi một cư sĩ tập tu:

- Từ đâu đến đây?

Cư sĩ đáp:

- Từ một viện ở phía bắc đến.

- Sao viện đó giống viện này?

Cư sĩ không đáp được. Có vị tăng đứng bên cạnh, Sư sai tăng đáp thay cư sĩ.

Tăng nói:

- Từ viện kia đến.

Sư cười.

Sư lại sai Văn Viễn đáp thay.

Văn Viễn nói:

- Con chưa có lời nào với Thầy.

452. Sư hỏi tọa chủ:

- Đã quen sự nghiệp (tu pháp môn) gì?

Tọa chủ thưa:

- Giảng Kinh Duy-ma.

450. There was a priest from Ting-chou (Joshu) who came to visit. The master asked him, “What practice do you undertake?”

The priest said, “Without listening to scriptures, commandments, or discourses, I understand them.”

The master raised his hand and pointed to it saying, “Well, do you understand that?”

The priest was flustered and didn’t know what to do.

The master said, “Even though you understand without listening, you are just a person who understands scriptures and disclosures. When it comes to the Buddha-Dharma, you don’t know anything about it.”

The priest said, “Your talking right now. Isn’t it the Buddha-Dharma?”

The master said, “Even though you can ask and answer questions, these are still things of the scriptures and discourses. It is not yet the Buddha-Dharma.”

The priest had no reply.

451. The master asked a traveller, “Where have you come from?”

The traveller said, “From a temple in the north.”

The master said, “How is that temple similar to this one?”

The traveller could make no reply. There was a monk who was standing nearby and the master directed him to answer for the traveller.

The monk said, “ I’ve come from that temple.”

The master laughed.

The master then directed **Wen-yuan (Bun’en)** to answer for the traveller.

Wen-yuan said, “I have not yet had words with you.”

452. The master asked a priest, “What practice have you been doing?”

The priest said, “Trying to understand the Vimalakirti-nirdesa Sutra.”

Sư bảo:

- Kinh Duy-ma nói 'Đạo tràng ở mỗi bước chân⁵¹¹.' Tọa chủ ở chỗ nào?

Tọa chủ không đáp được.

Sư sai Toàn Ích (một đệ tử của Sư) đáp thay tọa chủ.

Toàn Ích nói:

- Chỉ một câu hỏi này mà có thể nhận biết đạo tràng chẳng?

Sư bảo:

- Thân ông là đạo tràng, vậy tâm ông ở chỗ nào? Nói đi!

- Hòa thượng đang tìm tâm của học nhân.

- Phải.

- Chỉ một câu hỏi, một câu đáp; vậy là cái gì?

- Lão tăng chẳng ở trong tâm sở (không có tác ý) mà nhận biết Pháp vượt trên mắt tai mũi lưỡi thân ý.

- Đã chẳng ở trong tâm sở, hòa thượng vì cái gì tìm?

- Vì ông nói không được.

- Pháp vượt trên mắt tai mũi lưỡi thân ý, nhưng chẳng thể nhận biết. Vậy làm sao có thể nói được?

- Ăn đàm dãi của ta.

453. Sư hỏi vị tăng: "Ông từng xem kinh Pháp Hoa chẳng?"

Tăng thưa: "Dạ từng xem."

Sư bảo:

- Trong kinh nói 'Khoác nạp y và ở nơi vắng vẻ, được gọi là A-luyện-nhã⁵¹², người thế gian bị dối gạt vì điều đó.' Ông làm sao lãnh hội?

Tăng lễ bái.

Sư bảo:

- Ông có khoác nạp y chẳng?

- Có khoác.

⁵¹¹ Xem số 214.

⁵¹² Chữ Phạn có nghĩa nếp sống tu hành qui củ chỗ rừng núi thanh vắng.

The master said, "In that sutra it is said, 'The practice hall is at every step⁵¹³'. Where are you at?"

The priest couldn't answer.

The master directed Ch'uan-i (Zeneki, his disciple) to answer.

Ch'uan-i said, "Can't the practice hall be seen in that question?"

The master said, "Your body is the practice hall. Where is your mind? Try to say something."

Ch'uan-i said, "You are trying to seek out my mind."

The master said, "That's right."

Ch'uan-i said, "Just these questions and answers; what are they?"

The master said, "I am not doing anything intentionally, yet I am aware of the Dharma that goes beyond eyes, ears, nose, tongue, body and mind."

Ch'uan-i said, "If you are not doing anything intentionally, why are you seeking [for something]?"

The master said, "Because you were not able to say anything."

Ch'uan-i said, "The Dharma goes beyond eye, ear, nose, tongue, body and mind, yet is not realized. Why can't anything be said about it?"

The Master said, "Eat my saliva."

453. The master asked a monk, "Have you studied the Saddharma Pundarika Sutra?"

The monk said, "I have."

The master said, "In that sutra it says, 'To wear the robe and live in a quiet place is given the name aranya⁵¹⁴. The people of the world are deceived by it.' What do you make of it?"

The monk bowed.

The master said, "Can you put on that robe or not?"

The monk said, "It's on."

⁵¹³ See also no. 214.

⁵¹⁴ An Indian Sanskrit word for the quiet forest where the life of religious discipline is followed.

- Chớ lừa ta.
- Làm sao để chẳng lừa thầy?
- Ta tự tạo kế sống, chớ nhận đũa lừa của lão tăng.

454. Sư hỏi tọa chủ:

- Đã quen sự nghiệp (tu pháp môn) gì?

Tọa chủ thưa:

- Giảng kinh Duy-ma.
- Ai là tác giả của kinh?
- Chính là con.
- Vì sao ông lại truyền cho con cháu?

Tọa chủ không đáp được.

Một hôm Sư thượng đường, vị tăng bước ra vừa lễ bái, Sư bèn chấp tay kính chào và lui gót.

Lại một hôm khác, tăng lễ bái, Sư bảo:

- Khéo khéo hỏi.
- Thế nào là thiền?
- Hôm nay trời mát chẳng đáp thoại.

456. Sư hỏi vị tăng mới đến:

- Từ phương nào đến?

Tăng thưa:

- Không phía nào đến.

Sư bèn xoay ngược lưng phía vị tăng. Tăng lấy tọa cụ và xoay theo Sư.

Sư bảo:

- Rất tốt, không phía nào.

457. Sư hỏi vị tăng khác mới đến: “Từ nơi nào đến đây?”

Tăng thưa: “Từ phương nam đến.”

- Ngoài ba ngàn dặm⁵¹⁵ gặp nhau, chớ đùa với ta.

⁵¹⁵ Ngoài thế gian này.

The master said, "Don't deceive me."

The monk said, "How can I not deceive you?"

The master said, "I can take care of myself, don't play with my words."

454. The master asked a priest, "What practice are you doing?"

The priest said, "Learning the Vimalikirti-nirdesa Sutra."

The master said, "Who is the author of that sutra?"

The priest said, "I am."

The master said, "Why then did you transmit it to your descendants?"

The priest could not reply.

One day the master entered the hall and a monk started to come forward to ask a question. The master immediately bowed and retired.

Another time a monk came to ask a question and the master said, "Well done. Ask a question."

The monk asked, "What is Ch'an (Zen)?"

The master said, "Today is overcast, I can't reply."

456. The master asked a new arrival, "Where have you come from?"

The monk said, "From no direction."

The master turned his back on the monk. The monk picked up his bowing cloth and turned around like the master.

The master said, "That's a fine 'no direction'."

457. The master asked a new arrival, "Where have you come from?"

The monk said, "From the south."

The master said, "Having met outside the three thousand miles⁵¹⁶, don't play with me."

⁵¹⁶ Outside the world.

- Con chẳng hiểu.
- Nhật cảnh dương liễu⁵¹⁷, nhật cảnh dương liễu.

458. Phong Can⁵¹⁸ đi đến Ngũ Đài⁵¹⁹, thấy một ông già ở dưới núi.

Phong Can nói:

- Phải là Văn-thù hay không?

Ông già đáp:

- Chẳng thể có hai Văn-thù.

Phong Can liền lễ bái, ông già ẩn mất.

Có vị tăng thuật lại với Sư, Sư bảo: “Phong Can chỉ đủ một con mắt.”

Sư bèn sai bảo Văn Viễn hãy làm ông già và Sư làm Phong Can.

Sư nói: “Phải là Văn-thù hay không?”

Văn Viễn thưa: “Há có hai Văn-thù?”

Sư bảo: “Văn-thù! Văn-thù!”

459. Có hai vị tăng mới đến. Sư hỏi vị đầu tiên: “Thượng tọa từng đến đây chăng?”

Tăng thưa: “Chưa từng đến.”

Sư bảo: “Uống trà đi.”

Sư lại hỏi tiếp vị tọa chủ kia: “Từng đến đây chăng?”

Tọa chủ thưa: “Từng đến.”

Sư bảo: “Uống trà đi.”

Viện chủ hỏi: “Bạch hòa thượng, người chưa từng đến dạy y uống trà đi thì hãy gác lại; đã từng đến vì sao dạy y uống trà đi?”

Sư gọi: “Viện chủ!”

⁵¹⁷ Cầm cảnh liễu phe phẩy cho hoa bay trong gió là trò chơi của trẻ con bên Tàu. Xem số 282.

⁵¹⁸ Trụ trì chùa Quốc Thanh, nơi Hàn Sơn và Thập Đắc từng ở.

⁵¹⁹ Núi thiêng, chỗ ở của Bồ-tát tượng trưng cho căn bản trí là Văn-thù.

The monk said, "I don't understand."

The master said, "Take up willow branches, take up willow branches⁵²⁰."

458. Feng-kuan (Bukan)⁵²¹ came to the foot of Mount Wu-t'ai (Godai)⁵²² and met an old man.

Feng-kuan said, "Aren't you Manjushri?"

The old man said, "There cannot be two Manjushris."

Feng-kuan bowed and the old man disappeared.

There was a monk who brought this up to the master.

The master said, "Feng-kuan had only one eye."

The master then told **Wen-yuan (Bun'en)** to act as the old man, and he himself would act as Feng-kuan.

The master said, "Aren't you Manjushri?"

Wen-yuan said, "There cannot be two Manjushris."

The master said, "Manjushri, Manjushri."

459. The master questioned two new arrivals. The master asked the first one, "Have you been here before?"

The monk said, "No, I haven't."

The master said, "Go have some tea."

The master then asked the other monk, "Have you been here before?"

The monk said, "Yes, I have."

The master said, "Go have some tea."

The monk asked, "Setting aside the fact that you told the one who'd never been here before to go have some tea, why did you tell the one who had been here before to go have some tea?"

The master said, "Head monk!"

⁵²⁰ Holding willow branches to watch the catkins blow in the wind was a game played by children in China. See also no. 282.

⁵²¹ Feng-kuan was the head priest at Kuo-ch'ing ssu (Kokusei-ji) where Han-shan and Shih-te (Kanzan and Jittoju) lived.

⁵²² Mount Wu-t'ai was sacred to the bodhisattva of wisdom, Manjushri.

Viện chủ ứng thỉnh: “Dạ!”

Sư bảo: “Uống trà đi.”

460. Sư đến Vân Cư⁵²³. Vân Cư bảo: “Tuổi đã cao, sao chẳng tìm một chỗ trụ?”

Sư nói: “Chỗ nào trụ được?”

Vân Cư bảo: “Trước mặt có một nền chùa xưa.”

Sư nói: “Nếu như thế ấy thì hòa thượng tự trụ đi.”

461. Sư lại đến Thù Du⁵²⁴. Thù Du bảo:

- Tuổi đã cao rồi, sao chẳng tìm một chỗ trụ?

Sư đáp:

- Chỗ nào trụ được?

Thù Du bảo:

- Tuổi đã cao mà chỗ trụ cũng chẳng biết.

Sư nói:

- Ba mươi năm quen cưỡi ngựa hay, hôm nay phải quắt roi một con lừa.

462. Sư lại đi đến phương trượng của Thù Du, ngược xem trên dưới, Thù Du bảo:

- Đất bằng mà té ngã. Có ý gì?

Sư đáp:

- Chỉ vì tâm thô.

463. Một hôm Sư cầm gậy đi lên pháp đường, đi từ đông sang tây.

Thù Du bảo: “Làm gì?”

Sư đáp: “Dò nước.”

Thù Du bảo: “Ta ở đây một giọt cũng không có, dò cái gì?”

Sư cầm gậy tựa vách rồi ra đi.

⁵²³ Xem số 441.

⁵²⁴ Thù Du Đàm Chiếu là đệ tử của Nam Tuyền, ở Ngã Châu thuộc tỉnh Hồ Bắc ngày nay.

The head monk said, "Yes?"

The master said, "Go have some tea."

460. The master arrived at Yun-chu's (Ungo's)⁵²⁵ place.

Yun-chu said, "You who are so old, why haven't you found some place to stay?"

The master said, "Where is there to stay?"

Yun-chu said, "Right in front of you are the remains of an old temple."

The master said, "In that case, live there yourself."

461. The master arrived at Shuyu's (Shuyu's)⁵²⁶ place.

Shuyu said, "You are so old, why haven't you found some place to stay?"

The master said, "Where is there to stay?"

Shuyu said, "You who are so old do not know the place to stay."

The master said, "For thirty years I've ridden the best horses, yet today I must give the whip to an ass."

462. The master later went to Shuyu's room and looked it over. Shuyu said, "You're losing your balance on flat ground. What for?"

The master said, "It's just because my mind is so barbaric."

463. One day the master went into the main hall at Shuyu's temple holding a staff, and walked around from east to west.

Shuyu said, "What are you doing?"

The master said, "Looking for water."

Shuyu said, "I haven't a drop here, what are you looking for?"

The master leaned the staff against a wall and left.

⁵²⁵ See no. 441.

⁵²⁶ Shuyu was a descendent of Nan-ch'uan (Nansen); hence he was a brother monk of Chao-chou (Joshu). He lived in Go-chou (Gaku-shu) in modern Hupei.

464. Trên đường đi Đài Sơn có bà già thường tiếp đón và hỏi các vị tăng đến đó.

Một vị tăng hỏi: “Đường Đài Sơn đi về hướng nào?”

Bà bảo: “Cứ đi thẳng.”

Tăng vừa đi, bà bảo: “Lại một người nữa đi như thế.”

Sư nghe kể việc này, liền đi đến hỏi bà lão:

- Đường Đài Sơn đi về hướng nào?

Bà bảo:

- Cứ đi thẳng.

Sư vừa đi, bà bảo:

- Lại một người nữa đi như thế.

Sư trở về thuật lại với đại chúng và bảo:

- Bà già bị lão tăng khám phá xong rồi.

465. Sư thấy vị tăng đến, đưa cây gập lửa lên chỉ cho ông và bảo: “Lãnh hội chăng?”

Tăng thưa: “Chẳng lãnh hội.”

Sư bảo: “Ông chẳng được gọi đó là ‘lửa’. Phần lão tăng đã nói xong rồi.”

Sư lại đưa cây gập lửa lên bảo: “Lãnh hội chăng?”

Tăng thưa: “Chẳng lãnh hội.”

Sư lại bảo: “Từ đây hãy đi đến Châu Thư có hòa thượng ở núi Đầu Tử⁵²⁷, ông hãy đến đó lễ bái và hỏi. Nhân duyên khế hợp thì chẳng cần trở lại⁵²⁸, chẳng khế hợp thì trở lại đây.”

Vị tăng ấy liền đi. Vừa đến chỗ hòa thượng Đầu Tử, Đầu Tử hỏi: “Vừa rời chỗ nào đến?”

Tăng thưa: “Rời Triệu Châu đến đây lễ bái hòa thượng.”

Đầu Tử bảo: “Ông già Triệu Châu có lời gì chỉ dạy?”

⁵²⁷ Đầu Tử Đại Đồng (819-914) là đệ tử của Thúc Vi Vô Học. Chùa của ngài ở Thư Châu, cách Triệu Châu bốn trăm dặm.

⁵²⁸ “Nếu ông thấy ông học Pháp ở Đầu Tử được hiểu thì hãy ở lại nơi ấy.”

464. On the road to Mount Wu-t'ai (Godai) there was an old woman who always conversed with the monks who came there.

A monk would ask, "Which way is it to the Wu-t'ai road?"

The old woman would say, "Go straight on."

As the monk set off she would say, "There goes another one like that."

The master heard of this and went to question her.

As the master set off, the old woman said, "There goes another one like that."

The master then returned [to the temple] and told the assembly about what had happened and said, "Today I thoroughly saw through the old woman."

465. The master saw a monk coming and held up a burning stick. Pointing to the stick the master said, "Do you understand?"

The monk said, "No."

The master said, "You can't call it 'fire'. That's all I have to say about it."

Again the master held up the burning stick and said, "Do you understand?"

The monk said, "No."

The master said, "From here, go to Shu-chu (Joshu) where T'ou-tsu (Tosu)⁵²⁹ lives. Go visit him and ask him about this."

"If the circumstances for you are right, you needn't come back here⁵³⁰. If they are not right, come back here again."

The monk left and when he came to T'ou-tsu's place, T'ou-tsu asked him, "Where have you come from?"

The monk said, "I've left Chao-chou (Joshu) especially to here."

T'ou-tzu said, "What has Chao-chou been saying?"

⁵²⁹ T'ou-tzu T'a-t'ung (Tosu Daido, 819-914) was a disciple of Ts'ui-cheng (Suibi). His temple was in Shu-chou which was about four hundred miles from Chao-chou's temple.

⁵³⁰ "If you find that you can understand the Dharma better at T'ou-tzu's place, stay there."

Tăng bèn thuật lại lời trước.

Đầu Tử bước xuống giuờng thiền, đi năm ba bước, rồi ngồi lại bảo: “Lãnh hội chẳng?”

Tăng thưa: “Chẳng lãnh hội.”

Đầu Tử bảo: “Ông về đi thuật lại cho Triệu Châu.”

Vị tăng ấy trở về thuật lại cho Sư. Sư bảo:

- Lãnh hội chẳng?

Tăng thưa:

- Chưa lãnh hội.

Sư bảo:

- Cũng chẳng sai khác⁵³¹.

466. Động Sơn⁵³² hỏi tăng: “Ở đâu đến đây?”

Tăng thưa: “Đóng giày đến.”

- Tự đóng giày hay có người khác giúp?

- Có người khác giúp.

- Người khác có chỉ dạy xà-lê hay không?

Tăng không đáp được.

Sư đáp thay:

- Nếu ông cho phép thì chính như ông nói.

467. Phổ Hóa⁵³³ ăn rau sống⁵³⁴, Lâm Tế thấy bảo:

- Phổ Hóa giống hệt một con lừa.

Phổ Hóa liền làm tiếng lừa kêu. Lâm Tế liền thôi.

Phổ Hóa nói:

- Đưa tớ nhỏ Lâm Tế chỉ đủ một con mắt.

⁵³¹ “Cũng chẳng sai khác giữa ta và Đầu Tử.”

⁵³² Động Sơn Lương Giới (807-869) tổ khai sơn tông Tào Động, là đệ tử của Vân Nham Đàm Thạnh.

⁵³³ Phổ Hóa là một thiền sư kỳ đặc, bạn của Lâm Tế, và nói pháp Bàn Sơn Bảo Tích. Phổ Hóa được xem là tổ phái thiền Phổ Hóa hay thối ống sáo.

⁵³⁴ Phổ Hóa dùng com ở chùa Lâm Tế vì ngài không có chùa riêng.

The monk then told of what happened.

T'ou-tzu got up from his seat, took a few steps, sat down and said, "Do you understand?"

The monk said, "No."

T'ou-tzu said, "Go back and tell Chao-chou about this."

The monk then came back to Chao-chou and told the master what happened.

The master said, "Do you understand?"

The monk said, "Not yet."

The master said, "There's no difference⁵³⁵."

466. Tung-shan (Tozan)⁵³⁶ asked a monk, "Where have you come from?"

The monk said, "From making sandals."

Tung-shan said, "Have you done it by yourself or with the aid of others?"

The monk said, "With the aid of others."

Tung-shan said, "Have the others then instructed you or not?"

The monk made no reply.

The master answered for him and said, "With your permission, it is just as you say."

467. P'u-hua (Fuke)⁵³⁷ was eating lunch⁵³⁸ and, upon seeing him, Lin-chi (Rinzai) said, "P'u-hua is an ass!"

P'u-hua then brayed like an ass. Lin-chi said nothing more.

P'u-hua said, "That bastard Lin-chi has only one eye."

⁵³⁵ "There's no difference between T'ou-tzu and myself."

⁵³⁶ Tung-shan Liang-chieh (Tozan Ryokai, 807-869) was the famous founder of the Ts'ao-tung (Soto) sect of Ch'an (Zen). He was the disciple of Yun-yen (Ungan).

⁵³⁷ P'u-hua was an eccentric priest and a good friend of Lin-chi's. He was the successor of P'an-shan (Banzan). He is revered as the founder of the P'u-hua (Fuke) sect of Ch'an (Zen) whose practice is the playing of the bamboo flute (shakuhachi).

⁵³⁸ P'u-hua was eating at Lin-chi's temple as he had no temple of his own.

Sư về sau nói: “Phổ Hóa chỉ cho Lâm Tế phần cỏ của chính mình⁵³⁹.”

468. Bảo Thọ⁵⁴⁰ hỏi Hồ Đĩnh Giảo⁵⁴¹: “Phải chính là Hồ Đĩnh Giảo chăng?”

Giảo thưa: “Chẳng dám.”

- Đóng đinh hư không được chăng?

- Xin mời đóng đinh hư không.

Bảo Thọ liền đánh ông và bảo: “Về sau có vị thầy nhiều lời sẽ điếm phá cho ông.”

Sau Hồ Đĩnh Giảo thuật lại cho Sư nghe, Sư bảo: “Ông nhân gì bị người khác đánh?”

Giảo thưa: “Chẳng biết lỗi ở chỗ nào?”

Sư bảo: “Chỉ một kẻ hở này sao chẳng làm gì được? Ông phải đi bảo người khác đánh ông nữa mới được.”

Đĩnh Giảo liền lãnh hội.

Sư lại bảo: “Hãy đóng đinh một kẻ hở này.”

469. Nhân Sư đang đi đường, gặp một bà già hỏi: “Hòa thượng trụ ở đâu?”

Sư đáp: “Phía tây của Đông Viện ở châu Triệu.”

Sư thuật lại việc này và hỏi tăng: “Ông hãy nói ta dùng chữ “tây” nào?”

Một vị tăng đáp:

- Chữ “tây” của phía đông và tây.

Một vị tăng khác đáp:

- Chữ “tây” của nương ở.

Sư bảo:

- Hai người thầy làm được vị quan bán muối và sắt⁵⁴².

⁵³⁹ Một cách đèn trà phần ăn cho Lâm Tế.

⁵⁴⁰ Bảo Thọ là đệ tử nổi pháp của Lâm Tế, ở châu Trấn, phía bắc châu Triệu.

⁵⁴¹ Hồ Đĩnh Giảo là một cư sĩ. Tên của ông nghĩa là “thảo lông đình.”

⁵⁴² “Cả hai ông đều rành ngôn ngữ.”

The master later said, "He was simply offering (Lin-chi) the fodder of his own nature⁵⁴³."

468. Pao-shou (Hoju)⁵⁴⁴ asked Hu-ting-chiao (Koteiko)⁵⁴⁵, "Aren't you Hu-ting-chiao?"

Hu-ting-chiao said, "You're too kind."

Pao-shou said, "Can you nail up the sky or not?"

Hu-ting-chiao said, "Please try to nail up the sky."

Pao-shou slapped him and said, "After this some jabbering scholar will explain this for you."

Hu-ting-chiao told the master about this.

The master said, "Why did you make him hit you?"

Hu-ting-chiao said, "I don't know what my error was."

The master said, "There's but one seam, so what is to be done about it? You should go again and have him hit you."

Hu-ting-chiao understood the point.

The master said, "Just nail up one seam."

469. Once, while the master was walking in the road, he met an old woman who asked him, "Where do you live?"

The master said, "To the west of the East Temple in Chao-chou (Joshu)."

The master told this to his monks and said, "You tell me, what word did I use for 'west'?"

One monk said, "The 'west' of east and west."

Another monk said, "The character for 'dwelling'."

The master said, "Both of you are wholly qualified to be officials in the salt or iron offices⁵⁴⁶."

⁵⁴³ Paying Lin-chi back for the lunch in his own way.

⁵⁴⁴ Pao-shou was one of the major successors of Lin-chi. He lived in Chen-chou (Chin-shu) to the north of Chao-chou (Joshu).

⁵⁴⁵ Hu-ting-chiao was a lay person. His name means "loose hinge nail".

⁵⁴⁶ "You both really know the language well."

470. Sư cùng quan thị lang đi dạo vườn, gặp con thỏ chạy qua. Thị lang hỏi: “Hòa thượng là đại thiện tri thức, khi con thấy hòa thượng vì sao con thỏ chạy?”

Sư bảo: “Lão tăng ưa giết.”

471. Nhân Sư thấy vị tăng đang quét đất, bèn hỏi:

- Quét như thế có được sạch sẽ hay không?

Tăng thưa:

- Càng quét càng phải quét thêm.

- Làm sao mà không có một kẻ trừ bụi?

- Ai là kẻ trừ bụi?

- Lãnh hội chăng?

- Chẳng lãnh hội.

- Hãy đi hỏi Vân Cư⁵⁴⁷.

Vị tăng ấy đi hỏi Vân Cư:

- Thế nào là kẻ trừ bụi?

Vân Cư bảo:

- Gã mù đó!

472. Sư hỏi vị tăng:

- Ông ở đây bao lâu rồi?

Tăng thưa:

- Da, bảy mươi tám năm.

- Có thấy lão tăng chăng?

- Dạ thấy.

- Ta làm con lừa, ông làm sao thấy?

- Vào pháp giới thì thấy.

- Theo ta biết, ông chỉ đáp có một bên, ăn bao nhiêu cơm thật uổng.

- Thỉnh hòa thượng nói.

- Tại sao ông chẳng nói ‘Thấy hòa thượng khi nhìn trong máng cỏ’?

⁵⁴⁷ Xem số 441.

470. The master and an official were walking in the garden and saw a rabbit run away.

The official said, "You are a great and accomplished person, why did the rabbit run away when it saw you?"

The master said, "I like to kill."

471. Once the master saw a monk sweeping and said, "You are sweeping like this; then have you made things clean or not?"

The monk said, "The more it's swept, the more it needs to be swept."

The master said, "How can there be no one who is expelling the dust?"

The monk said, "Who is the person who expels the dust?"

The master said, "Do you understand?"

The monk said, "No."

The master said, "Go ask Yun-chu (Ungo)⁵⁴⁸ about this."

The monk then went and asked Yun-chu, "What is the person who expels the dust?"

Yun-chu said, "He is a blind fool."

472. The master asked a monk, "How long have you been here?"

The monk said, "Seventy-eight years."

The master said, "Then have you met me?"

The monk said, "I have met you."

The master said, "I am a donkey. How can you meet me?"

The monk said, "Entering into the Dharma world, I meet you."

The master said, "As I thought, you have only one side. You have eaten up much of our rice uselessly."

The monk said, "Please speak."

The master said, "Why didn't you say, 'I meet you when I look into the feed bin'?"

⁵⁴⁸ See no. 441.

473. Sư hỏi trị nhật:

- Hôm nay ăn rau sống hay rau chín?

Trị nhật đưa lên một cọng rau. Sư bảo:

- Kẻ **biết** ân thì ít, kẻ phụ ân thì nhiều.

474. Có vị cư sĩ tại gia đến viện thắp hương, Sư hỏi vị tăng:

-Y ở đằng kia thắp hương lễ bái, ta với ông ở đây nói năng. Chính ngay đây, sanh ở đằng kia phải không?

Tăng thưa:

- Hòa thượng là gì⁵⁴⁹?

- Nếu vậy là sanh ở đằng kia.

- Nếu như thế là kiểu trước rồi⁵⁵⁰.

Sư cười.

475. Nhân Sư vào trong cung trở về, thấy một trụ đá khắc kinh⁵⁵¹ mất một đoạn.

Tăng hỏi:

- Một đoạn của trụ đá bay lên trời hay xuống địa ngục?

Sư bảo:

- Cũng chẳng bay lên trời, cũng chẳng xuống địa ngục.

- Đi về đâu?

- Rơi đổ rồi.

476. Sư cùng Văn Viễn luận nghĩa mà chẳng được thắng cuộc là kết luận sau cùng, người thắng cuộc sẽ thua một cái bánh nướng.

Sư bảo: “Ta là một con lừa.”

Viễn nói: “Con là yên cương của lừa.”

Sư bảo: “Ta là phân lừa.”

⁵⁴⁹ Sanh hay tử.

⁵⁵⁰ “Khi thầy hỏi con.”

⁵⁵¹ Là một cột trụ sáu mặt có khắc kinh điển.

473. The master asked the cook, “For today’s meal, will it be raw vegetables or cooked vegetables?”

The cook held up a vegetable leaf.

The master said, “Those who know kindness are few; those who abuse kindness are many.”

474. There was a layman on his travels who came to offer incense at the temple.

The master asked a monk, “He is over there offering incense. We are here talking. Right now, is life going on over there?”

The monk said, “What are you⁵⁵²?”

The master said, “In that case, it is over there.”

The monk said, “In that case, it was that way before⁵⁵³.”

The master laughed.

475. The master was returning from the king’s palace when he saw a stone sutra pillar⁵⁵⁴ with one part missing.

A monk asked, “Has that one part of the sutra pillar gone to Heaven or gone to Hell?”

The master said, “It has gone to neither Heaven nor Hell.”

The monk said, “Where has it gone?”

The master said, “It has fallen over.”

476. The master and his disciple Wen-yuan (Ban’en) were having a discussion in which they were not supposed to come to a decisive conclusion. The one who made a conclusion would have to buy some bean cakes.

The master said, “I am an ass.”

Wen-yuan said, “I am the harness of the ass.”

The master said, “I am the faeces of the ass.”

⁵⁵² Living or dead.

⁵⁵³ “When you asked me.”

⁵⁵⁴ A “sutra pillar” was a pillar of six sides with words of a scripture written on it.

Viễn nói: “Con là con giò trong phân.”

- Ông ở trong đó làm gì?
- Con ở trong đó qua hạ.
- Hãy đem bánh nướng đến đây.

477. Sư đang ngồi, tăng vừa bước đến định hỏi, Sư bảo:

- Cám ơn sự bối rối của ông!
- Tăng đang tỏ bày thưa hỏi, Sư bảo:
- Còn nữa à?

478. Một hôm Sư đứng trước rèm nghe chim én kêu. Sư bảo:

- Chim én chiếp chiếp là gọi người để nói năng.
- Tăng thưa:
- Con chưa hiểu, có phải chúng có tác ý hay không?
 - Lờ mờ nghe tựa khúc ca, gió hiu hiu thổi riêng là điệu ngâm⁵⁵⁵.

479. Có vị tăng từ giã đi nơi khác, Sư bảo:

- Đi đâu?
- Tăng thưa:
- Đi Môn Trung (Phúc kiến).
 - Môn Trung nhiều lính tráng, ông làm sao né tránh?
 - Nhằm chỗ nào né tránh?
 - Khéo hợp đấy⁵⁵⁶.

480. Có vị tăng đang đi đến để thưa hỏi, thấy Sư đang ngồi lấy nạng y trùm đầu, liền lui gót.

Sư bảo:

- Xà-lê chớ bảo lão tăng chẳng đối đáp nhe!

⁵⁵⁵ Trích bài thơ của Kao-P'ien.

⁵⁵⁶ Xem số 108.

Wen-yuan said, "I am the bugs in the faeces."

The master said, "What are you doing in there?"

Wen-yuan said, "Passing the summer training period in there."

The master said, "Go buy some bean cakes."

477. While the master was sitting, a monk started to come forward to ask a question. The master said, "Thank you for your trouble."

While the monk was trying to express his question, the master said, "Still?"

478. Once the master was standing on the porch and heard some swallows chirping.

The master said, "That chirp-chirping of the swallows is their [way of] talking to us people."

A monk asked, "It's not clear to me, are they doing it intentionally or not?"

The master said, "Faintly hearing the suggestion of a melody, the wind is made to blow a different tune⁵⁵⁷."

479. There was a monk who was taking leave.

The master said, "Where are you going?"

The monk said, "Fukien."

The master said, "There are a great many soldiers in Fukien. How will you avoid them?"

The monk said, "Where can I go to avoid them?"

The master said, "Well come⁵⁵⁸!"

480. A monk was on his way to interview the master, but he saw that the master was sitting with his robe covering his head, he went back.

The master said, "You can't say I didn't answer you."

⁵⁵⁷ From a poem by Kao-P'ien.

⁵⁵⁸ See also no. 108.

481. Sư hỏi vị tăng:

- Từ đâu đến đây?

Tăng thưa:

- Từ phương nam đến.

- Cùng với người nào làm bạn?

- Con trâu nước.

- Ông là một ông tăng tốt, nhân gì cùng súc sanh làm bạn?

- Vì chẳng khác⁵⁵⁹.

- Ông là một súc sanh tốt.

- Chẳng nhận.

- Chẳng nhận thì tùy, hãy đến đây và chọn ta làm bạn thay vì con trâu nước.

482. Sư hỏi vị tăng: “Trong tăng đường có tổ sư (Đạt-ma) hay không?”

Tăng thưa: “Có.”

Sư bảo: “Gọi đến rửa chân cho lão tăng.”

483. Trong tăng đường có hai vị tăng nhường nhau chẳng chịu làm đệ nhất tòa. Chủ sự bạch với Sư.

Sư bảo:

- Thầy bảo họ làm đệ nhị tòa.

Chủ sự hỏi:

- Vậy bảo ai làm đệ nhất tòa?

- Thấp hương đi.

- Hương thấp rồi.

- Hương giới, hương định.

484. Sư hỏi vị tăng: “Rời chỗ nào?”

Tăng thưa: “Lìa kinh đô⁵⁶⁰.”

⁵⁵⁹ Không gì khác biệt giữa con với con trâu nước.

⁵⁶⁰ Lạc Dương.

481. The master asked a monk, “Where have you come from?”

The monk said, “From the south.”

The master said, “Who has been your companion?”

The monk said, “A water buffalo.”

The master said, “You’re a good monk, why did you make a beast your companion?”

The monk said, “Because there are no differences⁵⁶¹.”

The master said, “You’re a good water buffalo.”

The monk said, “I can’t accept it.”

The master said, “Forgetting that I don’t approve, come and take me as a companion in place of the water buffalo.”

482. The master asked a monk, “Is the Patriarch (Bodhidharma) in this hall or not?”

A monk said, “He is here”

The master said, “Tell him to come and wash my feet for me.”

483. In the monks’ hall there were two monks yielding to each other about who would sit in the first seat. One of the elder monks told the master about it.

The master said, “Both of them should sit in the second seat.”

The monk said, “Who will sit in the first seat?”

The master said, “Light the incense.”

The monk said, “It is lit.”

The master said, “The fragrance of rules, the fragrance of meditation.”

484. The master asked a monk, “Where have you come from?”

The monk said, “From the capital⁵⁶².”

⁵⁶¹ “There’s no difference between me and the water buffalo”

⁵⁶² Lo-yang (Rakuyo).

- Ông có đi qua Đồng Quan⁵⁶³ chẳng?

- Chẳng đi qua.

- Hôm nay bắt được gã bán muối lậu này⁵⁶⁴.

Nhân tiễn đưa một vị tăng qua đò, Sư bảo:

- Chỉ là một người chết lại được vô số người đưa.

Lại bảo:

- Có bao nhiêu kẻ chết đưa một kẻ sống.

485. Lúc đó có vị tăng hỏi:

- Là tâm sanh hay là thân sanh?

- Thân tâm đều vô sanh.

- Vật này là sao?

- Là một kẻ chết.

486. Có vị tăng thấy con mèo, hỏi: “Con gọi là con mèo, chưa biết hòa thượng gọi là gì?”

Sư bảo: “Chính ông gọi đó là con mèo.”

487. Nhân vua của châu Trấn đến thăm, thị giả đến báo cho Sư.

Thị giả nói: “Vua đến!”

Sư nói: “Đại vương muôn phước!”

Thị giả thưa: “Vua chưa tới, mới đến ngoài cổng.”

Sư bảo: “Chính ông nói đại vương đến.”

488. Nhân Sư lên nhà xí, gọi Văn Viễn, Văn Viễn ứng thính:

- Dạ!

Sư bảo:

- Trong nhà xí chẳng thể nói Phật pháp với ông.

⁵⁶³ Đồng Quan: Tên một huyện ở tỉnh Thiểm Tây.

⁵⁶⁴ Xem số 272.

The master said, “Did you pass through the T’ung-kuan⁵⁶⁵ pass?”

The monk said, “I didn’t go through there.”

The master said, “Today I’ve caught a salt peddler⁵⁶⁶.”

Once the master was ‘seeing off’ a dead monk and said, “There is but one dead man, yet he got numberless people to see him off.”

Then he said, “How many dead men send off one living man?”

485. At the time a monk asked, “Is it mind that is born, or body that is born?”

The master said, “Mind and body are both unborn.”

The monk said, “Then what about that thing?”

The master said, “It’s a dead man.”

486. There was a monk who saw a cat and asked, “I call that a cat. It is not clear to me, what do you call it?”

The master said, “It is you that calls it a cat.”

487. Once the King of Chen came to visit and the master’s attendant came to inform him of it.

The attendant said, “The king has come.”

The master said, “How are you, Your Majesty?”

The monk said, “He’s not here yet, he’s at the temple gate.”

The master said, “Yet you said, ‘The king has come’.”

488. Once, while the master was in the latrine, he called out to Wen-yuan (Ban’en).

Wen-yuan answered, “Yes?”

The master said, “I’m in the latrine now and needn’t expound the Dharma any further for you.”

⁵⁶⁵ A city of Thiểm Tây.

⁵⁶⁶ See no. 272.

489. Nhân Sư đi ngang qua cung điện nhà vua, bèn gọi thị giả. Thị giả ứng thình: “Dạ!”

Sư bảo: “Một điện công đức tốt.”

Thị giả không đáp được.

490. Sư đến Lâm Tế⁵⁶⁷. Đang lúc Sư rửa chân Lâm Tế hỏi:

- Thế nào là ý tổ sư từ tây sang?

Sư đáp:

- Ngay đây ta đang rửa chân.

Lâm Tế bèn đến gần nghiêng tai như thỏ chưa nghe rõ.

Sư nói:

- Nếu hội liền hội. Nếu chẳng hội chớ nhai lại nữa. Ông phải làm sao?

Lâm Tế phát tay áo ra đi.

Sư nói:

- Ba mươi năm đi hành cước, hôm nay làm giải thích cho người bỏ mặc ngoài tai.

491. Nhân Sư đến chùa Quốc Thanh ở Thiên Thai gặp Hàn Sơn và Thập Đắc, Sư nói:

- Đã lâu nghe tiếng Hàn Sơn và Thập Đắc, đến đây chỉ thấy hai con trâu nước.

Hàn Sơn và Thập Đắc liền làm trâu đấu nhau.

Sư quát lên!

Hàn Sơn và Thập Đắc nghiêng răng nhìn nhau.

Sư liền trở về tăng đường. Hai người đến tăng đường hỏi Sư:

- Nhân duyên vừa rồi là sao?

Sư bèn cười to ha hả.

⁵⁶⁷ Xem số 440.

489. Once, while passing through the king's palace, the master called to his attendant. The attendant answered. "Yes?"

The master said, "Fine indeed is the skilfulness of the palace."

The attendant made no reply.

490. Once the master arrived at Lin-chi's (Rinzai's)⁵⁶⁸ place and began to wash his feet.

Lin-chi asked, "What is the mind that the Patriarch brought from the west?"

The master said, "Right now, I'm washing my feet."

Lin-chi bent forward as if he had not heard the master's words.

The master said, "If you understand, then understand. If you don't understand, don't keep pecking over it. What will you do?"

Lin-chi brushed off his sleeves and left.

The master said, "I've been travelling for thirty years, and today I have heedlessly given an explanation to someone."

491. The master came to Kuo-ch'ing ssu (Kokusei-ji) on Mount T'ien-tai (Tendai), and met Han-shan and Shih-te (Kanzan and Jittoju).

The master said, "For a long time I've been hearing about Han-shan and Shih-te, but having come here I just see two water buffalo."

Han-shan and Shih-te put their fingers on their heads like horns.

The master said, "Shoo! Shoo!"

Han-shan and Shih-te gnashed their teeth and glared at each other.

The master went back to the monks' hall; the two men followed him and asked, "What about the circumstances that happened a moment ago?"

The master laughed heartily.

⁵⁶⁸ See no. 440.

492. Một hôm, hai người hỏi Sư: “Ờ đâu đến đây?”

Sư đáp: “Từ chỗ lễ bái năm trăm tôn giả đến.”

Hai người nói:

- Năm trăm tôn giả là năm trăm con trâu nước đấy!

Sư hỏi:

- Vì sao ông làm năm trăm tôn giả thành năm trăm con trâu nước?

Hàn Sơn nói:

- Trời sanh! Trời xanh!

Sư cười to ha hả.

493. Lúc Sư đi hành cước, gặp hai vị am chủ. Một người là đũa bé chừa hai chỏm. Sư chào hỏi, nhưng hai người chẳng ngó tới.

Sáng sớm hôm sau, người là đũa bé chừa hai chỏm đem một nồi cơm đến để xuống đất chia làm ba phần. Am chủ kia đem tọa cụ đến gần nồi cơm và ngồi xuống. Đũa bé cũng đem tọa cụ đến ngồi gần đối nhau, nhưng họ không mời gọi Sư. Sư cũng đem tọa cụ tới gần nồi cơm rồi ngồi xuống. Đũa bé đưa mắt nhìn ngay mặt Sư.

Am chủ bảo: “Chớ bảo là y mới dậy sáng sớm, nhưng đến bây giờ có người đã hành trình suốt đêm ở đây⁵⁶⁹.”

Sư nói: “Sao chẳng dạy dỗ hành giả này?”

Am chủ bảo: “Nó là con cái nhà tôi.”

Sư nói: “Nó gần như rời nhà và hoàn toàn tự do một mình⁵⁷⁰.”

Đũa bé liền đứng dậy, ngoái nhìn am chủ và nói: “Nhiều lời làm gì?”

Đũa bé từ đây vào núi ẩn luôn.

494. Nhân Sư đang xem kinh, Sa-di Văn Viễn đi vào.

⁵⁶⁹ Chỗ này chỉ ra đũa bé, thị giả của am chủ, vô lễ thế nào.

⁵⁷⁰ Liên quan đến câu “Nó là con cái nhà tôi.”

492. Another day the two men asked the master, “Where have you come from?”

The master said, “From paying respects to five hundred honourable priests.”

The two men said, “They’re five hundred water buffalos, those honourable priests.”

The master said, “Why are you making the five hundred honourable priests into water buffalos?”

Han-shan said, “Good Heavens!”

The master laughed heartily.

493. When the master was on pilgrimage, he met two hermits. One of them appeared to be a young boy. The master gave greetings to them, but the two took pains not to look up.

Early the next morning the young boy brought one pot of rice, set it down on the ground, and divided it into three parts. The other hermit brought up his seat next to the pot and sat down. The young boy sat down across from him, but they did not call the master. The master brought up his own seat and sat down by the pot. The young boy looked straight into the master’s face.

The hermit said, “It is not as if he got up early, but still there is a night traveller here⁵⁷¹.”

The master said, “Why don’t you give this traveller instruction?”

The hermit said, “He is a member of my family.”

The master said, “He’s almost left entirely alone and free⁵⁷².”

The young boy then got up, looked at the hermit, and said, “Why are you such a chatter-box?”

He then went into the mountains and disappeared.

494. Once, while the master was reading a scripture, Wen-yuan (Ban’en) came into his room.

⁵⁷¹ This account shows examples of how the young boy, as the attendant of the hermit, was being impolite. What the hermit says is an oblique reference to the young boy and an apology to Chao-chou (Joshu).

⁵⁷² Refers to the statement “He’s a member of my family”.

Sư bèn lấy quyển kinh để một bên sao cho Văn Viễn thấy, rồi chỉ vào đó. Văn Viễn bèn bước ra.

Sư theo sau nắm đứng bảo: “Nói mau! Nói mau!”

Văn Viễn nói: “A-di-đà Phật, A-di-đà Phật⁵⁷³.”

Sư trở về phương trượng.

495. Nhân Sa-di đồng hạnh đến tham học, Sư nói với thị giả:

- Đuổi y đi

Thị giả hướng về Sa-di nói:

- Hòa thượng bảo đi.

Sa-di liền kính chào lui gót.

Sư bảo:

- Sa-di đồng hạnh được vào cửa⁵⁷⁴, còn thị giả ở ngoài cửa.

496. Lúc Sư đi hành cước đến viện của một vị tôn túc, vừa vào cửa gặp nhau liền nói: “Có chăng? Có chăng?”

Tôn túc giơ nắm tay lên.

Sư nói: “Nước cạn thuyền khó ghé.”

Rồi đi ra.

Sư lại đến một viện khác, gặp tôn túc liền nói:

- Có chăng? Có chăng?

Tôn túc giơ nắm tay lên.

Sư nói:

- Ông tha (cứu) hay đoạt (giết) đều được.

Sư lễ bái rồi đi ra.

497. Một hôm Sư đưa xâu chuỗi lên hỏi trưởng lão Tân La:

- Chỗ ông ở có cái này hay không?

Trưởng lão đáp:

- Có.

⁵⁷³ Xem số 269.

⁵⁷⁴ Vào cửa Tăng, tức là thành một vị tăng.

The master turned the scripture so that **Wen-yuan** could see it and pointed to it. Wen-yuan left the room.

The master went after him, grabbed him, and said, “Speak quickly. Speak quickly!”

Wen-yuan said, “Amitabha Buddha! Amitabha Buddha⁵⁷⁵!”

The master went back to his room.

495. Once a young novice came to interview the master.

The master said to his attendant, “Get him out of here.”

The attendant said to the novice, “The master wants you to leave.”

The novice bowed and left.

The master said, “That young novice has entered the gate⁵⁷⁶, you are still outside the gate.”

496. While the master was on pilgrimage, he came to the temple of a priest.

He had just entered the gate when they met each other and the master said, “Is there anything here? Is there anything here?”

The priest held up his fist.

The master said, “It’s difficult to drop anchor in shallow waters.”

Later he arrived at another temple, saw the priest, and said, “Is there anything here? Is there anything here?”

The priest held up his fist.

The master said, “You are able to give or take away, you are able to be casual or strict.”

497. The master one day held a juzu and asked a Korean priest, “Are there any of these where you come from or not?”

The priest said, “There are.”

⁵⁷⁵ See no. 269.

⁵⁷⁶ Entered the gate of the sangha, i.e. become a monk.

- Có giống cái này không?
- Chẳng giống cái này.
- Đã có, vì sao chẳng giống?

Trưởng lão không lời đáp. Sư tự đáp thay:

- Sao ông không nói ‘Tân La, Đại Đường.’

498. Sư hỏi vị tăng mới đến:

- Ở đâu đến?

Tăng thưa:

- Từ phương nam đến.

Sư đưa ngón tay lên hỏi:

- Lãnh hội chẳng?

Tăng thưa:

- Chẳng lãnh hội.

- Ngay cả câu ‘Xin chào, khỏe không?’ ông cũng chẳng lãnh hội.

499. Lúc Sư đi hành cước hỏi Đại Từ⁵⁷⁷: “Bát nhã⁵⁷⁸ lấy gì làm thể?”

Đại Từ đáp: “Bát nhã lấy gì làm thể?”

Sư liền cười to ha hả, đi ra.

Hôm sau Đại Từ thấy Sư đang quét đất bèn hỏi: “Bát nhã lấy gì làm thể?”

Sư buông chổi xuống, cười to ha hả mà đi. Đại Từ trở về phương trượng.

500. Sư đến Bá Trượng⁵⁷⁹.

⁵⁷⁷ Đại Từ Hoàn Trung (780-862) là đệ tử của Bá Trượng, ở Hàng Châu.

⁵⁷⁸ Tiếng Phạn nghĩa là trí tuệ trực giác.

⁵⁷⁹ Bá Trượng Hoài Hải (720-814) là đệ tử của Mã Tổ và là huynh đệ với Nam Tuyền (thầy của Triệu Châu). Chùa của ngài ở phía bắc Giang Tây ngày nay. Ngài là một đại thiền sư khai tổ tông Lâm Tế.

The master said, "Are they like this one?"

The priest said, "They are not like that one."

The master said, "There are some, so how are they not like this one?"

The priest couldn't answer.

The master himself answered, saying, "Can't you say, 'China, Korea'?"

498. The master asked a new arrival, "Where have you come from?"

The monk said, "From the south."

The master raised a finger and said, "Do you understand?"

The monk said, "No."

The master said, "You don't even understand 'hello, how are you'."

499. When the master was on pilgrimage, he asked T'a-tzu (Daiji)⁵⁸⁰, "In what way does prajna⁵⁸¹ function as 'substance'?"

T'a-tzu said, "In what way does prajna function as 'substance'?"

The master laughed heartily and left.

The next day T'a-tzu saw the master while he was sweeping and asked, "In what way does prajna function as 'substance'?"

The master let go of his broom, laughed heartily, and left.

T'a-tzu returned to his room.

500. The master came to Po-chang's (Hyakujo's)⁵⁸² place.

⁵⁸⁰ T'a-tzu Huai-chung (Daiji Echu, 780-862) was the disciple of Po-chang (Hyakujo), and he lived in Hang-chou (Koshu).

⁵⁸¹ An Indian Sanskrit word for "intuitive wisdom".

⁵⁸² Po-chang Huai-hai (Hyakujo Ekai, 720-814) was a disciple of Ma-tsu (Baso) and a brother monk of Nan-ch'uan (who was Chao-chous's teacher). His temple was in the north part of modern Kiangsi. He is one of the great Ch'an (Zen) masters esteemed as the founders of the Lin-chi (Rinzai) sect of Ch'an.

Bá Trọng hỏi:

- Từ đâu đến đây?

Sư đáp:

- Từ Nam Tuyền đến.

- Nam Tuyền có lời gì chỉ dạy người?

- Có khi nói: “Người chưa được cũng cần phải cao vút.”

Bá Trọng quát to, Sư tỏ vẻ ngạc nhiên.

Bá Trọng bảo:

- Rất tốt, cao vút!

Sư liền múa roi đi ra.

501. Sư đến chỗ Đầu Tử⁵⁸³ ngồi đối diện thợ trai. Đầu Tử đem bánh hấp cho Sư ăn, Sư nói:

- Chẳng ăn.

Giây lát tới bánh nướng, Đầu Tử bảo Sa-di đưa qua cho Sư.

Sư tiếp nhận bánh, lại lễ Sa-di ba lạy, Đầu Tử im lặng.

502. Nhân có vị tăng vẽ hình Sư đem đến trình, Sư bảo:

- Nếu lão tăng giống tám hình hãy đánh ta cho chết; nếu chẳng giống thì đốt quách.

503. Nhân Sư cùng Văn Viễn đang đi, Sư bèn lấy tay trở một mảnh đất bảo:

- Nơi ấy rất nên xây một trạm xét.

Văn Viễn liền đi lên trên đó đứng nói:

- Đem giấy chứng minh⁵⁸⁴ đến đây.

Sư liền tát một tát. Viễn nói:

- Giấy chứng minh rõ ràng. Qua đi.

⁵⁸³ Xem số 465.

⁵⁸⁴ Xem số 272.

Po-chang asked, "Where have you come from?"

The master said, "From Nan-ch'uan (Nansen)."

Po-chang said, "What has Nan-ch'uan been saying to instruct people?"

The master said, "One time he said, 'A man who as yet has no attainment should be strict and solemn'."

Po-chang scoffed at this. The master appeared startled.

Po-chang said, "That's a fine 'strict and solemn'."

The master did a little dance and left.

501. The master came to T'ou-tzu's (Tosu's)⁵⁸⁵ place and was eating lunch with him.

T'ou-tzu took a bean cake and offered it to the master.

The master said, "No thanks."

T'ou-tzu immediately took down another bean cake from the shelf, and ordered the attendant to hand it over to the master.

The master accepted the cake and bowed three times to the attendant. T'ou-tzu remained silent.

502. Once a monk drew the master's portrait and showed it to the master.

The master said, "If I look like that, beat me to death. If I don't look like that, burn it."

503. Once, while the master was out walking with Wen-yuan (Ban'en), he pointed to a pile of earth and said, "That would be a good place for a patrol-box."

Wen-yuan then went over to the place, stood there, and said, "Give me your passport⁵⁸⁶."

The master punched him.

Wen-yuan said, "Your passport is in order. Pass on."

⁵⁸⁵ See no. 465.

⁵⁸⁶ See no. 272

504. Sư hỏi vị tăng mới đến: “Vừa rời chỗ nào?”

Tăng thưa: “Đài Sơn.”

- Có thấy Văn-thù hay không?

Tăng xòe tay.

Sư bảo:

- Ông có thể xòe tay nhiều lần, nhưng ai thấy được Văn-thù?

- Chỉ người nào quá nóng nảy.

- Chẳng thấy nhận trong mây, đâu biết biên địa phía bắc lạnh⁵⁸⁷.

505. Tăng hỏi:

- Xa xôi theo về với thầy, thỉnh thầy tiếp một phen.

Sư bảo:

- Dưới cửa Tôn Tấn nhân gì dùi rùa?

Tăng phát tay áo ra đi.

Sư bảo:

- Tuy sắp được vinh hiển mà hai chân bị chặt .

506. Sư cùng thủ tọa xem cầu đá

Sư hỏi Thủ tọa:

- Người nào tạo chiếc cầu?

Thủ tọa đáp:

- Lý Ưng tạo.

- Lúc tạo nhằm vào đâu để tay?

Thủ tọa không đáp được. Sư bảo:

- Bình thường nói cầu đá, hỏi đến chỗ để tay cũng chẳng biết.

507. Có viện chủ Tân La thỉnh Sư thọ trai, Sư đến trước cổng hỏi: “Đây là chùa nào?”

⁵⁸⁷ Người xưa nói khi thấy nhận đi chuyển về nam là biết lạnh sắp đến biên địa phía bắc sa mạc Gobi.

504. The master asked a new arrival, “Where have you come from?”

The monk said, “Mount Wu-t’ai (Godai).”

The master said, “Then did you meet Manjushri or not?”

The monk held up his hand in the posture of Manjushri.

The master said, “You can hold up your hand many times, but who is it that sees Manjushri?”

The monk said, “Only those who get nervous.”

The master said, “Without seeing the wild geese in the clouds, how can the cold of the northern frontier be known⁵⁸⁸?”

505. A monk asked, “I have come from afar to meet you. Please give me some instruction.”

The master said, “In the school of Sun-pin (Sonbin) why did they drill holes in the tortoises?”

The monk brushed off his sleeves and left.

The master said, “Although he was about to do something quite splendid, those two feet of his were cut off.”

506. The master and the head monk went to see the stone bridge.

The master asked, “Who built this?”

The head monk said, “Li-yen (Riyo).”

The master said, “When he was building it where did he lay his hands on its?”

The head monk couldn’t answer. The master said, “People are always talking about the stone bridge, yet when I ask about it they don’t know where to lay their hands on it.”

507. There was a Korean priest who asked the master to come to lunch. The master arrived at the front gate and asked, “What temple is this?”

⁵⁸⁸ There was an old saying that when the geese are seen heading south, you know the cold will be coming to the northern outposts in the Gobi Desert.

Viện chủ thưa: “Viện Tân La.

Sư bảo: “Ta cùng ông cách biển.”

508. Sư hỏi tăng: “Ở đâu đến đây?”

Tăng thưa: “Ở Vân Cư⁵⁸⁹ đến.”

- Vân Cư có lời gì chỉ dạy?

Tăng nói: “Có vị tăng hỏi khi linh dương treo sừng⁵⁹⁰ thì thế nào?”

Vân Cư đáp: “Sáu lần sáu ba mươi sáu”.

- Sư huynh Vân Cư vẫn còn đây.

Tăng hỏi lại Sư:

- Chưa biết tôn ý hòa thượng thế nào?

Sư đáp:

- Chín lần chín tám mươi mốt.

509. Có một bà già chiều tối vào viện. Sư hỏi: “Làm gì?”

Bà đáp: “Ngủ nhờ.”

Sư bảo:

- Ở đây là chỗ nào⁵⁹¹?

Bà cười to ha hả liền đi ra.

510. Sư đi ra ngoài gặp một bà già tay xách một cái giỏ. Sư liền hỏi:

- Đi đâu đó?

Bà đáp:

- Đi trộm măng của Triệu Châu.

Sư bảo:

- Chợt gặp Triệu Châu thì làm sao?

Bà đến gần tát Sư một tát.

⁵⁸⁹ Xem số 441.

⁵⁹⁰ Loài linh dương nghĩ rằng treo tay chân lên cây khi ngủ thì không để lại dấu.

⁵⁹¹ “Bà có biết bà đang ở đâu không?”

The priest said, "A Korean temple."

The master said, "You and I are an ocean apart."

508. The master asked a monk, "Where have you come from?"

The monk said, "From Yun-chu (Ungo)⁵⁹²."

The master said, "What teaching has Yun-chu been giving lately?"

The monk said, "There was a monk who asked, 'What about it when the antelope hangs by its antlers⁵⁹³'?"

The master (Yun-chu) said, "'Six, six, three, ten, six'."

The master said, "Brother Yun-chu is still fine."

The monk said, "It's not clear to me, what is your thought about this?"

The master said, "Nine, nine, eight, ten, one."

509. There was an old woman who came into the temple at nightfall

The master said, "What are you doing?"

The old woman said, "I've come to stay overnight."

The master said, "What place is this place⁵⁹⁴?"

The old woman laughed heartily and left.

510. The master went out [for a walk] and ran into an old woman who was carrying a basket.

The master asked, "Where are you going?"

The old woman said, "I'm taking bamboo shoots to Chao-chou (Joshu)."

The master said, "When you see Chao-chou what will you do?"

The old woman walked up and slapped the master.

⁵⁹² See no. 441.

⁵⁹³ The antelope was thought to hang from tree limbs when it slept so that no tracks were left behind.

⁵⁹⁴ "Do you know where you are?"

511. Một hôm Sư thấy viện chủ cúng cơm xuất sanh⁵⁹⁵, quạ thấy liền bay đi hết. Sư bảo: “Con quạ thấy ông, vì sao lại bay đi?”

Viện chủ thưa: “Nó sợ con.”

- Ông đang nói gì thế?

Sư đáp thay:

- Vì con còn có tâm sát⁵⁹⁶.

512. Sư hỏi tăng:

- Ở đâu đến đây?

Tăng thưa:

- Ở Giang Tây đến.

- Tìm Triệu Châu ở chỗ nào?

Tăng không đáp được.

513. Sư rời điện đường, thấy một vị tăng đang lễ bái. Sư đánh một gậy. Tăng thưa: “Lễ bái cũng là một việc tốt.”

Sư bảo: “Một việc tốt không tốt bằng không một việc.”

514. Nhân Sư đến Đồng Quan. Người gát Đồng Quan hỏi Sư:

- Ông có biết ông đang ở Đồng Quan hay không?

Sư đáp:

- Biết.

Người gát bảo:

- Ai có giấy chứng minh thì đi qua; không giấy chứng minh thì chẳng được qua.

- Bỗng khi xe của vua đến thì sao?

- Cũng cần phải kiểm tra mới cho qua.

- Vậy là ông muốn tạo phản.

⁵⁹⁵ Tăng lấy một ít cơm trong bát của mình để cúng dường quý thần đói.

⁵⁹⁶ Xem số 470.

511. Once the master saw the head monk giving the meal offering⁵⁹⁷ to the birds, who all flew away upon seeing him.

The master said, "When the birds see you, why is it that they fly away?"

The head monk said, "They're afraid of me."

The master said, "What are you saying?"

The master himself answered and said, "It's because I have a killer's mind⁵⁹⁸."

512. The master asked a monk, "Where have you come from?"

The monk said, "From Kiangsi."

The master said, "Where do you find Chao-chou (Joshu)?"

The monk could not answer.

513. The master was leaving the main hall when he saw a monk bowing to him. The master struck him with his stick.

The monk said, "But bowing is a good thing!"

The master said, "A good thing is not as good as nothing."

514. The master once came to T'ung-kuan pass. The guard at T'ung-kuan asked, "Do you know you are at T'ung-kuan pass?"

The master said, "I know it."

The guard said, "Those who have a passport can be let to pass; those who have no passport cannot be let to pass."

The master said, "What about it when the emperor's coach happens to come?"

The guard said, "It must still be checked to pass through."

The master said, "You want to start a revolution."

⁵⁹⁷ The offering that each monk takes out of his food at each meal to offer to "hungry spirits".

⁵⁹⁸ See also no. 470.

515. Sư đến Bảo Thọ⁵⁹⁹.

Bảo Thọ thấy Sư đến, bèn ngồi quay lưng lại. Sư liền trải tọa cụ, Bảo Thọ đứng dậy, Sư liền đi ra.

516. Lúc Sư ở Nam Tuyền, Nam Tuyền dẫn con trâu đực vào trong tăng đường đi vòng quanh. Thủ tọa bèn vỗ lên lưng trâu ba cái, Nam Tuyền liền thôi nghỉ.

Sau Sư đem một bó cỏ bỏ vào miệng rồi đứng trước mặt thủ tọa. Thủ tọa không đáp được.

517. Có vị tú tài gặp Sư bèn khen ngợi:

- Hòa thượng là cổ Phật.

Sư bảo:

- Tú tài là tân Như lai.

518. Có vị tăng hỏi: “Thế nào là Niết-bàn?”

Sư bảo: “Ta nặng tai.”

Tăng hỏi lại câu trên, Sư bảo: “Ta chẳng bệnh điếc.”

Bèn có bài tụng:

<i>Hồn nhiên đại đạo đầy,</i>	<i>(Đằng đằng đại đạo giả,</i>
<i>Đối diện, cửa Niết-bàn.</i>	<i>Đối diện Niết-bàn môn.</i>
<i>Chỉ ngồi niệm không mé,</i>	<i>Đản tọa niệm vô tế,</i>
<i>Năm tới xuân lại xuân.</i>	<i>Lai niên xuân hựu xuân.)</i>

519. Có vị tăng hỏi: “Sanh tử hai đường, là đồng hay khác?”

Sư bèn có tụng:

<i>Đạo nhân hỏi sanh tử,</i>	<i>(Đạo nhân vấn sanh tử,</i>
<i>Sanh tử làm sao bàn?</i>	<i>Sanh tử nhược vi luận.)</i>

⁵⁹⁹ Xem số 468.

515. The master came to Pao-shou's (Hoju's)⁶⁰⁰ place.

Pao-shou saw him coming and sat down with his back to the master. The master spread out his bowing cloth. Pao-shu stood up. The master left.

516. When the master was at Nan ch'uan's (Nansen's), Nan-ch'uan led an ox into the monks' hall and walked around the hall with it. The head monk hit the ox three times on the back. Nan-ch'uan then stopped.

Afterwards, the master took a blade of grass in his mouth and stood in front of the head monk. The head monk couldn't answer.

517. There was a young official who, upon seeing the master, praised him saying, "You are an old Buddha."

The master said, "You are a young Tathagata."

518. There was a monk who asked, "What is Nirvana?"

The master said, "I didn't hear you."

The monk repeated his question.

The master said, "I'm not deaf."

The master then recited a verse:

*He who dances and skips on the Great Way,
Is face to face with the Nirvana Gate.
Just sitting with a boundless mind,
Next year spring is still spring.*

519. There was a monk who asked, "Birth and death are two roads. Are they the same or different?"

The master had a verse that said:

*A man of the Way asks about birth and death,
How can birth and death be discussed?*

⁶⁰⁰ See no. 468.

Một ao nước rùng song thụ, Song Lâm nhất trì thủy,
 Trăng sáng rọi càn khôn. Lãng nguyệt diệu càn khôn.
 Gọi người thức trên cầu, Hoán tha cú thượng thức.
 Đây là đùa tinh hồn. Thử thị lộng tinh hồn.
 Muốn hiểu việc sanh tử, Dục hội cá sanh tử,
 Người điên nói mộng xuân. Điên nhân thuyết mộng xuân.)

520. Có vị tăng hỏi: “Khi chư Phật có nạn thường trong ngọn lửa ần thân. Hòa thượng có nạn nhằm chỗ nào ần thân?”

Sư bèn có tụng:

Hắn nói Phật có nạn,	(Cừ thuyết Phật hữu nạn,
Ta nói hắn có tai.	Ngã thuyết cừ hữu tai.
Chỉ xem ta tránh nạn,	Đãn khán ngã ty nạn,
Chỗ nào có theo nhau?	Hà xứ hữu tương tùy?
Có không chẳng nói đó,	Hữu vô bất thị thuyết,
Đến đi chẳng đến đi.	Khứ lai phi khứ lai.
Vì ông nói pháp nạn,	Vị nễ thuyết nạn pháp,
Đối diện biết được ngay.	Đối diện thức đắc lai.)

521. Sư thấy xây tháp bèn có bài tụng:

Vốn tự tròn thành,
 Đâu nhọc chất đá.
 Đá tạc khắc thành,
 Cùng ta cách xa⁶⁰¹.
 Nếu người xin hỏi,
 Đáp: Không nên vẽ.

522. Sư thấy các nơi có nhiều kiến giải sai khác, bèn có bài tụng:

Nam châu Triệu, bắc cầu đá,
 Trong viện Quán Âm có Di-lặc.

⁶⁰¹ Hình tượng không phải chính mình.

*Water in the pond of the sala forest,
The bright moon illuminates Heaven and Earth.
To speak to him of a consciousness beyond words
Is but playing with ghosts.
If you want to understand birth and death,
It is a crazy man's talk of his dream about spring.*

520. There was a monk who asked, "It is said, that 'when the Buddhas have difficulties they hide themselves within the flames'. When you have difficulties, where do you hide yourself?"

The master had a verse that said:

*He says the Buddhas have difficulties,
I say he has the problem.
Just watch the way I avoid difficulties
Where is it that they are following after us?
'Yes' and 'No' are not spoken,
Coming and going are not coming and going.
I have spoken about the Dharma of difficulty for you,
Now come and get to know me.*

521. Upon seeing a pagoda being built there was a verse:

*From the beginning is completion,
Why labour to pile up stones?
Images may be carved,
But they are far removed from me⁶⁰².
If someone were to ask me [about it],
Finally [I would say], 'Don't even draw up the plans.'*

522. Whenever there were contrary opinions brought to the master he had a verse that said:

*South of Chao chou (Joshu), north of the stone bridge,
Maitreya lives in Kuan-yin yuan (Kannon-in).*

⁶⁰² "The image of me is not really me."

*Tổ sư để lại một chiếc giày⁶⁰³,
Thẳng đến hiện nay tìm chẳng được.*

523. Nhân trống mõ có bài tụng:

*Bốn đại vốn tạo từ hóa công,
Có tiếng do trống rỗng bên trong.
Lạ chi với phàm phu chẳng nói,
Vi bởi cung thương điệu chẳng đồng⁶⁰⁴.*

524. Nhân hoa sen có bài tụng:

*Lạ lòng mầm rễ lấp lánh tuyệt,
Chẳng rõ lúc nào biệt trời Tây⁶⁰⁵.
Bùn lầy sâu cạn người chẳng biết,
Khởi nước mới hay sen trắng đây.*

525. KHÚC CA 12 GIỜ

*Gà gáy Sứ⁶⁰⁶,
Biết buồn lận đận rồi thức dậy.
Áo trong quần ngắn một cũng không.
Hình tướng ca sa có chút ít.*

⁶⁰³ Ngụ ý nói về cái chết của tổ Đạt-ma bị những tăng sĩ ganh tị đánh thuốc độc ở chùa trên núi Hùng Nhi. Tuy nhiên chẳng bao lâu một viên quan đi sứ từ Ấn Độ trở về tên là Tống Vân thấy Tổ xuất hiện ở núi Thông Lĩnh. Khi viên sứ kể lại chuyện trên, mộ tháp được mở ra, quan tải trống tròn chẳng có gì ngoài chiếc giày.

⁶⁰⁴ Dùng ẩn dụ nhạc điệu chỉ cho lời nói.

⁶⁰⁵ Tây phương chỉ cho nước Ấn Độ và cõi Tịnh Độ.

⁶⁰⁶ 1-3 giờ sáng.

*The Patriarch left behind one sandal⁶⁰⁷,
To this day it has not been found.*

523. For the drum used for chanting there was a verse:

*Made by the genius of the four elements that have come
together,
That it has a voice is wholly the greatness of the emptiness
in its head.
Don't wonder about it not speaking to the populace,
It is only because its speech is not the same as ordinary
chatter⁶⁰⁸.*

524. Upon seeing lotuses there was a verse:

*How marvellous, the sparkling of snow embraced in the
sprouting root,
I wonder when it was removed from the Western
Heaven.⁶⁰⁹
How deep the mud is no one realizes,
When it comes out of the water they immediately know it is
a white lotus.*

525. Song of the Twelve Hours of the Day

*The cock crows. The first hour of the day⁶¹⁰.
Aware of sadness, feeling down and out yet getting up.
There are neither underskirts nor undershirts,
Just something that looks a little like a robe.*

⁶⁰⁷ The reference is to a famous story about the death of Bodhidharma. Bodhidharma was poisoned by jealous Buddhist priests and buried at a temple on Bear's Ear Mountain. However, not long after that he was seen at the Plain of Wild Onions by a Chinese official who was returning from India over the pilgrim route. When the official reached Bear's Ear Mountain and told his story the grave was opened. The casket was empty except for one Straw sandal.

⁶⁰⁸ There is a poetic metaphor here referring to the ordinary musical scale.

⁶⁰⁹ "Western Heaven" means both India and the Buddha land.

⁶¹⁰ 1am to 3am.

Quần không lưng, khổ không miệng.
Trên đầu tro xanh năm ba đầu.
Mong mỗi tu hành lợi giúp người,
Ai ngờ trái lại thành kẻ ngu.

Rạng đông Dần⁶¹¹.
Thôn vắng viện hoang thật khó bàn.
Cháo cơm toàn thấy không chút gạo,
Luống đối song nhàn với khích trần⁶¹².

Chỉ sẽ kêu, không người thân thích,
Riêng ngồi nghe mãi lá rụng rơi.
Ai bảo xuất gia cắt yêu ghét?
Nghĩ suy bất chợt lệ ướt khăn!

Trời mọc Mão⁶¹³.
Thanh tịnh lại thành ra phiến não.
Công đức hữu vi⁶¹⁴ bị trần che,
Ruộng đất không cùng đâu quét sạch?

Nhiều mây nhiều mà xúng tâm ít.
Khó chịu thôn đông lão Hoàng Hắc.
Lợi cúng chẳng từng đem đến dâng,
Trước nhà ta thả lừa ăn cỏ.

⁶¹¹ 3-5 giờ sáng.

⁶¹² Khích trần: bụi trong ánh sáng mặt trời rơi qua kẽ vách.

⁶¹³ 5-7 giờ sáng.

⁶¹⁴ Hành động có động cơ hoặc mục đích, ý đồ.

*Underwear with the waist out, work pants in tatters,
A head covered with thirty-five pounds of black grit.
In such a way, wishing to practise and help people,
Who knows that, on the contrary, it is being a nitwit.*

*Sun level with the ground. The second hour of the day⁶¹⁵.
A broken-down temple in a deserted village — there's
nothing worth saying about it.
In the morning gruel there's not a grain of rice,
Idly facing the open window and its dirty cracks⁶¹⁶.
Only the sparrows chattering, no one to be friends with,
Sitting alone, now and then hearing fallen leaves hurry by.
Who said that to leave home is to cut off likes and dislikes?
If I think about it, before I know it there are tears moistening
my hanky.*

*Sun up. The third hour of the day⁶¹⁷.
Purity is turning into compulsive passions.
The merit of doing something⁶¹⁸ is to get buried in the dirt,
The boundless domain has not yet been swept.
Often the brows are knit, seldom is the heart content,
It's hard to put up with the wizened old men of the east
village.
Donations have never been brought here,
An untethered donkey eats the weeds in front of my hall.*

⁶¹⁵ 3 am to 5 am

⁶¹⁶ Dirts in the sunlight throw the window.

⁶¹⁷ 5 am to 7 am

⁶¹⁸ Motivated action having a goal or purpose.

Giờ ăn Thìn⁶¹⁹.

*Bếp lửa nhọc công ngóng bốn bên.
Bánh bao bánh hấp năm qua biệt,
Hôm nay nghĩ lại nuốt miếng suông.
Gìn niệm ít, than thở thường.
Trong cả trăm nhà không kẻ lành.
Người đến đây chỉ tìm trà uống,
Chẳng được uống trà lại nổi sân.*

Gần trưa Ty⁶²⁰.

*Cắt tóc ai ngờ đến như thế?
Chợt đâu bị thỉnh làm thôn tăng.
Nhục oan đói khổ chịu vô kể.
Hồ Trương Tam, Hắc Lý Tứ,
Chẳng từng chút nào sanh cung kính.
Vừa rồi bỗng chợt đến cửa đây,
Chỉ nói mượn trà cùng mượn giấy.*

Nhật nam Ngọ⁶²¹.

*Cơm trà⁶²² cứ thế xoay vần mãi.
Nhà nam nhà bắc hành cước sang,
Quả đến nhà bắc chẳng thêm giải.
Muối hạt thô cùng giấm đại mạch,
Rau, dưa muối, gạo cơm nếp thực.*

⁶¹⁹ 7 đến 9 giờ sáng.

⁶²⁰ 9 đến 11 giờ sáng.

⁶²¹ 11 giờ đêm đến 1 giờ sáng.

⁶²² Đi khát thực.

Meal time. The fourth hour of the day⁶²³.

Aimlessly working to kindle a fire and gazing at it from all sides.

Cakes and cookies ran out last year,

Thinking of them today and vacantly swallowing my saliva.

Seldom having things together, incessantly sighing,

Among the many people there are no good men.

Those who come here just ask to have a cup of tea,

Not getting any they go off spluttering in anger.

Mid-morning. The fifth hour of the day.⁶²⁴

Shaving my head, who would have guessed it would happen like this?

Nothing in particular made me ask to be a country priest,

Outcast, hungry, and lonely, feeling like I could die.

Mr Chang and Mr Lee,

Never have they borne the slightest bit of respect for me.

A while ago you happened to arrive at my gate,

But only asked to borrow some tea and some paper.

The sun in the south. The sixth hour of the day⁶²⁵.

For making the rounds to get rice and tea⁶²⁶ there are no special arrangements.

Having gone to the houses in the south, going to the houses in the north,

Sure enough, the way to the northern house I'm given only excuses.

Bitter salt, soured barley,

A millet-rice paste mixed with chard.

⁶²³ 7 am to 9 am

⁶²⁴ 9 am to 11 am.

⁶²⁵ 11 am to 1 pm.

⁶²⁶ Begging.

Chỉ xứng cúng dường chẳng tầm thường,
Hòa thượng đạo tâm cần vững chắc.

Trời xế Mùi⁶²⁷.
Lần này chẳng đạp bóng thời gian.
Từng nghe một no quên trăm đời,
Chính đó hiện nay thân lão tăng.

Chẳng tập thiền, chẳng luận nghĩa.
Trải manh chiếu rách giữa ngày ngủ.
Toan tính vượt trên Đâu Suất thiên⁶²⁸,
Chẳng tốt gì mặt trời nung lưng.

Xế chiều Thân⁶²⁹.
Cũng người lễ bái với thắp hương.
Năm bà lão già, ba cục bứu (cổ)
Một đôi gương mặt nhăn nhúm đen.

Trà dầu mè, quý gì hơn!
Kim Cang⁶³⁰ chẳng dùng nhọc sức làm.
Nguyện ta năm tới tầm mạch chín,
La-hầu-la⁶³¹ con cho một lời.

⁶²⁷ 1-3 giờ sáng.

⁶²⁸ Cõi trời nơi đức Phật Di-lặc.

⁶²⁹ 3-5 giờ chiều.

⁶³⁰ Hai vị thần hộ pháp.

⁶³¹ La-hầu-la là một trong mười vị đại đệ tử của Phật.

This is only to be called “not being negligent of the offering,”

The mind of Way of a priest has to be solidified.

Declining sun. The seventh hour of the day⁶³².

Turning things around, not walking in the domain of light and shade [of time].

Once I heard, “One time eating to repletion and a hundred days of starvation are forgotten,”

Today my body is just this.

Not studying Ch’an (Zen), not discussing principles,

Spreading out these torn reeds and sleeping in the sun.

You can imagine beyond Tsushita Heaven⁶³³,

But it’s not as good as this sun toasting my back.

Late afternoon. The eighth hour of the day.⁶³⁴

And there is someone burning incense and making bows.

Of these five old ladies, three have goitre,

The other two have faces black with wrinkles.

Linseed tea, it’s so very rare,

The two Diamond Kings⁶³⁵ needn’t bother flexing their muscles.

I pray that next year, when the silk and barley are ripe,

Rahula-ji⁶³⁶ will give me a word.

⁶³² 1pm to 3pm.

⁶³³ Tsushita Heaven is the abode of the Buddha of the future, Maitreya.

⁶³⁴ 3 pm to 5 pm.

⁶³⁵ The “Diamond Kings” refer to the two demi-god kings who are the guardians of the Buddha-Dharma.

⁶³⁶ Rahula was one of the ten disciples of the Buddha Shakyamuni.

Trời vào Dậu⁶³⁷.
Trừ chỗ hoang vu còn đâu giữ?
Cao tăng lưu chuyển không buộc ràng.
Từng chùa Sa-di vẫn hằng hữu.

Lời xuất cách chẳng đến miệng,
Cháu con tiếp nói Mâu Ni uống.
Một chiếc gậy lê thô xấu thôi,
Chẳng những lên non còn đánh chó.

Hoàng hôn Tuất⁶³⁸.
Một mình ngồi giữa nhà trống tối.
Mãi vắng ánh đèn sáng lung linh.
Trước mắt một màu đen như mực.

Chuông chẳng nghe⁶³⁹, ngày trôi qua,
Chít chít chỉ riêng nhộn tiếng chuột.
Còn đâu lại có được tâm tình?
Nghĩ suy một niệm Ba-la-mật⁶⁴⁰.

Người định Hợi⁶⁴¹.
Trước cửa sáng trăng ai thích nhỉ?
Chỉ buồn trong ấy lúc nằm đây,

⁶³⁷ 5-7 giờ chiều.

⁶³⁸ 7-9 giờ tối.

⁶³⁹ Tiếng chuông báo giờ trong ngày ở ngoài phố cũng như ở chùa.

⁶⁴⁰ Ba-la-mật là bờ giác bên kia. Một niệm Ba-la-mật là niệm giác.

⁶⁴¹ 9-11 giờ đêm.

*Sun down. The ninth hour of the day⁶⁴².
Except for the deserted wilderness what is there to protect?
The greatness of a monk is to flow on without any special
obligations,
A monk going from temple to temple has eternity.*

*Words that go beyond the pattern do not come through the
mouth,
Aimlessly continuing where the sons of Shakyamuni left off.
A staff of rough bramble wood;
It's not just for mountain climbing but also to chase off
dogs.*

*Golden darkness. The tenth hour of the day⁶⁴³.
Sitting alone in the darkness of a single empty room.
For ever unbroken by flickering candlelight,
The purity in front of me is pitch black.
Not even hearing a bell⁶⁴⁴ vacantly passing the day,
I hear only the noisy scurrying of old rats.
What more has to be done to have feelings?
Whatever I think is a thought of Paramita⁶⁴⁵.*

*Bedtime. The eleventh hour of the day⁶⁴⁶.
The clear moon in front of the gate, to whom is it
begrudged?
Going back inside, my only regret is that it's time to go to
sleep,*

⁶⁴² 5 pm to 7 pm.

⁶⁴³ 7 pm to 9 pm.

⁶⁴⁴ Bells were rung to denote times of the day in towns and in temples.

⁶⁴⁵ Paramita here means to have crossed over to the dimension of enlightenment.
Every thought is an “enlightened thought”.

⁶⁴⁶ 9 pm to 11 pm.

Không cái áo quần che mặc kỹ.
Ngoài áo che thân, cần gì nữa?
Luu Duy-na, Triệu ngũ giới,
Miệng nói điều lành thật lạ kỳ!
Mặc ông tặng núi đẫy trống tron⁶⁴⁷,
Hỏi đến hoàn toàn chẳng hội thủy.

Nửa đêm Tý⁶⁴⁸.
Tâm cảnh⁶⁴⁹ đâu từng có tạm nghỉ?
Nghĩ đến khắp nơi kẻ xuất gia,
Giống ta trụ trì được có mấy?
Đất làm giường, chiếu lau rách,
Gỗ du làm gối, không mềm đắp.
Tượng thờ⁶⁵⁰ chẳng thấp An Tức hương,
Trong tro toàn ngữi phân bò phất.

Triệu Vương tán hình tượng Sư:

Trăng nơi khe biếc,
Đầu trong gương trong.
Thầy ta ta hóa,
Khắp chốn Triệu Châu.

Khúc Hòa thượng Triệu Châu

Thầy là Tư Thủy⁶⁵¹ động vương hầu,

⁶⁴⁷ Có hai nghĩa:

- túi hết tiền,
- thân không còn gì, tức chết.

⁶⁴⁸ 11 giờ khuya đến 1 giờ sáng.

⁶⁴⁹ Tâm tĩnh giác.

⁶⁵⁰ Tượng Phật.

⁶⁵¹ Tư Thủy: tên một con sông ở Hà Bắc, đất Triệu.

*Besides the clothes on my back, what covers are needed?
Head monk Liu, ascetic Chang,
Talking of goodness with their lips, how wonderful!
No matter if my empty bag⁶⁵² is emptied out,
If you ask about it, you'd never understand all the reasons
for it.*

*Midnight. Twelfth hour of the day⁶⁵³.
This feeling⁶⁵⁴, how can it cease even for a moment?
Thinking of the people in the world who have left home,
It seems like I've been a temple priest for a long time now.
A dirt bed, a torn reed mat,
An old elm-block pillow without any padding.
To the Holy Image⁶⁵⁵ not offering any Arabian incense.
In ashes hearing only the shitting of the ox.*

**Verse for the master's portrait made by
the King of Chao-chou (Joshu).**

*The moon of the Blue Gorge.
The face in a clear mirror.
My master, my teacher,
The realm of Chao-chou.*

Two eulogies of priest Chao-chou (Joshu)

*The master leaves the waters of the Chai (Shi)⁶⁵⁶ and
kings and princes are moved.*

⁶⁵² Refers to both a money bag and also, metaphorically, to the body. The “empty bag being emptied out” refers to death.

⁶⁵³ 11 pm to 1 am.

⁶⁵⁴ The state of mind of enlightenment.

⁶⁵⁵ The statue of Buddha.

⁶⁵⁶ The river that passes through Chao-chou.

Tâm ấn sáng ngậm phát tử thân.
Trời rộng sương mờ trắng từng đỉnh,
Biển to sóng úp chiếc thuyền phao.

Một đèn chọt tắt Ba-tuần⁶⁵⁷ thích,
Đôi mắt lại mờ bạn đạo sâu.
Nếu ai thấu triệt đám mây mù⁶⁵⁸,
Hễ thấy ghé bình⁶⁵⁹ lệ cũng trào!

Phật nhật về Tây, Tổ ấn suy,
Châu chìm ao thắm, nguyệt chìm soi.
Bóng trùm trượng thất⁶⁶⁰ khói hương thắm,
Gió dậy thiên đường từng reo than.

Chiếc dép chọt hiện lưu dấu hóa,
Ngũ thiên⁶⁶¹ đâu chỗ gặp về ôi!
Hiểu KHÔNG đệ tử vui buồn dứt,
Trước màu trắng⁶⁶² tự vẫn sứt sùi!

⁶⁵⁷ Ma Ba-tuần mê hoặc người.

⁶⁵⁸ Đã ngộ.

⁶⁵⁹ Vật tùy thân Triệu Châu để lại.

⁶⁶⁰ Chỗ ở của Triệu Châu.

⁶⁶¹ Ngũ thiên: năm xứ Thiên Trúc của toàn Ấn Độ thời xưa.

⁶⁶² Khăn tang chung quanh quan tài.

The light of his mind seal lies hid in the confines of the yak tail.

The mists of the blue sky obscure the moonlight of pine peak,

In the deep dark waves, the boat of men's salvation capsizes.

A candle is suddenly extinguished and the Papiyans⁶⁶³ rejoice,

With both eyes seriously dimmed, friends of the Way are saddened.

No matter if someone has passed completely through the clouds⁶⁶⁴,

Whenever he sees the jug or the loom⁶⁶⁵, tears will flow.

The sun of Buddha inclines toward the west, the seal of the Patriarchs breaks,

A pearl sinks into crimson mud, the moon loses its shine.

Shadows spread over the small room⁶⁶⁶ and the fireplace weeps,

Breeze stir in the meditation hall and the pines softly moan.

The one sandal suddenly came and its traces are left behind,

*In the five heavens⁶⁶⁷, where can he be met again?
Disciples who have understood emptiness, transcend joy and sorrow.*

Yet with flowing tears they face the snowy drapes⁶⁶⁸.

⁶⁶³ Evil spirits that delude men.

⁶⁶⁴ Become enlightened.

⁶⁶⁵ Things left behind by Chao-chou.

⁶⁶⁶ The room where the master lives.

⁶⁶⁷ The five states of ancient India.

⁶⁶⁸ The drapes around the coffin.

